

TRUYỆN TRINH THám CÙNG LỚC

HITCHCOCK

ANDRÉ MARX

Bảy lần canh cửa

CHAM HANH



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Bảy Lần Canh Cửa

Alfred Hitchcock & André Marx

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

1. Lần cửa thứ nhất
2. Người chim
3. Những sự khác biệt ngoài rìa
4. Người lạ trên bãi biển
5. Cuộc gặp gỡ nửa đêm
6. Quá khứ của ông Carter
7. Cuộc chiến quyền lực
8. Lá thư
9. Được ăn cả ngã về không
10. Những cánh cửa cấm
11. Nhóm đạo Soo-An
12. Con bọ dừa thiêng
13. Lời cảnh báo
14. Hỗn độn
15. Cút đi
16. Nghệ thuật của ngài kiến trúc sư
17. Những cặp mắt bằng đá
18. Nhận diện
19. Hồi ức

Chương 1: LÀN CỬA THỨ NHẤT

Cánh cổng bằng sắt đúc đã han gỉ và bị dây leo cũng như các loại cây cỏ khác mọc trùm lên, ngăn không cho người ngoài nhìn qua khoảng hở giữa những thanh sắt uốn lượn. Trải dài hết tầm nhìn là hàng rào sắt ngăn cách con đường đất với khuôn viên nằm sau nó. Những đám mây trĩu nặng, nước mưa đang vùn vụt trên bầu trời và nuốt hết ánh sáng hoàng hôn. Chỉ một chút nữa thôi, khung cảnh sẽ tối đen.

Justus nặng nề nuốt khan và trèo từ taxi xuống. Bối rối, cậu dừng lại trước cánh cổng và nhìn qua những khuôn sắt rậm rạp lá xanh.

- Có vẻ hoang vắng quá, phải không? - người lái xe hỏi qua khung cửa sổ đã được quay cho kính hạ xuống. - Trong kia có người ở không?

- Cháu đoán thế.

- Tôi có cần phải đợi cậu ở đây không?

- Không cần đâu, cảm ơn chú, - Justus quả quyết nói, không xoay người lại. Ánh mắt vẫn dán chặt vào cánh cổng. Phía bên kia là một mảnh đất hoàn toàn xa lạ.

Người lái taxi hắng giọng.

- Cháu rất cảm ơn chú.,nhưng cháu tự lo liệu được.

- Có thể thế. Mặc dù vậy tôi rất muốn nhận tiền xe.

Justus giật nảy người. - Dĩ nhiên. Cháu xin lỗi - Cậu rút vài tờ dollar ra và đưa cho người đàn ông. Người này gật đầu, quay kính lên và quay xe trên con đường hẹp. Thế rồi ông ta đạp chân xuống bàn ga. Justus đứng nhìn theo chiếc taxi cho tới khi ánh đèn hậu đỏ lờ mờ khuất phía sau đỉnh đồi. Cậu chờ cho tiếng rì rào của máy xe đi xa hẳn. Giờ chỉ còn lại tiếng gió đang rung lắc trên vòm cây trên đồi, và tiếng biển rì rào đâu đó phía trước mặt. Ngoài ra là im lặng.

Justus ấy hơi thật sâu, nhấc chiếc túi xách nhỏ từ dưới đất lên và bước lại gần cánh cổng bằng sắt đúc. Cậu thử nhấn chuông. Không có. Có thể cửa không đóng chặt? Đúng lúc cậu muốn giơ tay về phía nắm đấm cửa thì khóa cửa bật ra với tiếng rừ rừ quen thuộc những ổ khóa điện tử.

Justus giật nảy mình. - Cảm ơn, - cậu ngạc nhiên lắm lắm rồi ấn tay, cánh cửa vừa kêu ken két, mở ra.

Justus vừa bước qua thì cánh cửa đã sập lại, sát sau lưng cậu. Justus ép mình không xoay về. Rõ ràng là cậu đang bị quan sát, nếu không thì làm sao lại có người kịp thời bấm cửa đúng trong tích tắc thích hợp nhất. Mà Justus thì không muốn tỏ ra sợ hãi lẫn yếu hèn.

Cách đó một trăm mét, trên đỉnh đồi và bên rìa một bờ biển dốc thẳng xuống dưới, là một lũy thành đang đứng sừng sững. Ít nhất thì anh bạn Peter cũng sẽ gọi tòa nhà này như vậy. U tối và lì lợm như một pháo đài, những bức tường phủ đầy dây trường xuân đang giơ vờ vờ những răng cưa nhỏ lên trời. Những miệng ống xối đầy đe dọa ngòi lù lù như những tay canh gác bằng đá ở khắp mọi góc ngách trên tường. Những bộ mặt cứng đờ trong nụ cười nham nhở lộ ra từ những hốc tường và những đỉnh tháp nhỏ. Không một khuôn cửa sổ nào có sáng đèn, nhưng Justus tin chắc rằng ít nhất là đằng sau một trong những mảng kính kia đang có một cặp mắt chăm chú dõi theo từng bước chân của cậu.

Một đường mòn hẹp mảnh uốn lượn qua bãi cỏ mọc hoang, trên đó chỉ có vài thân cây tội nghiệp đang oằn mình trước gió. Ngay đằng sau tòa lâu đài là biển. Chắc chắn nơi này thường có bão.

Justus đi về phía tòa nhà. Yếu tố thống trị toàn bộ mặt tiền của tòa nhà này là một khuôn cửa lớn với hai cánh cửa khổng lồ làm bằng gỗ đen- So sánh với toàn bộ tòa lâu đài, cánh cổng lớn đến mực

cười. Một chiếc xe chở hàng to như quái vật sẽ dễ dàng chui qua, thậm chí cả hai chiếc đi song song cũng lọt. Vòng cửa cuốn cao tới mức nó gần như chạm vào phía dưới những mép răng cưa gờ tường. Qua đó, mặt tiền ngôi nhà hầu như chỉ bao gồm hai cánh cửa khổng lồ, làm bằng gỗ bọc đai sắt. Phía trên đó là một hình người kỳ quặc làm bằng đá, nó dang dang hai cánh tay ra như muốn niềm nở đón tiếp mỗi vị khách tới - hay là tóm bắt người ta làm tù nhân. Gương mặt của bức tượng bị méo mó bởi cái miệng cười ngoác rộng đến quái dị. Hai con mắt mở lớn, nhưng chúng lại ngó qua bờ vai của bức tượng ra phía sau, như thể nhân vật kỳ quặc kia vừa phát hiện thấy điều gì đó thú vị trên nóc nhà hoặc có thể nhìn xuyên qua mái nhà vào trong. Bức tượng quả thật gây một ấn tượng ma quái.

Cuối cùng, tòa nhà chỉ còn cách có mười mét và Justus phải ngửa đầu ra sau gáy để nhìn qua những gờ tường hình răng cưa và hai cánh tay dang rộng của cái miệng ống xối, nhìn lên với bầu trời tối thẫm. Khi quan sát các cửa sổ, cậu thấy tất cả đều được kéo kín rèm. Không một tấm rèm nào chuyển động. Can đảm, cậu bước những bước cuối cùng về phía cánh cửa khổng lồ. Và lúc này cậu mới phát hiện thấy một khuôn cửa nhỏ, rất khó nhận ra, được khoét vào cánh cửa bên phải. Chắc nó mới thật là chỗ đi ra đi vào thường dùng.

Cho tới nay, Justus đã can đảm gạt sang bên tất cả những suy nghĩ u ám. Nhưng khi đã đến gần đích, cậu lại thấy sợ. Quyết định đến đây không hẳn là một sáng kiến tốt. Có lẽ cậu cần phải ở lại Rocky Beach hay ít ra cũng mời Bob và Peter cùng đi. Nhưng giờ cậu không còn sự lựa chọn nào khác. Người ta đã biết là cậu tới đây. Và đột ngột hốt hoảng bỏ trốn - đó là hành động phản lại lòng tự trọng của mỗi thám tử, là khả năng hoàn toàn không được phép xét tới.

Không có nút chuông. Justus giơ tay lên, định gõ cửa, nhưng chính trong tích tắc đó, cánh cửa mở ra, tuyệt đối không gây một tiếng động. Đằng sau đó là tối đen. Tim Justus đập đến phát đau. Trong một thoáng trông như thể cánh cửa vừa tự nó mở ra, nhưng rồi có người bước ra từ bóng tối. Một người đàn ông trong một bộ comple màu đen. Ông ta thấp nhưng vạm vỡ, tóc đã thưa. Ông ta trân trân nhìn Justus trong vẻ vô cảm, rồi khoát tay làm một cử chỉ mời mọc. Đúng lúc Justus vừa định cất tiếng thì người đàn ông đã lại lùi vào bóng tối. Chần chừ, Justus bước qua cửa.

Sảnh phía ngoài nhỏ hơn là Justus mừng tượng. Cậu nhìn chẳng mấy rõ trong ánh sáng lờ mờ. Người đàn ông vừa mở cửa kia giờ đang đứng bên cạnh cậu và đóng cánh cửa nặng nề lại. Đột ngột, trong phòng còn tối hơn nữa. Thứ ánh sáng duy nhất mà họ có bây giờ là ánh sáng hắt từ ngoài vào qua những khuôn cửa sổ nhỏ, nhỏ gần như lỗ châu mai, được đục vào hai khoảng tường đứng bên trái, bên phải cửa vào và ở đâu đó thật cao trên đầu họ. Justus nhìn lên và ngạc nhiên hít một hơi dài. Phòng không rộng, nhưng những bức tường của nó đâm thẳng lên cao, khiến người đứng dưới hầu như không nhận ra trần phòng trong ánh tối lờ mờ. Những phần tường trên tất cả các cánh cửa và cửa sổ đều lồi ra thành những hình dạng kỳ quặc: những chiếc mặt quỷ, những con ma có cánh, những mặt người cười nhạo một cách khùng điên, tay cầm những ngọn đuốc hoặc những cây kiếm bằng đá. Thế nhưng ngoại trừ những thực thể đó ra, tất cả các bức tường, đúng hơn là toàn bộ căn sảnh, hoàn toàn trống trơn. Không có duy nhất một tấm tranh nào được treo, không có đèn, không có gì cả. Cũng không có đồ gỗ, chỉ có một tấm thảm dày và nặng màu đỏ phủ nền và phủ cả khoảng cầu thang nối với nó. Căn sảnh nhỏ gây ấn tượng như thể nó là hậu trường cho một bộ phim hiệp sĩ, hiện vẫn còn thiếu đạo cụ.

- Ấn tượng đấy, - Justus thì thào. Thế rồi cậu nhớ ra rằng cậu vẫn chưa nói duy nhất một lời nào với người đàn ông kia. Justus ngượng ngùng hắng giọng. - Xin lỗi, tên tôi là Justus Jonas. Có phải ông...

Người đối diện xoay đi và bước về phía cầu thang Ngõ ngang, Justus nhấp nháy mắt nhìn theo. Gã này hoàn toàn coi cậu như không khí! Cần phải làm gì đây? Cứ đứng im ở đây và chờ một chuyện thần kỳ chẳng?

- Đây! - Justus bực bội kêu lên.

Đột ngột, người đàn ông xoay lại. Lần đầu tiên trên nét mặt ông ta hiện lên cảm xúc: một cơn thịnh nộ. Ông giơ ngón tay trở lên môi và ra hiệu cho Justus đi theo.

Mặc dù không thích thú chuyện này chút nào, nhưng Justus vẫn đi xuyên qua căn sảnh ngoài. Tấm thảm dày nuốt chửng mọi tiếng bước chân. Họ đi dọc theo một đoạn cầu thang dài và hẹp, dải cầu thang dẫn vào một khoảng hành lang cũng được trải thảm màu đỏ và lạnh lùng trống rỗng như căn sảnh phía trước. Nguồn sáng duy nhất ở đây là một quầy đèn sáng tiêu điều tỏa ra từ một bóng đèn tròn trần trụi, lung lẳng từ trần. Họ rẽ vào một lối đi, dẫn tới nhiều cánh cửa đóng kín. Cánh cửa cuối đang mở. Họ bước thẳng về phía đó. Justus thấy trong người bất an. Cậu chỉ thích nhất là được xoay ngược lại và rời khỏi ngôi nhà này. Nhưng cậu vẫn cứ bước tiếp, bước tới cánh cửa đang mở kia, nơi người đàn ông để cho Justus đi ngang qua mặt mình - và bước sang bên.

Cậu cần phải bước vào trong phòng. Rõ ràng cho tới nay cậu chưa gặp chủ nhân của ngôi nhà, mà mới chỉ tiếp xúc với một gia nhân. Chần chừ, Justus bước vào trong.

Căn phòng này dù sao cũng có cửa sổ, nhưng chỉ có rất ít ánh sáng xuyên được qua làn rèm dày nặng. Có một chiếc bàn viết và một nhóm ghế trong góc phòng. Trên chiếc bàn kê sát tường có để một bể kính lớn. Justus không nhận được ra thêm chi tiết nào. Cậu bước thẳng về phía bể kính. Đó là một bể cá cạn. Từ nền cát phủ kín nền bể mọc thẳng lên một cành cây khô khốc, sần sùi. Trong góc bể có để một cái bát đựng nước. Bên cạnh đó là một con rắn màu nâu xám, nằm cuộn tròn, im lìm như đã hóa đá. Con rắn nhìn trân trân về phía trước. Nếu nó không thỉnh thoảng thè cái lưỡi chẻ đôi ra ngoài, Justus không thể đoán liệu nó còn sống hay là không. Bên cạnh bể cá có để một hộp carton nhỏ, từ hộp đang vang ra tiếng chít chít nhè nhẹ.

Đột ngột, Justus nghe thấy một tiếng động khác, tiếng sột soạt của quần áo, ngay sát sau lưng cậu. Justus xoay về, nhắm mắt. Có ai đó đang ngồi trong một chiếc ghế bành bọc da dày và đen. Justus chỉ nhận ra lò mờ hình dáng một người đàn ông. Chắc ông ta đã ngồi đây suốt thời gian qua và quan sát cậu. Người lạ nhìn cậu chằm chằm.

Justus thấy cổ họng mình như thắt lại. Quyết định đến đây quả thật không phải một sáng kiến tốt. Hoàn toàn không. Thế nhưng trước khi cậu kịp nói một điều gì hay có thể xoay bước bỏ đi thì người đàn ông trong chiếc ghế bành kia đã cất lên cái giọng đơn đót, khẽ khàng như nói thầm:

- Chào mừng cậu đã tới đây, Justus Jonas!

Chương 2: NGƯỜI CHIM

Justus thấy lưng mình rớn lên. Mặc dù người đàn ông nói rất khẽ, nhưng cái chất giọng kia vẫn xuyên vào tới tận xương tận tủy người nghe.

- Cảm ơn - Justus trả lời bằng giọng đã lạc hẳn đi. Thế rồi cậu hắng giọng và nhắc lại, to hơn một chút. Cảm ơn nhiều!

Một khoảng im lặng nặng nề. Justus gắng sức nhìn xuyên qua bóng tối để nhận mặt người đàn ông trong ghế bành, nhưng mãi cậu vẫn chỉ nhìn thấy một vệt đen.

- Vậy ra cậu là người cầm đầu bộ ba ba thám tử xứ Rocky Beach? - nghi ngờ và một thoáng bức bối thoát ra từ cái giọng trầm thì.

Justus gật đầu, nhanh lẹ rút ví ra, nơi cậu thường đựng danh thiếp. Cậu rút một tấm đưa cho người đàn ông trong ghế bành. Động tác này cho cậu cơ hội lại gần hơn. Gương mặt của người lạ vẫn chìm hoàn toàn trong bóng tối. Chỉ một bàn tay gầy guộc, xương xẩu lộ ra từ cái vệt tối đó. Những ngón tay cong cong cầm lấy tấm danh thiếp, trên đó có đề :

Bộ ba ???

Chúng tôi nhận mọi vụ án

Thám tử trưởng: Justus Jonas

Thám tử phó: Peter Shaw

Người đàn ông gật đầu và đút tấm danh thiếp vào túi ngực áo khoác.

- Còn ông là ông Carter, tôi đoán vậy.

Lại một lần gật đầu. Thế rồi người đối diện với cậu vừa rên lên khe khẽ, vừa nhồm dậy từ chiếc ghế bành nặng nề, bước ra quãng sáng và giơ tay cho Justus.

- Casper Carter.

Justus phải gắng sức để che dấu cơn kinh hãi của mình. Mặc dù ông Carter nói năng rất nhỏ nhẹ, nhưng giọng nói đó khiến Justus đoán ông ta chừng 35 tuổi. Nhưng gương mặt bây giờ nhô ra trong vệt sáng hẹp hắt từ ngoài hành lang vào là một mặt người xám xịt và hõm sâu, da rất mỏng, hầu như trong suốt, nhăn nhúm như da người già. Một cái mũi nhọn hoắt chọc thẳng từ gương mặt ra phía trước, khiến ông Carter trông thật giống một con chim. Justus bất giác phải nghĩ tới một con kền kền già nua, lông cánh xơ xác. Chỉ riêng cặp mắt Carter là còn trẻ và tinh táo. Justus bắt tay ông ta. Bàn tay lạnh như băng giá.

- Rất hân hạnh - cậu nói dối.

Ông Carter đáp lại bằng một ánh mắt dài, đầy vẻ nghi ngờ, rồi ông ta buông tay cậu ra, xoay người đi, vừa còng lưng vừa khập khểnh bước về phía bể cá. Bộ comple màu đen bay lập bập quanh thân hình quá gầy gò. Không biết mình phải làm gì, Justus đành cứ đứng đó và lắng nghe.

- Tôi cứ tưởng cậu lớn tuổi hơn thế này - cuối cùng ông ta lạnh lùng nói.

Ra thế. Ra gió thổi từ chiều này lại. Justus đã quá rõ cái bài ca này.

- Vâng, nhiều người tin như vậy. Nhưng tôi có thể đảm bảo với ông rằng trí tuệ và sự tinh nhạy chẳng mấy khi liên quan tuổi tác.

Ông Carter thở phì ra trong vẻ khinh thị.

- Khi người ta đã đạt một độ tuổi nhất định thì có thể điều đó đúng. Nhưng cậu vẫn còn là một thằng nhóc!

Justus hắng giọng.

- Tôi nghĩ dùng khái niệm thiếu niên thì đúng hơn.
- Thêm vào đó là một thằng nhóc ra vẻ ông cụ non!
- Thưa ông, tôi cứ nghĩ, ông gọi điện đến chỗ tôi vì ông đã nghe đến danh tiếng thám tử của chúng tôi.

- Cái đó đúng. Người ta được nghe những câu chuyện khó tin nhất về bộ ba thám tử xứ Rocky Beach. - Carter chăm chú quan sát con rắn vẫn nằm bất động. - Nhưng bây giờ thì tôi tự hỏi, không biết trong những thứ mà báo chí viết về bộ ba các cậu có bao nhiêu phần là sự thật.

- Đa phần là sự thật, tôi nghĩ thế, thưa ông.
- Vậy thì các cậu đã thật sự ba lần gặp gỡ với tay trùm ăn trộm danh tiếng Victor Hugenay, kẻ đã bị truy lùng từ nhiều năm nay?
- Cha, nói cho chính xác ra là bốn lần.
- Và bộ ba các cậu là kẻ gây ra vụ bê bối nguyên tử, đã cuốn cả chính phủ vào cuộc trong mùa hè năm vừa rồi?
- Đúng.
- Phia! - Carter đột ngột xoay lại và nhìn Justus từ đầu đến chân bằng con mắt khinh thường. - Không thể được! Chắc là cơn đói chuyện giật gân của bọn nhà báo lớn hơn rất nhiều so với sự thật. Đến nước này thì Justus nổi cơn thịnh nộ.

- Thưa ông! Nếu tôi được phép nhắc nhở, thì chính ông là người đã gọi điện tới chỗ tôi và mời tôi tới đây. Tôi đã đi một con đường thật dài từ Rocky Beach về Salem với xe bus, rồi sau đó đi đoạn đường còn lại bằng taxi, nhằm mục đích muốn nghe xem chúng tôi có thể giúp đỡ ông ở điểm nào. Tôi không hề có ý định đến đây để nghe người khác làm nhục mình.

Casper Carter lắc đầu và bắt đầu đi đi lại lại trong căn phòng lạnh lùng.

- Cậu có thể là một đứa trẻ lạnh lợi đấy, Justus Jonas, và chắc cậu cũng nằm trong đám học sinh giỏi nhất trường.

- Tôi là người giỏi nhất trường, - Justus thản nhiên đáp trả.
- Và là tay học trò tự tin nhất. Tôi rất tôn trọng điều đó. Nhưng tôi hầu như tin chắc rằng chuyện ở đây không phải dành cho cậu.
- Chuyện gì không dành cho tôi?
- Tôi không thể tưởng tượng được rằng cậu có khả năng giải thích câu đố đang khiến tôi bận tâm.
- Cái đó phải thử mới biết được - Justus trả lời - Nhưng tôi phải thêm rằng, tôi quen làm việc trong nhóm. Bình thường ra hai anh bạn đồng nghiệp của tôi bao giờ cũng có mặt trong mọi vụ điều tra. Vì thế mà tôi không thể đảm bảo một cách tuyệt đối cho thành công.

- Đó đã là những hạn chế đầu tiên - Carter nói và bủi môi khó chịu - Chắc tốt hơn cả là bây giờ cậu quay trở về nhà đi, Justus Jonas. Tôi rất tiếc là đã làm tốn thời gian của cậu. Đó là lỗi của tôi. Lẽ ra tôi cần phải tìm thông tin về các cậu kỹ càng hơn. Và dĩ nhiên, tôi sẽ trả tiền cho chuyến đi về đây cũng như những cố gắng của cậu.

Justus lắc đầu.

- Xin lỗi ông, nhưng hiện tôi không thể trở về nhà được nữa.
- Sao kia?
- Hôm nay thì không. Mặc dù gọi taxi tôi có thể về đến Salem, nhưng từ đó không còn xe bus nữa. Tôi phải chờ đến sáng sớm ngày mai. Các bạn tôi sẽ đến đón. Nhưng khi nói qua điện thoại, chính ông đã hỏi liệu tôi có muốn ở qua đêm hay không. Điều đó có nghĩa là chẳng nào thì từ đầu ông cũng đã lên kế hoạch giữ tôi ở lại đây qua đêm, đúng không?
- Thật lòng mà nói, chuyện đó có những nguyên nhân khác.
- Cụ thể là nguyên nhân nào?

- Tôi là một người quen sống về đêm. Thời gian ngày tôi dùng để ngủ. Tôi không ưa ánh nắng mặt trời. Nó làm mọi thứ quá chói chang.

Ngắm ngẫm, Justus tự nhủ mình rằng cậu phải sửa hình ảnh về một con kên kên rụng lông xác cánh thành hình ảnh một con cú vọ già nua gầy trơ xương.

- Dù sao chẳng nữa, tôi có mang sẵn đồ ngủ.

Carter nghi ngờ nhìn cậu. Nét mặt thể hiện quá rõ ông ta đang nghĩ gì: ông hối hận vì đã mời Justus tới đây, và bây giờ muốn thoát được cậu càng nhanh càng tốt. Ông Carter không phải là người lịch sự, nhưng cũng chưa đủ độ tàn nhẫn để đưa Thám Tử Trưởng ra ngoài cánh cửa vào cái giờ muộn màng mà lại trong một khu vực hoang vắng như thế này. Ông ta thờ dài.

- Thôi được. Tôi có một phòng dành cho khách thăm. Tôi sẽ chỉ cho cậu.

Ông chủ ngôi nhà bước đến bên khoảng tường có treo một sợi dây bằng nhung màu đỏ, phía cuối sợi dây có gắn những quả cầu nhỏ tinh nghịch. Justus đoán sợi dây dẫn đến một chiếc chuông nhỏ dành cho quản gia. Ông ta sẽ tới đây, dẫn cậu về phòng ngủ - và thế là buổi tối kết thúc. Cậu đã vượt cả con đường quá dài tới đây một cách uổng phí. Justus vâng theo một lời mách bảo bản năng vừa đột ngột lóe lên trong tâm não cậu:

- Chờ chút đã! - cậu kêu lên trước khi ông Carter kịp giật dây nhung.

Carter giật mình và nhăn mặt lại như bị đau. Cánh tay phải của ông ta giật lên trong tư thế phòng bị.

- Im nào! - Ông ta rít lên - Đừng có nói to thế!

- Xin... xin lỗi - Justus thì thào - Tôi không chủ ý.

- Tôi không chịu được tiếng ồn - ông chủ nhà cắt lời cậu. Những giọng nói to lại càng không.

Chúng khiến tôi bị đau.

Justus nhớ lại cử chỉ nhắc nhở đầy giận dữ của người gia nhân trong cuộc đón tiếp lạnh như băng, cậu thoáng gật đầu và bắt giắc hạ giọng nhỏ hẩn xuống. Chỉ đáng tiếc, qua đó giọng cậu cũng trở nên xun xoăn nịnh nọt hơn nhiều so với kế hoạch. Justus nói tiếp:

- Tôi vừa nảy ra ý này.

- Ý thế nào? - Carter bực bội.

- Nếu chẳng nào tôi cũng qua đêm ở đây, như ông đã lên kế hoạch từ đầu, thì ông cũng có thể kể cho tôi nghe câu đố đang khiến ông bận tâm.

Carter lại lắc đầu, lần này ông ta mỉm cười, nhưng nụ cười không hề có chút vui vẻ nào.

- Cậu là kẻ không dễ đầu hàng, đúng không?

- Đó là điểm đặc trưng của một thám tử có tài. Cũng như sự tinh nhạy là thể hiện của phương cách hành động hiệu quả. Và nếu ngày mai ông để cho tôi đi về nhà mà không hề thử nghiệm qua bất cứ điều gì thì đó là một lỗi hành động hoàn toàn thiếu hiệu quả, ông có nghĩ như vậy không ạ?

- Cậu muốn chứng minh khả năng với tôi, phải vậy không?

- Thành thực mà nói, thưa ông, đúng như thế. Tôi muốn chứng minh với ông rằng quyết định mời bộ ba thám tử ở Rocky Beach là một quyết định đúng đắn, dù vấn đề của ông có là gì chẳng nữa. Và chuyện để chính kiến của mình bị ảnh hưởng qua những yếu tố ngoại hình, ví dụ như qua chuyện tuổi tác của tôi, thật là một biểu hiện không thông minh.

Carter không trả lời, mà quay về bên chiếc bể khô và quan sát con rắn. Thế rồi ông ta giơ tay về phía chiếc hộp carton nhỏ và cầm nó trong cả hai lòng tay, nâng niu như cầm một món đồ vô giá.

- Ông không tốn một đồng xu, thưa ông - Justus gắng thêm lần nữa. Ông chỉ cần nói cho tôi biết đó là câu đố nào, và chúng ta chờ xem kết quả sẽ ra sao. Nếu đến sáng ngày mai mà tôi không cung cấp được một chút thông tin nào, tôi sẽ lên đường về nhà ngay lập tức. Còn bằng không...

- Còn bằng không thì sao? Nghe gần như là một lời thúc ép!

- Không phải thế, thưa ông! Tôi chỉ muốn nói rằng, còn bằng không ông vẫn có thể cân nhắc xem có nên mời người khác hay không.

Carter lại im lặng. Ông ta mở nắp bể kính, thọc tay vào trong và vuốt ve con rắn. Con vật nằm yên, có vẻ thích thú.

- Cậu có biết con rắn là một biểu tượng của trí khôn không?

Justus gật đầu.

- Cái đó tôi rõ. Nhưng con rắn trong những nền văn hóa khác còn có những ý nghĩa khác nữa. Ví dụ như trong thời Ai Cập cổ đại...

- Bảy cánh cửa - Carter ngắt lời cậu một cách sỗ sàng. Tôi muốn cậu tìm bảy cánh cửa.

Justus chờ một câu giải thích. Nhưng không thấy:

- Bảy cánh cửa. Đó là chuyện gì vậy?

- Cái đó tôi không nói cho cậu nghe được.

- Ông không thể, hay là ông không muốn?

- Bảy cánh cửa đó có ở đây, trong khuôn viên này - Carter không để ý đến câu nói của Justus và nói tiếp, tay vẫn tiếp tục vuốt ve con rắn. Đằng sau bảy cánh cửa đó là một hốc ngầm. Đó là chuyện chính.

- Tôi chưa hiểu rõ hẳn. Cánh cửa? Ông muốn nói đến loại cửa chính giống như cửa ra vào ngôi nhà này của ông? Và đó là loại hốc ngầm gì? Trong đó có chứa gì?

- Ai nói là trong đó có chứa gì?

Justus nhăn trán.

- Tôi hiểu rồi. Ông đi tìm một hầm bí mật, bởi bản thân ông muốn đưa một vật vào chỗ đó?

- Tôi đi tìm một hầm bí mật. Cậu chỉ cần biết như vậy thôi.

- Còn tùy trường hợp. Theo tiến trình làm công tác điều tra, tôi đã nhiều lần rút ra kinh nghiệm rằng thường những chi tiết tưởng như vô nghĩa về cuối lại chính là những yếu tố dẫn đến lời giải cho câu đố. Tốt hơn là ông nên cho tôi biết tất cả: chính xác là ông đang tìm gì? Tại sao ông tìm nó? Làm sao ông biết ông cần phải tìm ở đâu? Và tại sao bây giờ ông tìm nó?

Carter xoay về phía cậu. Một nụ cười thấp thoáng quanh hai bờ môi mỏng dính, nhợt nhạt. Justus không biết đó là nụ cười hiểm độc hay một nụ cười thích thú.

- Cậu đặt ra cả một loạt câu hỏi đấy!

- Nhiệm vụ chính của một thám tử là đặt câu hỏi. Đặt những câu hỏi thoả đáng vào những thời điểm thích hợp đối với những nhân vật thích hợp. Đó là toàn bộ bí quyết thành công. Và vì ông là thân chủ của tôi...

- Tôi không phải là thân chủ của cậu, Justus Jonas. Ta hãy coi như đây là một trò chơi. Cậu muốn chứng minh cho tôi một điều và tôi cho cậu cơ hội làm điều đó. Hãy tìm ra hầm bí mật đằng sau bảy cánh cửa! Bài toán là như thế. Giải điều đó ra sao - là việc của cậu.

Justus đã lấy hơi, định đối đáp, nhưng Carter lại xoay về phía chiếc bể kính. Ông ta mở hộp carton, rút ra một vật nhỏ đang giãy giụa. Đó là một con chuột, nó kêu chít chít và lung lẳng bên dưới khúc đuôi của mình.

- Phần còn lại trong tối nay tôi bận. Cậu chỉ có một mình. Albert sẽ chỉ cho cậu mọi thứ cần thiết. Bây giờ tôi rút lui đây.

Ông ta thả con chuột rơi vào trong bể kính. Ngay tắp lự, con rắn trở nên sống động.

- Chúc ngủ ngon!

Chương 3: NHỮNG SỰ KHÁC BIỆT NGOÀI RÌA

Bob Andrew ngồi trong quảng sáng vàng vọt toả ra từ chiếc đèn bàn và nóng nảy nghịch nghịch cây bút bi trong tay. Cậu đang chờ. Chờ Peter. Và chờ một tín hiệu sống sót của Justus. Chờ một việc gì đó xảy ra. Klick-klack. Đầu bút bi nhô ra từ vỏ nhựa rồi lại thụt vào trong. Nhưng ánh mắt của Bob đang hướng vào một vật khác: trên mặt bàn làm việc là máy điện thoại cầm tay của Justus. Và nó chính là thứ khiến cậu đau đầu.

Một tiếng cọt kẹt nhỏ nhẹ xuyên qua khuôn cửa sổ mở rộng, vang vào tới phía trong Bộ Tham Mưu. Đại bản doanh thám tử của các cậu nằm gọn trong một toa xe cấm trại đã cũ. Toa xe này đứng trong bãi đỗ cũ của cửa hàng T. Jonas, cơ sở của ông chú Titus của Justus. Bây giờ, vào buổi tối thứ sáu, cả bãi đỗ dĩ nhiên không một bóng người và cánh cổng lớn phía trước đã được khóa kín. Thế nhưng tiếng động mà Bob vừa nghe lại rất quen thuộc: có ai đó đã gạt tấm gỗ của vòng hàng rào bao quanh khuôn viên sang một bên. Hầu như không một ai biết rằng trên dây hàng rào gỗ dài ngút tầm mắt đó có một tấm ván đã bị lỏng ra, và che một lối vào ngầm. Nói cho chính xác ra chỉ có ba người biết điều đó: bản thân cậu, Justus và Peter.

Cánh cửa Bộ Tham Mưu mở ra và Peter Shaw bước vào. Cậu thiếu niên to lớn có mái tóc nâu đỏ bù xù này vốn là một tài năng thể thao nổi tiếng toàn vùng. Peter giơ hai tay lên trong một cử chỉ trình trọng:

- Xin lỗi, mình biết, mình đến quá muộn. Mình trượt sóng với Jeffrey. Ái chà, thú vị thế! Sóng ngày hôm nay thật tuyệt! Mình không thể nào dứt ra được. Cậu ấy gọi về chưa?

- Ai? Jeffrey?

- Không. Justus.

Bob buồn bã lắc đầu.

- Sao thế? Nhưng ta đã hẹn trước là muộn nhất tới 9 giờ cậu ấy sẽ gọi về. Bây giờ... sắp 10 giờ rồi!

Không nói một lời, Bob chỉ tay về chiếc điện thoại di động.

- Khoan đã. Tại sao nó lại nằm ở đây?

- Cái đó mình cũng đang rất muốn hiểu đây.

- Justus muốn mang nó đi cùng, để gọi cho bọn mình, một khi cậu ta đến chỗ của ông Cotter...

- Carter - Bob sửa lại.

- Khi đã đến chỗ cái ông Carter đó. Chẳng lẽ cậu ấy quên?

- Siêu não Justus Jonas mà lại quên ư? Rất khó tưởng tượng, đúng không nào? - Bob buồn bã nói.

- Chó chết - Peter phun ra rồi thả người xuống một trong những chiếc ghế bành mòn vẹt đã được Justus nhặt về từ bãi đỗ cũ, với mong muốn làm Bộ Tham Mưu trở nên ấm cúng hơn - Cậu nghĩ sao, liệu có chuyện gì xảy ra không?

Bob nhún vai.

- Mình không biết, ý mình muốn nói... sao chuyện này có vẻ kỳ quặc. Có một người lạ hoặc lạ hươ gọi điện đến, người chỉ biết danh chúng ta qua mặt báo, và yêu cầu Justus ngay trong ngày hôm sau phải đến nhà ông ta, tại một nơi hoang vắng bị Chúa Trời ruồng bỏ, cách Rocky Beach tới 50 dặm về phía bắc. Ông ta không nói ông ta muốn gì và chủ đề câu chuyện là gì, mà chỉ nói là ông ta có một vụ

án cho bọn mình.

- Cho bọn mình đã là tốt - Peter chen vào - Cho Justus thôi! Ông ta đâu muốn hai đứa bọn mình ló mặt đến! Lẽ ra bọn mình không nên để Justus đi một mình.

- Nhưng cũng có cản được cậu ấy đâu - Bob nhắc nhở. Minh nói mọi cả mồm. Nhưng Thám Tử Trưởng của chúng ta cứ khẳng khẳng giữ ý định. Cậu ấy nói thế nào nhỉ?

- Nói cái gì đó với những sự khác biệt ngoài rìa. Minh nhớ lảng máng thế. Mặc dù mình chẳng hiểu gì hết.

- Chính xác - Bob cười tùm tùm và bắt chước cái giọng có một không hai của Justus, cái giọng không lẫn vào đâu được, cái giọng mà Thám Tử Trưởng thường dùng để đưa ra những câu văn phức tạp với nét mặt bình thản như thể đang nói chuyện thời tiết: - Minh không sẵn lòng để vuột mất một vụ án tiềm năng chỉ vì những sự khác biệt mang tính ngoài rìa của thân chủ.

- Ừ đúng. Làm sao mà mình quên được. Nhưng dù những sự khác biệt đó có mang tính ngoài rìa đến mức nào chẳng nữa, thì cậu ấy cũng không nên đi một mình. Giờ thì cả bọn phải chịu trận. Justus không lên tiếng và bọn mình thậm chí không biết cậu ấy đang ở đâu.

- Có chứ - Bob gõ ngón tay vào một mảnh giấy nằm trên mặt bàn. Cậu ấy để địa chỉ của Carter lại đây. Nhưng bọn mình còn phải chờ, chưa làm gì được. Đúng không?

Peter không có cơ hội trả lời. Vì đúng lúc đó có người gõ vào cánh cửa của Bộ Tham Mưu. Bất giác cả hai cùng giật mình. Họ nhìn nhau. Justus chẳng? Không, cậu ấy sẽ không bao giờ gõ cửa. Nhưng mà là ai? Bãi đồ cũ bây giờ đâu còn khách nữa.

Tiếng gõ cửa lại vang lên.

- Này các cháu! Các cháu có ở trong ấy không?

Peter đảo mắt lên trời.

- Ôi chà! Là cô Mathilda?

- Vâng, thưa cô Jonas? - Bob kêu lên.

Cửa mở ra và người bước vào trong là bà cô của Justus, một phụ nữ tròn trịa có sức lực mạnh mẽ và tính tình cương quyết. Gương mặt cô tràn đầy những nếp nhăn. Vậy mà đồng thời đáng diệu cô vẫn ẩn chứa một vẻ nghiêm khắc đặc biệt. Ngày hôm nay, rõ ràng là vẻ nghiêm khắc đang chiếm thế mạnh.

- Các cậu làm cái gì ở đây?

Peter tìm câu trả lời.

- Bọn cháu, e hèm...

- Tôi đã đi tuần một vòng quanh bãi, tôi nhớ là mình có đóng cổng trước rồi, vậy mà tôi nhìn thấy cái gì ở đây hả? Nhìn thấy đèn điện trong toa xe cắm trại của các cậu! Ái chà, tôi nghĩ. Justus nói hôm nay nó ngủ ở chỗ Bob - ít nhất thì nó đã xin phép tôi như thế. Vậy mà bây giờ cả hai cậu lại ngồi ở đây. Thế là có nghĩa gì, Justus đâu?

- Cậu ấy đang trên đường về nhà - Bob nói nhanh, trước khi Peter kịp đưa ra một lời né tránh hoàn toàn ngu ngốc.

- Vậy là đêm nay nó không ngủ ở chỗ cậu?

- Có chứ ạ, bọn cháu hẹn gặp nhau ở đây, rồi sau đó mới đến nhà cháu. Một chút nữa thôi là cậu ấy về tới.

Cô Mathilda nhăn tít vầng trán và bước một bước lại gần hơn.

- Lại là chuyện liên quan đến cái trò thám tử thám tiếc nhà các cậu phải không? - cô hỏi, vẻ rình mò.

- Thám tử thám tiếc? - Peter nhắc lại, và tự thấy mình như thằng ngốc số một của toàn vùng. Không, tại sao?

Cô Mathilda Jonas sắc mắt nhìn cậu.

- Các cậu định qua mặt tôi hả? Tôi nghĩ thấy rõ ràng là ở đây có chuyện không ổn! Mặc dù Justus đã thề non hẹn biển với tôi là sẽ cố gắng tỏ ra bình tĩnh hơn, thận trọng hơn! Nói ra đi, nó ở đâu?

- Cậu ấy... cậu ấy...

Điện thoại kêu.

- Chắc là cậu ấy đấy! - Bob kêu lên và giật ống nghe ra khỏi máy.

- Bob Andrew đây!

- Chào Bob, mình đây, Justus. Nghe này, mình...

- Justus! Ái chà, hay quá đi! Bà cô cậu đang đứng ngay sát bên mình và hỏi cậu chui nhủi chỗ nào.

Khoan, tốt nhất là mình để cậu nói chuyện với cô ấy.

Bob đưa ống nghe về phía cô Jonas.

- Hallo? Justus hả? Cháu ở đâu thế? Cô tưởng là đêm nay cháu ngủ ở nhà Bob chứ. Chẳng lẽ các cậu lại định... à ra thế... đúng, cô hiểu rồi... thế thì tốt. Thế thì cô yên tâm - Nét mặt cô Mathilda dịu hẳn xuống. Trưa ngày mai là cháu lại ở nhà rồi?... Ra thế... Đúng, tốt. Thôi được, hẹn đến ngày mai, chào cháu.

Cô Mathilda đưa trả ống nghe cho Bob và nghiêm nghị nhìn hai cậu thám tử về trách móc.

- Lẽ ra các cậu nên nói cho tôi nghe ngay mới phải.

Vừa lắc đầu cô vừa rời Bộ Tham Mưu.

Bob sững sờ nhìn theo cô Mathilda đi xuyên qua bãi đỗ cũ nằm yên lặng trong đêm để quay trở về tòa nhà chính của gia đình Jonas. Rồi cậu đưa ống nghe lên sát tai.

- Justus? Cậu còn ở đấy không?

- Còn - Giọng của Thám Tử Trưởng vang lên khẽ khề, như cậu sợ bị người khác nghe trộm.

- Ban nãy cậu vừa nói gì thế?

- Trò trẻ con thôi mà. Nghe này, Bob, mình đang vội. Ngu ngốc làm sao mà mình lại để quên điện thoại cầm tay trong Bộ Tham Mưu...

- Bọn mình nhận ra việc đó rồi.

- Và ông Carter không biết là mình đang gọi điện.

- Ông ta không biết sao? Tại sao? Ông ta cấm cậu sao?

- Không, không hẳn là như vậy. Nhưng ông ấy là một người kỳ quặc. Mình nghĩ tốt hơn cả là chưa nên cho ông ấy biết tất cả mọi chuyện. Mà ông ấy cũng không làm như thế với mình.

- Ý cậu muốn nói điều gì...

- Mình sẽ kể cho cậu nghe sau. Tốt nhất là nói cho mình nghe thật nhanh, liệu trong thời gian qua cậu đã tìm ra được thông tin nào về ông ta chưa?

- Thôi được - Bob hắng giọng và rút giấy tờ của cậu ra. Casper Carter. Chẳng có gì nhiều. Đó là con trai của một gia đình giàu có. Cha ông ta nắm trong tay một hãng dệt lớn có tên là Carter Corporation. Ông ấy đã chết cách đây một năm vì bệnh tim. Sau khi người bố qua đời, Casper thừa kế tất cả nhưng ngay lập tức trao quyền điều hành cho những người khác, vì bản thân ông ta không có tài về kinh tế. Cơ sở đó mỗi năm làm lợi tới vài triệu dollar. Một phần lớn trong số đó chảy vào túi Carter, mặc dù ông ta chẳng cần phải làm điều gì cả. Chắc là từ số tiền này, cách đây một vài năm ông ta đã mua một cung điện bên bờ biển, đó là ngôi nhà của kiến trúc sư Engstrom. Thế đấy. Đó là tất cả những gì mình biết được. Vài bài báo ngắn trong các tờ báo kinh tế có đề cập đến hãng của ông ta. Không một ai biết điều gì về cuộc sống riêng tư của ông ta.

- Quả là cũng không nhiều - Justus lẩm bẩm. Nhưng mà nghe này, mình cần cậu giúp lần nữa: cậu phải tìm cho ra thông tin về bảy cánh cửa?

- Bảy cánh cửa? - Bob nhắc lại và lẹ tay ghi vào tờ kê giấy trên mặt bàn. Đó là cái gì thế?

- Mình cũng đang muốn biết đây. Carter nói rằng bảy cánh cửa đó ở trong nhà này. Mình phải tìm

chúng. Nhưng mình vẫn chưa hiểu rõ là mình cần tìm cái gì. Có lẽ khi tìm thông tin, cậu sẽ phát hiện ra điều gì thú vị chẳng, Bob.

- Bẫy cánh cửa, thôi được. Mình sẽ gắng hết sức. Ngoài ra mọi việc ổn chứ, Justus?

- Mình chưa kết luận được. Mọi thứ ở đây khá kỳ dị. Hy vọng tới sáng mai mình sẽ biết nhiều hơn.

Như đã hẹn, các cậu đến đón mình vào lúc 10 giờ sáng. Và tốt nhất là với một vài kết quả, vì chuyện này có thể quyết định liệu ông Carter có cho phép bọn mình tiếp tục xử lý vụ này hay là không. Thế nhé, hẹn gặp sau!

Justus nhẹ tay đặt ống nghe xuống. Sau khi ông quản gia Albert chỉ cho cậu phòng khách và cầu kính chia tay, Justus đã lén lén ra khỏi phòng, đi tìm điện thoại. Thám Tử Trưởng không muốn ai biết rằng mình gọi điện. Nếu Carter đã không muốn cho cậu nghe về bí mật của ông ta, thì ngược lại cậu cũng không cần phải khai báo mọi hành động của mình.

Nhờ vào một tình cờ may mắn, Justus đã đến đích ngay sau cánh cửa thứ hai. Căn phòng có vẻ như một dạng phòng làm việc, nhưng chắc chắn không phải phòng làm việc của ông Carter, nó quá nhỏ bé so với vị trí chủ nhân ông. Có lẽ người sử dụng nó là ông quản gia Albert. Nhưng Justus chả thèm để ý nhiều đến chuyện này. Miễn là cậu có thể nói cho Bob và Peter biết được mọi chuyện đều ổn. Justus không bật đèn, gọi điện thầm trong bóng tối, để không lọt một ánh sáng nào qua kẽ cửa ra ngoài khoảng hành lang tối đen và để lộ cậu. Bây giờ, khi đã nói chuyện xong, cậu cũng muốn rút lui nhẹ nhàng y hệt như khi đến.

Khoảng hành lang hầu như tối hoàn toàn, đến cả bóng đèn trần vàng vọt cũng đã bị tắt đi. Nguồn sáng duy nhất hắt từ phía ngoài vào qua một khuôn cửa sổ nhỏ xíu, nhưng dù sao cũng đủ cho cậu định hướng. Justus rón rén đi ra, khe khẽ đóng cửa, xoay người về - và va phải một thân người mặc đồ đen!

Chương 4: NGƯỜI LẠ TRÊN BÃI BIỂN

Tim Justus nhảy lòng lên. Vất vả, cậu cố nén một tiếng kêu.

Một chiếc bật lửa được bật và chiếu sáng từ dưới lên bằng một kiểu cách ma quỷ gương mặt của ông Albert, người bây giờ trông giống như một trong những bức tượng bằng đá đang nhô ra từ mọi góc ngách của ngôi nhà này. Người quản gia nhìn Justus đăm đăm, bức bối.

- Cậu làm cái gì trong phòng của tôi?

Thám Tử Trưởng chùng người xuống.

- Điện thoại.

Nói dối với Albert không được ích gì. Chắc là ông ta đã lên nghe qua cửa.

- Thế tại sao cậu không hỏi tôi trước?

- Tôi quên. Tôi xin lỗi. Tôi không muốn làm phiền đến ai, vì thế mà tôi đã tự mình đi tìm máy.

Albert như không hề muốn nghe lời xin lỗi đó.

- Ông Carter không thể chịu đựng nổi cái cảnh có kẻ rình mò xục xạo trong nhà ông ấy.

- Nhảm rồi. Ông Carter thậm chí đã trao nhiệm vụ cho tôi rình mò xục xạo ở đây.

- Chắc chắn không phải trong phòng làm việc của tôi.

- Ở khắp mọi nơi - Justus khẳng định - Chúc ngủ ngon!

Cậu sai bước trở về phòng mình. Không quay người thêm một lần nào nữa, cậu đóng cửa lại, rồi, thở ra nhẹ nhõm và đứng tựa vào cánh cửa.

Thám Tử Trưởng thấy trong lòng không yên ổn chút nào. Cái tay Albert này ngay từ giây đầu tiên đã nhìn chăm chú vào cậu như thể gã chỉ chờ có cơ hội là đâm dao vào lưng cậu trong bóng tối.

Còn ông Carter cũng chẳng đúng với bất kỳ một dạng thân chủ nào trong danh sách xếp loại mà Justus đã soạn thảo ra trong suốt những năm tháng làm thám tử. Rõ ràng là cậu đã sa vào một nhà thương điên. Tại sao cậu lại tới đây mà không nghĩ đến chuyện mang Bob và Peter theo cùng?

Justus bật đèn lên và lần đầu tiên thật sự quan sát căn phòng dành cho khách. Nó được trang trí thật sơ sài, giống như toàn bộ phần còn lại của ngôi nhà. Cả ở đây cũng chỉ có một ngọn đèn trần trụ thông xuống từ trần. Trong phòng có một giường đơn giản, một tủ và một ghế giờ đây đang đỡ chiếc túi thể thao của Justus. Một cánh cửa dẫn vào một khu phòng tắm bé tí xíu. Những tấm rèm thẫm màu trước khuôn cửa sổ duy nhất đã được kéo kín lại. Giống như trong một khách sạn rẻ tiền. Thật nhục nhã. Có lẽ hay hơn cả là bỏ đi ngay lập tức và đối mặt với nhiệm vụ: tìm cho ra bảy cánh cửa. Dù bí mật đằng sau chúng có là gì chăng nữa.

Justus đã chớm quay đi, nhưng một giọng cảnh báo trong nội tại giữ cậu lại. Trong phòng này còn có cái gì đó khác nữa. Một tiếng rầm rì! Nó lọt vào phòng qua cửa sổ. Justus bước lại gần hơn, đẩy lần rèm tối và nặng trĩu sang bên. Ngay bên dưới chân cậu là mặt biển. Dĩ nhiên rồi! Kể từ khi Justus bước vào ngôi nhà của ông Carter, cậu đã quên khuấy rằng ngôi nhà này nằm bên rìa một bãi cát dốc đứng và những căn phòng phía sau nhà nhìn thẳng ra mặt biển. Một bức tranh đầy ấn tượng. Mảng tường quay ra biển tạo thành mặt phẳng đứng nối phía trên vách đá dốc chóng mặt của bãi biển. Mặc dù phòng của Justus ở lầu một, cậu vẫn ở cao trên mặt nước biển ít nhất cũng 20 mét. Một cú nhảy từ khuôn cửa sổ này là một cái chết chắc chắn. Bên dưới chân cậu thậm chí không có lấy một chút cát nào. Vách đá dẫn thẳng ra biển, và sức mạnh của những đợt sóng nối nhau đập không ngơi nghỉ có lẽ cũng phải vài chục năm mới móc rời được một tảng đá ra khỏi vách đá dựng đứng này. Trong vài ngàn năm nữa, ngôi nhà này, hay những gì còn sót lại của nó, chắc chắn sẽ sụp thẳng xuống biển Thái Bình

Dương.

Chìm đắm trong bức tranh hùng vĩ một hồi lâu, rồi Thám Tử Trưởng thúc mình quay đi. Cậu rút từ túi du lịch ra một chiếc đèn pin và rời phòng. Hành lang tối đen và yên lặng như một nắm mồ. Justus lên đường. Tám tấm dày cộp nuốt chửng mọi tiếng bước chân, khiến Justus hầu như có cảm giác là mình đang trôi bồng bềnh dọc hành lang. Ngay khi cậu lia đèn pin, những bóng tối từ mọi góc ngách nhảy bổ ra. Trông như thể những thực thể bằng đá bám vào khoảng tường phía trên những cánh cửa và các khuôn cửa sổ đang muốn xoay đầu lại và theo dõi từng bước chân vị khách. Đây không phải là lần đầu tiên Justus rình mò đi qua một ngôi nhà lạ lúc nửa đêm. Trong những năm tháng làm thám tử, cậu đã nhiều lần thực hiện những việc như thế này. Thế nhưng hiếm khi cậu làm điều đó một mình. Tình hình hôm nay quả thật có khác lạ, khá là đáng sợ...

Thám Tử Trưởng tự khích lệ bản thân, gắng sức bình tĩnh. Không có lý do gì để phải sợ hãi. Những gương mặt đang cười nham nhở kia và những hình người đang nhảy múa với đôi cánh dơi chỉ là đá lạnh mà thôi, không có gì khác. Mà nếu có Peter và Bob ở đây, thì cái trò hoảng hốt thường trực của Peter chắc sẽ chỉ góp phần đẩy cậu vào một cơn điên khùng, thay vì một sự trấn an.

Từng chút từng chút một, Justus xăm xoi ngôi nhà. Bên cạnh tầng trệt và lầu thứ nhất, trong sảnh đón khách còn một cánh cửa khác, có lẽ dẫn xuống tầng hầm, nhưng cửa khóa. Từ căn sảnh nọ tỏa ra nhiều khoảng hành lang, có vẻ như dài vô tận, dẫn đến từng hàng cửa đứng kề nhau. Justus không dám mở chúng ra, vì e ngại vớ trúng phòng ngủ của ông Carter. Thế nhưng một số những khuôn cửa rộng hai cánh đang để mở. Một khuôn cửa dẫn vào một Salon khổng lồ nằm ở phần sau ngôi nhà, căn phòng được dọn trống trơn. Nó lớn hơn hẳn tất cả những căn phòng còn lại. Những cửa sổ rất cao được che kín rèm. Justus mạnh bạo kéo những tấm rèm màu đen sang bên. Đứng ở đây người ta có một cái nhìn tuyệt vời ra mặt biển.

Ánh trắng tràn qua lần kính cửa sổ được phản chiếu óng ánh trên nền phòng lát gỗ cổ kính. Justus nhìn quanh, ánh mắt cậu va phải một bức tranh treo tường, màu sắc đã hơi có phần nhợt nhạt, ở một số chỗ màu vẽ đã khô và nứt. Nhưng bức tranh nhìn chung vẫn còn rõ nét: Nó vẽ một cánh cửa lớn bằng gỗ, đứng một mình giữa một khung cảnh thiên đàng, và được chiếu sáng từ phía sau bởi một nguồn sáng siêu nhiên. Cửa đóng, phía trước có một con rắn đang oằn mình chuồn về phía ổ khóa lớn làm bằng sắt, điệu bộ con rắn như đang muốn mở khóa, mở ra con đường đến với ánh sáng. Cảnh vật được viền quanh bởi những dải sương mù uốn lượn. Mà không, không phải sương mù, những đường nét quá sống động. Đây là một ngọn gió xoáy đang xoay xung quanh cánh cửa. Justus chìa thẳng quàng đèn cầm tay vào ngọn gió đó. Cậu nhận ra là ngọn gió xoáy bao gồm rất nhiều thực thể nhợt nhạt, quần quện vào nhau. Một đội quân của những con ma và quỷ đang hoặc cười khúc khích, hoặc cười rộng miệng hoặc gầm gào, chúng chắn phía trước và nhìn trân trân về phía con rắn bằng những cặp mắt khổng lồ, như chờ con rắn mở cửa ra. Bức tranh tỏa ra một thứ ánh sáng u tối, bí hiểm, và thu hút cậu một cách kỳ lạ. Trong góc dưới bên phải, Justus phát hiện thấy một chữ ký đã mờ nhòa: *Engstrom-1897*. Justus nhận thấy đây là vật trang trí đầu tiên mà cậu phát hiện ra trong ngôi nhà này, ngoại trừ những bức tượng bằng đá.

Một cánh cửa. Vậy ra đây là một cánh cửa được vẽ trên bức tường của phòng Salon. Trong hai con mắt của Thám Tử Trưởng, đây rõ ràng là một lời mách bảo. Mặc dù cậu không biết chính xác lời mách bảo trở về hướng nào, nhưng chắc chắn nó liên quan đến câu đố của ông Carter. Bây giờ cậu cần phải tìm sáu cánh cửa còn lại, chắc chắn là chuyện dễ dàng.

Thế nhưng Justus không tìm thấy chúng. Cậu xục xạo toàn bộ căn nhà và xem xét mọi khoảng hành lang, xem xét kỹ lưỡng từng căn phòng có thể vào được. Cuối cùng, cậu tấn công vào những cánh cửa đóng kín. Đứng bên mỗi cánh cửa, cậu đóng tai nghe chừng nửa phút đồng hồ, sau đó nhìn qua lỗ khóa, trước khi xoay nắm đấm.

Cậu tìm thấy khu bếp, hai phòng tắm và một phòng kho. Có hai cánh cửa nữa trong tầng trệt cũng như căn phòng của Albert bây giờ được khóa chặt. Chắc đó là phòng riêng của ông Carter. Tất cả những phòng khác đều trống trơn. Tuyệt đối trống trơn. Không có đồ gỗ, không có tranh ảnh, không có gì hết. Nhất là chẳng có cánh cửa nào đáng chú ý. Mặc dù vẻ ngoài của ngôi nhà gây ấn tượng bí hiểm, nhưng thật ra bên trong chẳng có gì nhiều mà tìm kiếm. Cứ như thể ông Carter mới chuyển về đây sinh sống, dù cho Bob nói rằng ông ta mua ngôi nhà đã vài năm nay.

Justus thấy mỗi mệt. Trong ánh sáng ban ngày mọi thứ trông sẽ khác hẳn. Cuối cùng cậu nhủ thầm như vậy, quay trở về phòng mình và ngã lưng xuống giường. Chỉ vài phút sau, cậu đã ngủ thật say.

* * *

Khi Thám Tử Trưởng tỉnh dậy thì trời vẫn còn tối. Phải một lúc lâu cậu mới hiểu mình đang ở đâu. Justus nhìn xuống đồng hồ, hơn 4 giờ sáng, có thể nói là vẫn còn đêm. Dạ dày cậu gầm gào. Chẳng đáng ngạc nhiên. Suy cho cùng thì cậu đã phải bỏ qua hoàn toàn bữa tối hôm qua. Mà nếu ngôi nhà kỳ quặc này có bữa điểm tâm thì cũng phải vài tiếng nữa mới tới giờ.

Một lúc sau, Justus gắng sức ngủ tiếp mà không được. Cậu tỉnh như sáo. Ngoài ra, cậu thấy lạnh. Chẳng lẽ cậu lại phải tỉnh dậy vào giờ này? Thật là điên khùng. Nhưng mà mặt khác... có thể cậu sẽ tìm thấy trong khu bếp một chút đồ ăn.

Đúng lúc Thám Tử Trưởng vẽ lên trong trí tưởng tượng những món ăn hấp dẫn nhất đang chờ sẵn trong tủ lạnh, thì một tiếng động khê khàng trộn lẫn vào tiếng rì rào của sóng biển, vang đến bên tai cậu. Đó là tiếng bước chân xào xạc trên sỏi, đang vang lên ở đâu đó phía ngoài cửa sổ. Justus đứng dậy, bước đến bên khuôn kính, nhưng không bật đèn lên. Bên ngoài vẫn là trời đêm, nhưng mặt trăng đã nhô lên và phủ một lớp ánh sáng óng ánh tinh nghịch lên mặt nước chuyển động. Justus dí sát mũi vào làn kính, nhìn thẳng xuống dưới.

Nước thủy triều đã rút xuống, ở nơi cách đây vài tiếng đồng hồ còn là những đợt sóng Thái Bình Dương vỗ thẳng vào vách đá, giờ xuất hiện một dải hẹp cát trộn đá cuội. Nhưng viên đá óng ánh ẩm ướt và bị tảo mọc trùm lên quá nửa. Giữa những đám tảo biển trơn trượt ấy đang có một dáng người chuyển động. Justus nheo mắt. Người đó ở quá xa, và trời quá tối, cậu không thể nhìn rõ. Thế nhưng cái thân hình gầy nhẳng kia với dáng cúi về phía trước, bước đi chập chững - có phải đó là ông Carter?

Người đàn ông dừng lại và nhìn ra phía biển. Ông ta đang chờ điều gì chẳng? Thám Tử Trưởng đưa mắt lướt qua mặt nước, nhưng cậu không nhận thấy dấu hiệu lạ nào trong ánh trăng. Không có thuyền, không có tàu, không có tín hiệu. Rất có thể người đàn ông chẳng tìm tòi gì cả, mà chỉ đang thực hiện một cú đi dạo nửa đêm.

Justus tiếp tục quan sát. Thời gian trôi qua, người kia không chuyển dịch. Chỉ thỉnh thoảng lại làm động tác siết chiếc áo khoác chặt hơn nữa vào người, để chống ngọn gió lạnh. Cả Justus cũng phát công. Chiếc áo len dày dặn đang để trong túi du lịch. Liệu cậu có thể liều lĩnh buông lời người đàn ông một chớp mắt không? Thám Tử Trưởng chần chừ. Nhưng cuối cùng cái lạnh đã thắng. Cậu rời vị trí quan sát của mình, lần mò trong bóng tối tìm túi du lịch. Cậu không bật đèn lên, không muốn gây chú ý. Một lúc sau cậu mới tìm thấy áo len. Vội vàng, cậu mặc áo vào người và quay trở lại cửa sổ.

Người đàn ông đã biến mất.

- Chó chết! - Justus mím môi rít lên và nóng nảy đưa mắt tìm dọc bãi đá, nhưng không kết quả: người lạ mặt đã bỏ đi. Cả trên mặt biển cũng chẳng có chuyện gì khác lạ. Cứ như thể chưa từng có người đàn ông đó trên bãi biển.

Giờ thì Justus tỉnh hẳn. Không thể nghĩ đến chuyện ngủ tiếp. Dù trời vẫn còn là đêm, nhưng cậu không thêm để ý nữa. Thật nhanh, cậu mặc quần, đi giày, giơ tay cầm đèn pin rồi bước ra hành lang.

Trong nhà vẫn yên lặng và tối đen. Justus đi ra phía cầu thang, nhìn xuống sảnh đón khách. Tất cả

đều yên lặng. Vậy mà đúng lúc Justus bước xuống bậc thang đầu tiên thì một tiếng động lớn đột ngột vang lên đâu đó trong nhà. Cậu giật nảy người lên. Cái gì thế? Nghe như tiếng cửa đập. Nhưng tiếng động đó xuất phát từ hướng nào? Tiếng động vẫn còn vang vọng lại từ những bức tường đá lạnh lùng: nhưng Justus không xác định được nguồn gốc của nó. Tim đập thình thình, cậu đứng yên lặng nghe, hầu như không dám thở. Thế rồi mọi vật lại trở lại im lặng như lúc trước. Im như trong một nắm mồ.

Suốt một phút đồng hồ, cậu giữ yên vị trí trên cầu thang. Thế rồi cậu tiếp tục con đường của mình, đi xuống phía cánh cửa dẫn vào nhà. Cánh cửa nhỏ được khoét vào cánh cửa lớn không bị khóa. Justus mở cửa, bước ra ngoài với gió lạnh. Mặc dù cánh cửa không tự động sập vào ổ, nhưng Justus vẫn muốn cẩn thận chèn một viên đá vào giữa. Khi cúi xuống đi tìm một viên đá thích hợp, Justus quét quàng đèn của cậu lên nền đất mọc đầy cỏ. Đúng lúc cậu mới rời khuôn cửa khoảng chừng một mét thì bất chợt một cơn gió mạnh thổi ngang qua ngôi nhà - và cửa sập lại. Justus nhảy lùi về, ấn người vào cánh cửa, nhưng nó không nhúc nhích nữa. Cửa này không có nắm đấm từ phía ngoài, chỉ có một lỗ khóa. Dĩ nhiên là cậu không có chìa khóa. Thám Tử Trưởng đã tự giam mình ở phía ngoài.

Chương 5: CUỘC GẶP GỠ NỬA ĐÊM

Khá lắm, Justus Jonas, - cậu khê lắm lắm. Không có hai bạn đồng nghiệp, mày cư xử như một thằng ngu hạng nhất - Cậu nhìn xuống đồng hồ. Một tiếng nữa mặt trời mới mọc. Thôi, cũng không đến nỗi nào. Mình xem xét ngoài này vậy.

Suy cho cùng, cậu đã muốn rời nhà chính vì mục đích đó.

Justus đi một vòng quanh tòa lâu đài. Chẳng có mấy thứ để mà nhìn. Bao quanh tường nhà đó đây có vài luống hoa, nhưng trông tiêu điều xơ xác. Gần tòa nhà có một túp nhà kho nhỏ bằng gỗ, chắc là để đựng máy móc làm vườn. Những khuôn cửa sổ ở tầng trệt của nhà chính nằm cao đến mức từ phía ngoài người ta không nhìn được vào trong. Justus càng đến gần phía sau nhà bao nhiêu, tiếng sóng vỗ càng vang to bấy nhiêu. Thế rồi đột ngột cậu thấy mình đang đứng sát bên bờ vực. Triền đồi mọc đầy cỏ độc tụt thẳng xuống dưới, gãy ngang, như bị một ngọn búa khổng lồ đập bật đi. Vách đá xám dẫn thẳng góc xuống dưới sâu, xuống dưới dải cát trộn lẫn nhón đá cuội. Không một lời cảnh báo, không một sợi dây ngăn. Một địa điểm thật sự thật sự nguy hiểm cho những người không quen thuộc chốn này. Nhưng có thể đó chính là ý định của chủ nhân ngôi nhà. Carter rõ ràng đang gặp vấn đề với đồng loại. Có thể ông ấy cũng chẳng thèm quan tâm xem liệu có khả năng người lạ bị ngã từ đây xuống mà gãy cổ chết. Justus nhô ra xa hết mức có thể và nhìn xuống. Ở dưới kia là chỗ mà người lạ vừa đứng và nhìn ra biển. Câu hỏi chỉ là: ông ta ra chỗ đó bằng cách nào? Từ trên này hoàn toàn không thể trèo được xuống đó. Bức tường bằng đá quá dốc, cùng lắm chỉ khuất phục được tài năng của những chuyên gia leo núi thượng hạng, nhưng người đàn ông nọ không gây một ấn tượng giỏi giang như thế. Rất có thể ở phía bên kia của ngôi nhà có một con đường dẫn xuống dưới, một đoạn đường đỡ dốc hơn.

Justus xoay về, đi vòng quanh ngôi nhà và đến gần bức tường dựng đứng từ phía kia. Thêm một lần nữa cậu nhìn xuống. Ở đây mặt vách đá có một vài chỗ nhô ra, rất thích hợp cho người trèo núi - nhưng vẫn không phải là một lối đi dễ dàng.

Thám Tử Trưởng muốn nhìn thêm lần nữa phía sau của ngôi nhà, trước khi quay về. Cậu bước nửa bước về phía vực thẳm, cúi về phía trước để nhìn qua góc nhà - và đột ngột bị đẩy ra phía trước.

Justus thét lên và vung vẩy hai cánh tay. Có ai đó tóm lấy rìa áo len sau lưng cậu! Thám Tử Trưởng bị trượt trên nền cỏ ướt và bàn chân phải tuột xuống vực. Thế rồi một bàn tay mạnh mẽ tóm lấy cánh tay cậu và giật trở lại.

Justus xoay về và nhìn vào gương mặt kinh hãi của một người đàn ông không quen biết. Anh ta cao lớn tóc vàng, thân hình mảnh dẻ mặc một bộ áo liền quần bản thủ.

- Cậu điên rồi hay sao hả? - người đàn ông thở hỗn hển.

- Ông bỏ tôi ra! - Justus kêu lên- ông muốn giết tôi hả?

Trong một thoáng. Thám Tử Trưởng hầu như tin chắc rằng người lạ mặt sẽ đẩy cậu rơi xuống sâu. Hoảng hốt, cậu bám chặt vào mặt tường xù xì. Thế rồi đột ngột cậu ý thức rõ ràng người này hoàn toàn không muốn đẩy cậu ngã xuống. Anh ta chỉ giữ cậu lại trên này. Chính Justus mới là người hoảng hốt đến mức độ bị mất thăng bằng.

- Chắc chắn là không. Nhưng trông như cậu sẵn sàng rơi xuống dưới kia bất cứ lúc nào.

- Đó có phải là lý do để làm cho tôi sợ đến thế không?

- Tôi đã muốn đánh tiếng cho cậu biết, nhưng e như thế chỉ khiến cậu giật mình mạnh hơn.

Chậm chậm, nhịp tim Justus bình thường trở lại và nét mặt người đối diện cũng dịu xuống.

- Anh là ai thế? Nửa đêm anh ra đây làm gì?

- Cái đó tôi đang muốn hỏi cậu đây. Tôi đoán chắc là ông Carter sẽ rất quan tâm đến kẻ lọt vào khuôn viên của ông ấy mà không được phép.

- Anh biết ông Carter?

- Tất nhiên. Tôi là người làm vườn của ông ấy.

- Người làm vườn? Chẳng lẽ anh chăm vườn lúc nửa đêm?

- Sắp đến năm giờ sáng rồi. Và ai cũng biết rằng thời điểm cắt cỏ tốt nhất là lúc tờ mờ sáng.

- Thật sao?

- Đúng thế. Bây giờ cậu nói đi: cậu là ai?

- Tôi là một vị khách của ông Carter, Justus Jonas - Thám Tử Trưởng giong tay về phía người đối diện.

Người làm vườn bắt tay cậu. Một cái bắt tay mềm mại, hầu như uể oải, là lười - Justus Jonas - anh ta nhắc lại và hắng giọng - Một cái tên kỳ lạ. Tôi là Daniel Montgomery, Ông Carter không kể cho tôi biết là ông ấy có khách.

- Ông ấy cũng không kể cho tôi nghe là ông ấy có một người làm vườn.

- Thế nửa đêm cậu rình mò ở ngoài này làm gì?

- Tôi nghĩ bây giờ là tờ mờ sáng chứ?

- Thì thế nào cũng được.

- Tôi không ngủ được, vậy là tôi đi dạo - Thậm chí câu này cũng chẳng hẳn là lời nói dối.

- Cậu có phải là người họ hàng của ông Carter?

- Không.

Justus đáp lại, óc não thầm cân nhắc xem có nên nói nhiều hơn không. Cái nhà anh Montgomery này sao tò mò hơn hẳn những người làm vườn khác mà cậu từng biết. Nhưng mặt khác anh ta cũng gây ấn tượng cởi mở hơn là tay quản gia Albert. Rất có thể anh ta là một nguồn thông tin tử tế, một khi Justus muốn biết điều gì đó về ngôi nhà cũng như người ở trong đó.

- Ông ấy thuê tôi làm việc, giống như thuê anh vậy. Anh làm cho ông Carter lâu chưa?

Montgomery lắc đầu.

- Albert và tôi mới ở đây ba tuần lễ nay.

- Điều đó tôi không hề biết.

- Ông Carter chắc là đã thải tất cả các gia nhân cũ. Dĩ nhiên là ông ấy không bao giờ nói lý do của việc này, nhưng mà người ta có thể tự nghĩ ra: chắc là một ngày nọ, ông chủ nhà phát hiện thấy toàn bộ đồ bạc ăn tiệc bị thiếu hay là bị mất hoàn toàn, và ông ta không biết còn tin được ai nữa. Ừ thì, cái đó cũng có lợi cho tôi, vì đúng thời gian này tôi đang đi tìm việc mới.

- Thế ông Carter là người ra ra sao?

Montgomery nhăn trán.

- Tôi tưởng là cậu biết ông ấy chứ?

- Biết chưa rõ lắm đâu. Hôm qua tôi mới gặp ông ấy lần đầu.

- Nhưng cậu đã có ấn tượng ban đầu, đúng không?

- Cái đó thì đúng.

- Thế là đủ rồi. Ông Carter về bản chất cũng đúng là người mà cậu đã gặp hôm qua: cứng đầu, cứng cổ, mất lịch sự, nghiêm khắc và thỉnh thoảng không khỏi có phần dễ sợ. Nhiều khi tôi rất mừng vì mình đã không nhận công việc của Albert, dù lúc đầu tôi đã muốn nhắm tới vị trí đó. Công việc trong nhà có thể dễ chịu hơn. Nhưng làm ở ngoài này tôi không thường xuyên phải gặp ông Carter.

- Anh có biết tại sao bên trong ngôi nhà trông như thể ông Carter vừa mới chuyển đến sống ở đây và đang chờ đưa đồ gỗ đến? Ngôi nhà sao mà trống trơn, vắng vẻ.

- Ông ấy muốn có một ngôi nhà càng trống càng tốt. Trống trơn và im lặng, để ông ấy không bị

phân tâm và không có những kích thích ngoại hình khiến cho não bộ ông ấy bối rối. Đúng là cũng hơi điên khùng, nếu cậu hỏi thật. Nhưng có lẽ tôi nhận xét quá thẳng tay. Ai mà biết được điều gì xảy ra trong tâm trạng một con người đã phải trải qua một việc trầm trọng như ông Carter.

Justus đồng tai lên.

- Chuyện trầm trọng? Ý anh muốn nói chuyện gì?

Montgomery tỏ ra ngỡ ngàng.

- Cậu không biết sao?

- Tôi không biết điều gì kia?

- Ừ, thì quá khứ của Carter. Nguyên nhân tại sao ông ấy lại như thế, giống như bây giờ vậy.

Justus bối rối lắc đầu.

- Không. Tôi không biết anh định nói chuyện gì.

Montgomery im lặng, nhìn qua bờ vai Justus ra mặt biển. Rồi sau đó anh ta nhìn dọc theo bức tường lên cao, lên với những gờ tường răng cưa nhỏ của tòa lâu đài. Trời lúc bảy giờ lơ mờ sáng. Chân trời phía bên kia quả đồi chậm chậm chuyển màu xám. Cuối cùng, người thợ làm vườn xoay về phía Thám Tử Trưởng và nói khẽ:

- Ở đây nói chuyện không hợp. Đi nào! - Anh ta xoay người, bước về phía ngôi nhà kho bằng gỗ.

Justus bước theo.

Daniel Montgomery mở cửa, cúi thấp đầu và bước vào quảng tối của căn nhà kho. Đây là nơi để máy móc làm vườn, Justus nhanh chóng nhận biết như vậy sau cái nhìn đầu. Thế nhưng không phải chỉ có máy móc làm vườn. Ở khắp mọi góc ngách là ngổn ngang những hộp carton và những thùng gỗ, bên các bức tường treo nhiều loại công cụ khác nhau và trong một góc phòng có trải một tấm nệm cũ. Cậu không nhìn rõ trong bóng tối lơ mờ, chỉ biết là ngôi nhà vườn lộn xộn một cách khủng khiếp. Montgomery có vẻ không khó chịu gì về chuyện này. Anh ta gạt một cuộn thang dây sang bên, rút một chiếc chăn len từ trên giá gỗ xuống và phủ nó lên một bàn thợ dài bằng gỗ. Cuối cùng, anh ta ngồi lên trên đó, rút túi thuốc lá ra khỏi áo khoác và bắt đầu quăn cho mình một điếu.

- Lại đây, ngồi xuống đây!

Justus ngồi xuống cạnh anh ta và mê say quan sát những chuyển động nhanh lẹ của đôi bàn tay biến một mảnh giấy cùng một nhúm sợi lá thành một điếu thuốc. Vừa nhìn, cậu vừa chăm chú nghe Montgomery.

- Những gì tôi kể cho cậu nghe ở đây phải được giữ kín giữa hai ta, hiểu chưa? Chứ không phải để cho cậu chạy thẳng đến chỗ sếp mà phản bội lại tôi. Mặc dù nó không phải là chuyện bí mật, nhưng mà - không phải tôi là người kể cho cậu nghe, hiểu chưa?

Justus gạt đầu. Cậu như muốn nổ tung ra vì tò mò.

- Thế này nhé, trước đây nửa năm ông Carter đã gặp một tai nạn ô tô rất nặng. Một chiếc xe tải đã bẻ bẹp cái xe của ông ấy - với người lái bên trong. Suýt chút nữa thì ông ấy chết rồi, nằm bất tỉnh mấy tuần lễ liền. Việc ông ấy còn sống có thể coi là chuyện thần kỳ. Sau đó, ông ấy được chuyển đến bệnh viện phục hồi nhiều tháng trời.

- Làm sao anh biết tất cả những chuyện đó? - Justus ngạc nhiên. Em cứ tưởng anh mới quen ông ấy vài tuần lễ nay.

- Enid kể cho anh nghe.

- Enid?

- Là bạn gái của ông Carter.

- Ông Carter có bạn gái ư?

- Có, hầu như không thể tin nổi, đúng không nào? Enid Connally. Cô ấy là bác sĩ trị liệu trong bệnh viện phục hồi kia. Họ quen nhau ở đó. Cô ấy không sống cùng với ông ấy, nhưng nếu cậu đến đây

thường xuyên, chắc chắn cậu sẽ còn gặp cô ấy. Trong thời gian qua, Enid đã vài lần đến gặp tôi mà khóc lóc để xả nỗi buồn, vì thế mà tôi biết mọi chuyện. Nhưng mà tôi kể đến đâu rồi nhỉ? Trong bệnh viện phục hồi, ông Carter phải học mới lại từ đầu: học nói, học ăn, học đi. Enid đã giúp đỡ ông ấy rất tận tình trong giai đoạn đó. Cơ thể Carter phục hồi dần dần, nhưng nó không bao giờ còn trở lại được như ngày trước. Có lẽ cậu cũng thấy rồi đây Justus. Cậu đoán ông ấy bao nhiêu tuổi nào?

Justus nhún vai.

- Khó đấy- ông ấy chuyển động như người già, nhưng hai con mắt nhìn lại trẻ trung. Em nghi vào khoảng 55 tuổi?

Montgomery gật đầu, như thể đã đoán trước câu trả lời:

- Ông ấy mới 38 tuổi thôi. Vụ tai nạn đã tàn phá ông ấy khủng khiếp đến thế đấy.

Thám Tử Trưởng xúc động ngồi im. Ba mươi tám tuổi! Không thể nào tưởng tượng nổi.

- Nhưng nó vẫn chưa là gì so với sự hủy hoại trầm trọng tinh thần do vụ tai nạn để lại - người làm vườn nói tiếp.

- Và đó cụ thể là chuyện gì?

- Qua vụ tai nạn và thời gian nằm bất tỉnh, ông Carter đã đánh mất toàn bộ trí nhớ của mình.

Chương 6: QUÁ KHỨ CỦA ÔNG CARTER

Nét mặt Justus lộ rõ vẻ ngạc nhiên.

- Ý anh muốn nói là ông ấy không còn biết mình là ai nữa sao?

Montgomery lắc đầu.

- Cái đó thì ông ấy biết. Ông ấy có thể nhớ lại nhiều thứ: tuổi thơ, gia đình, thời đi học, công việc, bạn bè. Thật ra thì ông ấy nhớ tất cả những chuyện ngày trước. Nhưng toàn bộ chín tháng trước tai nạn ô tô đã bị xóa sạch ra khỏi não bộ. Ông ấy không biết một chút nào về thời gian này nữa. Những hồi ức cuối cùng mà ông ấy nhớ lại được là những sự kiện đáng đến cái chết của người cha và thời gian tiếp nhận hãng.

- Gia đình Carter là chủ nhân của một hãng dệt lớn - Justus gật đầu. Cái đó thì em biết.

- Ra thế, ra thế - Montgomery thổi một vòng tròn khói thuốc vào không khí. Tất cả những gì xảy ra sau đó, tức là toàn bộ ba phần tư năm trước tai nạn - giờ mất rồi. Đối với ông ấy, có vẻ như khoảng thời gian đó chưa hề tồn tại. Người ta gọi đây là chứng quên suy sụp. Cú chấn thương não bộ qua tai nạn đã gây ra chứng quên này. Các bác sĩ đã tìm mọi cách gọi trí nhớ ông ấy quay trở lại, nhưng họ đã không thành công. Và đó là vấn đề chính. Ông Carter không có khả năng bắt đầu một cuộc đời mới. Ông ấy muốn tìm lại quá khứ của mình bằng mọi giá, và mỗi ngày một đắm chìm sâu hơn vào cuộc kiếm tìm đó.

- Nhưng việc đó chắc phải là chuyện đơn giản chứ - Justus nói. Chắc chắn ông Carter phải có bạn bè trong khoảng thời gian đó, có người thân, họ hàng! Hoặc các nhân viên trong hãng. Họ phải biết là ông ấy đã làm gì trong khoảng thời gian nọ.

Montgomery gật đầu:

- Cái đó thì đúng. Tất cả bạn bè cũ và những người thân, những bà con đã tìm đến bệnh viện và tìm cách nhắc cho ông ấy nhớ lại những ngày tháng đó, nhưng không ai đạt kết quả. Và tới một lúc nào đó thì ông ấy không còn muốn nghe họ nói lấy nửa lời. Enid tin tưởng thổ lộ cho tôi biết rằng ông ấy tuyệt vọng cùng cực. Từ mọi hướng đổ xô ra không biết bao nhiêu người, kể về những tiếc mà họ bảo rằng ông ấy đã phải trải qua, nhưng chúng chỉ gây nên trong ông ấy cảm giác của những sự kiện hoàn toàn xa lạ. Ông Carter có cảm giác rằng người ta muốn nhồi nhét vào đầu ông ấy những hồi ức hoàn toàn chẳng phải của bản thân ông ấy. Chuyện này dẫn tới kết quả là mỗi ngày ông ấy một xa lánh thế giới xung quanh nhiều hơn, không còn muốn nhìn mặt ai nữa. Thế rồi cuối cùng đến ngày được ra viện. Enid đưa ông ấy về nhà. Nhưng cái nhìn đầu tiên trong những căn phòng ở đây là một cú sốc lớn: Chắc trong khoảng thời gian trước tai nạn ô tô, ông ấy đã thay đổi toàn bộ đồ trang trí nội thất nơi đây. Ông Carter nhận ra đây chính là nhà mình, và cũng nhận biết được các căn phòng, thế nhưng đồ gỗ tranh ảnh, toàn bộ những gia sản tư lại gây ấn tượng xa lạ như thể chúng hoàn toàn chẳng phải của ông ấy.

- Thế chẳng lẽ những đồ vật đó không nhắc cho ông ấy nhớ lại quá khứ sao?

- Không. Ngược lại. Càng nhiều chuyện xảy ra xung quanh, càng nhìn thấy nhiều thứ từ thời gian cũ hoặc càng nghe nhiều về những tháng ngày đó, ông Carter càng bị bối rối hơn. Ông ấy cứ muốn có lại hồi ức cho bằng được. Nhưng đồng thời ông ấy cũng tin rằng, tất cả những gì có khả năng trở thành lời mách bảo - những con người, những sự vật, những câu chuyện - sẽ lại chỉ khiến ông ấy phân tâm mà thôi. Enid là người phải chịu đựng tất cả. Vì thế mà thỉnh thoảng chị ấy lại đến gặp tôi, kể lể tâm sự

cho với một nỗi buồn. Có lần ông Carter đã nói với chị ấy rằng: “Enid, thỉnh thoảng anh tin rằng anh có thể nhớ lại. Nhưng rồi anh lại không biết những gì là hồi ức thật sự và những gì chỉ được anh tin là hồi ức của mình. Tất cả đổ xuống đầu anh, tất cả xoay quanh anh đến chóng mặt. Nhưng đó là con đường sai lầm. Anh cần yên tĩnh, bình yên, để tự mình tìm ra dấu vết của sự thực. Anh cần phải có một tinh thần tỉnh táo, rõ ràng và đích thực”.

Thám Tử Trưởng chậm chậm gật đầu.

- Cái đó giải thích một vài chuyện.

- Thật sao? Ý cậu nói sao?

- Kể từ tối hôm qua, khi bước chân vào ngôi nhà của ông Carter, em cứ tự hỏi làm sao lại có người sống như thế này được: hoàn toàn trong cô đơn tuyệt đối, mà thêm vào đó lại... từng tiem đến nỗi sợ. Cả ngôi nhà có thể nói là trống rỗng. Em đoán rằng sau khi trở về nhà từ bệnh viện phục hồi, ông Carter đã cho chuyển đi tất cả những đồ gỗ và những đồ vật khác, để chúng không khiến ông ấy bối rối và bị phân tâm trong việc tìm lại hồi ức.

Montgomery dụi mắt thuốc lá.

- Chính thế đấy. Mà không phải chỉ có thế đâu. Tất cả gia nhân của ông ấy đã bị thất nghiệp suốt nửa năm trời, khi nghe tin đã tự hợp trở lại, định chào mừng ông chủ cũ. Nhưng ngay trong ngày đầu tiên, ông ấy đã thải tất cả bọn họ, vì không nhớ ra họ là ai và không tin tưởng họ. Thay vào đó, ông ấy quyết định nhận hai đứa chúng tôi vào làm việc. Albert và tôi.

- Vậy thì cái câu chuyện về vụ đồ bạc bị mất là chuyện ngớ ngẩn.

Montgomery ngượng ngừng cười.

- Đúng.

- Nhưng ta hãy quay trở lại với ông Carter: toàn bộ biện pháp đó không mang lại gì cho ông ta, đúng không?

- Cho tới giờ thì chưa, chưa có gì. Kể từ khi trở về đây, ông ấy cứ đi đi lại lại trong nhà như một bóng ma. Hầu như chẳng bao giờ ông ấy bước ra ngoài, ông ấy không đọc sách, không nghe nhạc. Enid là người duy nhất ông ấy để cho đến lại gần mình. Mà chỉ thỉnh thoảng thôi. Ông ấy đi truy lùng hồi ức. Tất cả những gì làm phiền sẽ bị ông ấy tắt công tắc ngay. Ông ấy không chịu được tiếng ồn. Có thể sự quá tình nhạy về thính giác là một hậu quả của tai nạn. Lẽ ra ông ấy có thể luyện tập để quen dần dần trở lại với tiếng ồn, nhưng ông ấy không muốn. Tôi tin chắc rằng, ông ấy sẽ không bao giờ nhận tôi vào làm việc nếu không cần đến tôi để chăm lo cho khoảng đất ngoài này - Montgomery lắc đầu - Ông ấy sống một cuộc sống tội nghiệp đến đáng thương. Enid ngày nào cũng khuyên nhủ ông ấy phải chôn vùi cái ý định quái gở đó đi, bắt đầu một cuộc đời mới, nhưng không kết quả. Giờ thì sự cay cú ám ảnh ông ấy còn trầm trọng hơn cả trước. Enid có kể về một bức thư, khiến ông ấy gần như mất lý trí. Nhưng tôi không biết rõ về bức thư này.

Người làm vườn im lặng và Justus cũng không đặt câu hỏi nào nữa. Cậu suy nghĩ về những gì mình vừa nghe được và tìm cách tưởng tượng, người ta sẽ có một cảm giác như thế nào nếu đột ngột bị đánh mất chín tháng trời ra khỏi cuộc đời mình. Cậu không tưởng tượng nổi.

- Và bây giờ cậu làm việc cho ông Carter, cậu nói thế phải không? - Montgomery đổi đề tài.

- Vâng.

- Đây là dạng công việc gì thế?

- Vâng thì... em phải đi tìm cho ông ấy một thứ.

- Tìm cái gì vậy?

- Cái đó bản thân em cũng không biết chính xác. Cho tới nay bọn em vẫn chưa có cơ hội để bàn luận chi tiết với nhau.

Montgomery nhún vai và nhảy từ trên bàn thợ xuống.

- Nếu anh không làm, đã tới lúc anh phải bắt đầu với công việc của mình rồi - Anh nói chuyện nhiều quá rồi. Làm ơn đừng kể cho người khác nghe là em biết tất cả những chuyện đó qua anh. Về cuối, Enid sẽ là người phải chịu nhiều bức bối nhất và đó là điều anh không muốn. Cô ấy là một phụ nữ dễ thương, chỉ đáng tiếc lại trao nhầm tình yêu cho một gã đàn ông cáu kỉnh, kỳ lạ.

- Miệng em được khóa kín rồi - Justus hứa hẹn. Nhưng ngoài ra em còn một câu hỏi cuối cùng nữa.

- Sao?

- Đã có lần nào anh nghe nói đến bảy cánh cửa chưa?

- Bảy cánh cửa? Đây là cái gì?

Justus nhún vai:

- Nó có liên quan đến nhiệm vụ mà ông Carter giao cho em. Em cứ tưởng; nếu anh đã biết nhiều đến thế về ông ấy, thì anh cũng có thể biết ít nhiều gì về bảy cánh cửa kia?

- Anh rất tiếc, Justus, chưa bao giờ nghe tới.

- Thôi được. Anh trả lời cho em một câu hỏi nữa chứ?

- Còn tùy.

- Anh ở ngoài vườn đã bao lâu, trước khi phát hiện ra em?

Montgomery cười.

- Sao giống cuộc hỏi cung của cảnh sát thế. Thôi được. Anh vừa mới tới đây thôi. Anh mở cánh cửa bên ngoài, đi về phía chòi gỗ và nhìn thấy em đứng bên bờ vực.

- À vâng, tiện thể nói chuyện "bờ vực": đã có bao giờ anh xuống tới cái bãi cát bên dưới đó chưa?

- Bãi cát nào?

- Cái bãi cát nằm bên dưới ngôi nhà ấy.

- À cậu nói cái vệt sỏi nhỏ chỉ khi nước rút mới hiện lên đấy hả? Ôi trời, không. Làm sao mà ai xuống dưới đó được, đúng không nào? Trừ trường hợp người ta là chuyên gia trèo núi - Montgomery ném một cái nhìn giễu cợt về phía cậu.

- Em biết ý anh muốn nói gì rồi - Justus phẩy tay. Trông em không giống một chuyên gia trèo núi chút nào. Nhưng em biết nói gì nhỉ? Sự thật cũng đúng như thế đấy. Đừng lo, em không mạo hiểm tìm cách trèo xuống dưới đó đâu. Nhưng mặc dầu vậy, em vẫn còn một yêu cầu cuối cùng nữa.

- Anh hy vọng là sau đó anh sẽ được phép bắt đầu với công việc của mình chứ?

- Dĩ nhiên. Em đã vô tình giam mình từ phía ngoài này, anh có tình cờ có một chìa khóa vào nhà không?

Người làm vườn mỉm cười.

- Tình cờ, có. Điều đó có nghĩa là: thật ra thì anh không có chìa khóa. Nhưng khi dọn dẹp cái chòi gỗ này, anh đã tìm thấy một chìa khóa dự trữ. Chắc ông Carter đã giấu nó vào đây trước thời gian bị tai nạn. Nếu cậu hứa với anh là sẽ mang trả ngay lập tức...

- Em hứa!

Montgomery đến bên chiếc giá gỗ trên đó để hàng tá những chậu trồng hoa bản thiêu cũ kỹ, to nhỏ khác nhau. Anh ta nâng một chậu trồng hoa lên, rút từ dưới đáy chậu ra một chiếc chìa khóa rồi ném về phía Justus.

- Cảm ơn! - Thám Tử Trưởng rời chòi gỗ, đi về phía nhà chính, mở cửa và lần này nhanh tay đặt một viên đá chặn cửa. Thế rồi cậu quay trở lại và trả chìa khóa cho Montgomery.

- Anh chúc cậu một ngày đẹp trời, Justus. Chúc thành công trong công việc, dù đó có là công việc gì chăng nữa.

- Em chúc anh cũng vậy, Montgomery. Ta chắc chắn còn gặp lại nhau đấy.

- Anh cũng nghĩ thế.

Khi Justus quay trở vào nhà thì mặt trời vừa ló lên từ phía đông. Cái bầu không khí bí hiểm cách

đây vài tiếng đồng hồ còn phủ xuống toàn bộ khuôn viên giờ đây đã cùng bóng tối biến đi. Ngoại trừ cánh cửa ra vào khổng lồ, ngôi nhà gây ấn tượng hầu như bình thường. Justus chỉ còn thấy trong dạ nôn nao phấp phồng có một chút xiu thôi khi cậu mở cửa, giơ chân hất cho viên đá lăn ra bên ngoài và bước vào trong.

Trong nhà hầu như vẫn còn tối. Mặt trời chưa đủ cao để tỏa ánh sáng vào trong sảnh. Justus thận trọng giơ tay sờ cầu thang và bước lên - rồi giật mình và suýt chút nữa ngã lăn xuống: ánh mắt cậu vừa va phải một dáng người tối đen, như chui ra từ thinh không và đứng sừng sững chắn đường cậu ở bậc cầu thang cao nhất.

Chương 7: CUỘC CHIẾN QUYỀN LỰC

Dậy sớm thế sao, Justus Jonas?

- Ông làm tôi sợ quá, ông Carter!
- Tôi cứ tưởng, một thám tử tử tế phải là người luôn luôn cảnh giác chứ.
- Tôi không nghe tiếng bước chân ông. Lần thăm dày nuốt chừng mọi tiếng động.
- Thảm là phải như thế.

Casper Carter mặc một bộ comple màu đen giống hệt như bộ hôm trước. Justus cân nhắc, liệu vị chủ nhân "người đêm" này có ngủ chút nào không.

- Cậu không lang thang cả đêm đây chứ?

Justus lắc đầu.

- Tôi tỉnh dậy sớm và đi xem quanh một chút.
- Tôi đang tò mò chờ nghe bản báo cáo của cậu đây - một nụ cười mảnh sắc thấp thoáng trên làn môi Carter. Nửa tiếng nữa sẽ có bữa điểm tâm trong phòng ăn - ông ta xoay đi và biến vào một trong những khoảng hành lang.

Bữa điểm tâm hết sức nghèo nàn và khô khan: Justus và ông Carter ngồi bên một chiếc bàn ăn dài, trong một căn phòng quá rộng, ăn bánh mì trắng và uống trà đắng màu đen, trà không đường. Đi kèm với bánh mì chỉ có duy nhất một loại pho mai và một loại mứt nghiền. Bữa ăn chỉ có thế.

Cô Mathilda sáng nào cũng rán trứng hoặc làm Omelett hay một thứ tương tự. Trong ngôi nhà của gia đình Jonas luôn có bánh bột ngô và nước cam vắt, cộng thêm ít nhất ba loại mứt nghiền khác nhau, đây là còn chưa nói đến các loại bơ lạc. So sánh với nơi đó thì bữa ăn ở đây là khẩu phần của nhà tù. Justus cố uống rất nhiều trà mà những miếng bánh khô khốc vẫn đứng ngang ỉ giữa cổ họng. Cậu thấy trong người rất khó chịu. Ông Carter muốn nghe kết quả, nhưng cậu không có kết quả nào để báo cáo. Cậu hầu như chưa tìm được bất cứ điều gì về bảy cánh cửa. Và nếu cậu không trở được tài xoay xở khéo léo của mình, ông Carter sẽ mời cậu ra đứng trước cửa ngay sau bữa điểm tâm. Cậu cần một chiến lược. Cần một điều gì có thể thuyết phục ông Carter rằng Bộ Ba ??? là những ứng cử viên thích hợp cho nhiệm vụ này. Nhưng cậu cần phải làm điều đó ra sao?

Phía ngoài kia mặt trời đã lên đủ cao để tỏa vào nhà thứ ánh sáng thân thiện, vui vẻ của nó. Nhưng ông Carter lại cho kéo kín những lần rèm màu đen che cửa sổ, và ngồi ăn trong cảnh tối mờ. Tất nhiên chẳng có nhiều thứ để mà nhìn: giống như tất cả những căn phòng khác, cả phòng ăn này cũng hầu như trống trải, chỉ trừ mỗi chiếc bàn ăn. Duy nhất một cụm đèn cổ lỗ khổng lồ được treo trên trần nhà và đang như mê man đi trong bụi bặm.

Thỉnh thoảng, Albert lại rón rén đi xuyên qua căn phòng, nhìn xem liệu trong bình còn đủ trà không. Mỗi lần làm điều đó, ông ta lại ném cho Justus một cái nhìn u ám, như thể muốn nói: Sao mà vẫn còn ngồi ỉ ra ở đây?

- Được - cuối cùng ông Carter cũng cất tiếng và uống một ngụm trà. Cậu ngủ thế nào?
- Tốt. Nhưng mà ít - Justus thú nhận. Tôi... tôi cũng có việc để làm.
- Tôi biết. Rồi sao?

- Trong phòng salon lớn có một tấm tranh treo tường, chỉ ra một cánh cửa - Justus trả lời và tự thấy mình giống hệt một thằng ngu. Nhưng chắc ông cũng đã biết rồi.

- Đúng thế - Carter lạnh như băng. Nếu đó là tất cả những gì cậu biết - hôm qua cậu nói thế nào nhỉ, mấy giờ thì bạn cậu đến đón?

- Tôi còn quan sát thấy một vài điều nữa - Justus nói nhanh. Sáng sớm hôm nay, khi trời còn tối, có một người đàn ông rình mò bên dưới mép nước. Ông biết đấy, ở cái vệt bờ biển đầy đá cuội, chỉ hiện ra khi nước thủy triều rút xuống.

Ông Carter nhìn cậu lăm lăm.

- Người đàn ông đó không rình mò chút nào cả. Ông ta chỉ thụ hưởng phong cảnh và mùi vị của mặt biển ban đêm. Đó là tôi đấy. Tôi đã nói rồi, tôi là người hoạt động về đêm, đúng không?

Bực bội, Carter ném chiếc khăn ăn chưa dùng tới lên mặt đĩa và bất chợt đứng phắt dậy.

- Tôi biết là nói chuyện với cậu chỉ phí thời gian. Cậu có thể sử dụng máy điện thoại để gọi điện cho các bạn cậu, gọi họ đến sớm hơn.

Carter bước về phía cửa ra. Justus phải làm điều gì đó!

- Ông tưởng ông sẽ tìm lại được hồi ức nếu cứ đêm đêm đứng nhìn mặt biển hay sao?

Carter gắng sức che đậy cơn sốc của mình. Nhưng Justus thấy rất rõ là người ông ta giật nảy lên. Chủ nhân ngôi nhà chậm bước rồi dừng lại bên cửa. Ông ta xoay người về.

- Tại sao cậu biết điều đó?

- Tôi đã nói rồi, tôi đã quan sát ông qua khung cửa sổ.

- Đừng có ra vẻ con cừu ngây thơ ở đây - Carter rít lên. Cậu biết tôi nói đến chuyện gì! Ai kể cho cậu nghe điều đó? Enid phải không? Có phải cô ấy than phiền về tôi với cậu không? Hay là cậu đã văt thông tin của cô ấy như người ta nặn chanh?

Justus lắc đầu.

- Tôi không quen cô Enid nào hết - và đó cũng là sự thật.

- Thế thì ai kể cho cậu nghe?

- Ông Carter, chả lẽ ông lại tin rằng tôi sẽ lên đường đến gặp thân chủ mà không hề chuẩn bị trước, nếu tôi nảy nghi ngờ ngay từ cuộc nói chuyện điện thoại đầu tiên? Ông muốn tôi đến đây một mình. Đó là điều mạo hiểm. Vậy là tôi đã tiến hành một vài công tác điều tra. Giờ thì tôi biết tại sao ông lại muốn nói chuyện với chỉ riêng mình tôi ông sợ phải tiếp xúc với nhiều người. Đó là một trong những hậu quả của vụ tai nạn và tình trạng tâm lý của ông đã thay đổi kể từ đó.

Justus ngã người ra sau và hài lòng thấy đôi mắt ông Carter mỗi lúc một mở lớn hơn ra. Người đàn ông tuyệt vọng loay hoay tìm từ ngữ. Thế rồi mặt ông ta tối sầm lại.

- Đứa nào? - Ông ta gầm gừ.

- Chuyện đó bây giờ hoàn toàn không quan trọng. Ông đã không cho tôi nghe bí mật của ông, vậy thì tại sao tôi lại cần phải làm điều đó? - Justus cũng nhòe người dậy từ ghế. Bây giờ tôi sẽ sắp xếp đồ đạc và yêu cầu các bạn đồng nghiệp đến đón tôi sớm hơn.

Với vẻ tinh lạnh tối đa, Justus đi ngang qua mặt ông Carter, bước ra khỏi phòng ăn. Carter không giữ cậu. Ông ta để cho cậu đi. Và qua đó, thật đáng tiếc, ông ta hoàn toàn không làm những gì mà Justus đang nhắm tới.

Thám Tử Trưởng tự mắng mỏ bản thân. Cậu đã ra quân bài quá cao! Không thể gây ấn tượng với Carter bằng kiểu cách đơn giản như vậy được. Nhưng giờ thì cậu đã ngửa bài ra rồi. Vậy là kết thúc.

Đang bước lên trên, cậu gặp Albert, người vẫn tiếp tục nhìn cậu bằng vẻ khinh thị như mọi khi. Nhưng lần này thì Justus ít nhất cũng cúi kính khó chịu ngang bằng với ông ta.

- Tôi cần cái điện thoại của ông. Ngay bây giờ.

- Tôi cần phải hỏi ông Carter...

- Tôi đảm bảo với ông đây chính ý ông Carter muốn tôi gọi điện - Justus sỗ sàng ngắt lời.

Albert không đối đáp nữa. Ít nhất thì Justus cũng thắng được trong cuộc chiến quyền lực nhỏ nhoi này.

* * *

- Justus! Cháu lại ngồi dính vào máy tính rồi phải không? Tại sao về đến nhà rồi mà không sang ăn sáng?

- Lại còn thế nữa - Peter rên lên và nhìn đồng hồ, tám giờ mười - Cô Mathilda đấy.

- Bọn mình cũng rõ là tới một lúc nào đấy thì cô ấy sẽ sang đây - Bob nói. Cậu rời ánh mắt khỏi màn hình và nhìn qua cửa sổ - Hay lắm, cô ấy đến thẳng đây.

- Thế bây giờ làm gì? Mình phải nói những gì với cô ấy?

- Chẳng nói gì cả - Bob nói khẽ. Nói cho đúng hơn là: cậu chẳng nói gì cả. Cứ để cho mình lo. Mình sẽ tìm được cách xoay sở.

Có tiếng gõ. Thế rồi cánh cửa dẫn vào Bộ Tham Mưu mở ra và cô Mathilda Jonas thò đầu vào trong.

- A, lại là các cháu. Justus đâu?

- Cậu ấy có việc phải đi ra ngoài một chút.

- Phải, như thế có nghĩa là nó đã về nhà rồi?

- Vâng. Vừa mới đây thôi. Chút nữa là đến giờ hẹn của bọn cháu.

- Cô cứ tưởng nó ngủ ở nhà cháu!

- Vâng thì... - Bob loay hoay né tránh câu trả lời. Chúng cháu có việc phải quay trở lại Bộ Tham Mưu để nghiên cứu thêm một chút. Hai tiếng đồng hồ nữa chúng cháu sẽ gặp Justus.

Nét mặt cô Mathilda sa sầm xuống.

- Nói như thế mà đòi cô tin ấy hả?

- E hèm...

- Cô nói đúng, phải không? Lại thêm một lần nữa các cháu dứt đầu vào khó khăn với cái trò điều tra điều trát.

- Không, cô Jonas! - Peter thề thốt hăng hái quá đà đến mức một đứa bé ba tuổi cũng chẳng thêm tin lời cậu. Nhất định là không mà!

- Thế tại sao bọn cháu lại ngồi ở đây như thể đang chờ cái gì đó, chờ thân chủ mới gọi đến hay cái gì tương tự hả?

- Cô nhầm rồi, cô Jonas. Chúng cháu chỉ cần phải xem thêm một chút thông tin trong Internet. Bọn cháu lại đi ngay đây mà - Bob hứa hẹn.

Nhưng cô Mathilda không nghe cậu nói nữa. Cô chỉ có lắc đầu.

- Ta phải nói một lời nghiêm trang với cậu cháu trai nhà ta thôi. Nếu các cậu nhìn thấy nó, nói cho nó biết là nó liệu hồn chuẩn bị tinh thần bị gọt đầu đấy! Lúc nào nó cũng làm tôi phải lo lắng. Và cái trò lang thang vạ vật qua đêm này cũng đã đến thời phải chấm dứt! Chẳng lẽ các cậu tưởng tôi không biết các cậu làm gì, khi đứa này khai với gia đình là đến ngủ ở chỗ đứa kia. Chắc là các cậu lại lang thang đâu đó đến tận sáng sớm, bám theo một con ma tưởng tượng nào đó! Các cậu tưởng tôi ngu hả?

Bob và Peter chỉ biết há mồm ra nhìn cô.

- Chỉ cần Justus nhỏ tuổi hơn một chút là tôi sẽ cấm nó không được bước chân ra khỏi nhà - cô Mathilda lầm bầm, bực bội sập cửa rồi dậm mạnh chân quay trở lại nhà chính.

- A - Peter nói - hôm nay cô ấy mới cáu kỉnh làm sao!

Bob gật đầu.

- Mà ngoài ra cô ấy còn thông minh đến phát sợ. Mình chỉ hy vọng rằng cha mẹ mình không nhìn thấu suốt như cô của Justus.

- Tốt hơn là cậu đừng có đánh giá thấp mọi người. Các bậc phụ huynh thường nhìn thấu suốt hơn là ta tưởng và ta muốn. Điều đó rút từ kinh nghiệm của bản thân mình mà ra đấy. Tuần trước, mình lên đi trộm xe ô tô của bố mình. Chỉ một chút xíu thôi. Chiếc MG của mình lúc đó vừa vụn hết xăng. Thế rồi sao? Ông bố mình chỉ cần nhìn thấy mặt mình là đoán ngay ra.

- Thế bây giờ đã đồ xăng chưa?
- Ông bố mình ấy hả? Này, cậu nghĩ về gia đình mình theo kiểu gì thế hả?
- Mình nói cái xe MG, đồ ngu.
- Đồ rồi.
- Tốt. Một nửa tiếng nữa chúng ta sẽ lên đường để đón Justus.

Điện thoại reo. Bob giờ ông nghe.

- Bob Andrew của bộ ba thám tử.
- Này, đó là kiểu xưng danh của mình chứ!
- Chào Justus? Có chuyện gì không? Kế hoạch có thay đổi gì không?
- Chắc là có. Các cậu có thể đến đón mình ngay lập tức - Giọng Justus nghe thảm thương đến lạ.
- Có chuyện gì thế?
- Chẳng có gì hết. Mình nghĩ là mình đã làm hỏng việc rồi.
- Hỏng việc à?
- Thôi đừng hỏi nữa, lên đường đi.
- Được, bọn mình đi ngay đây. Hẹn gặp lại! - Bob đặt máy.
- Có chuyện gì xảy ra thế? Peter hỏi.
- Chẳng biết được. Giọng Justus nghe không hay chút nào. Tốt hơn là ta lên đường luôn - Bob tắt máy tính rồi giơ tay với áo khoác.

Đang đi ra ngoài thì Thám Tử Thứ Ba quay trở lại, cầm lên tập hồ sơ trên bàn làm việc. Đó là những kết quả nghiên cứu và điều tra của cậu. Theo những gì mà cậu hiểu về Thám Tử Trưởng, cậu chàng sẽ muốn đắm đầu vào tập tài liệu này ngay lập tức, với điều kiện là vụ án vẫn còn khiến cậu ta quan tâm.

Chương 8: LÁ THƯ

Phải tròn một tiếng đồng hồ nữa Peter và Bob mới tới nơi, nhưng Justus không muốn nán lại thêm trong căn nhà của ông Carter, dù chỉ một giây. Đã không thể thuyết phục được ông Carter thì cậu chịu đựng cảm giác nhục nhã này thêm mà làm gì? Cậu bực bội, giận dữ và quyết định chia tay ngay, ra ngoài đường đứng đợi bạn. Carter chắc sẽ không áy náy gì về chuyện này.

Cái túi du lịch nhanh chóng được sắp xếp. Justus lại thấy chủ nhân ngôi nhà trong phòng làm việc được che tối, nơi ông ta đang đứng trước bể kính và quan sát con rắn bất động.

Justus hắng giọng, nhưng ông Carter không quay về phía cậu.

- Tôi đến đây để chia tay.

Carter gật đầu.

- Cậu biết đường về.

Justus giận sôi lên. Ông Carter này không phải chỉ thiếu công bằng, mà còn mất lịch sự đến quá sức chịu đựng!

- Tôi chờ xem liệu ông có thể tìm ra người nào đủ sức giải quyết câu đố của ông không. Và liệu khi đối mặt với một người trưởng thành ông có còn tỏ thái độ nghi ngờ và đặt ra cho anh ta một bài toán hàu như không thể giải được không?

Giờ thì ông Carter xoay về phía cậu.

- Theo tôi thì cậu đã có cơ hội để chứng minh tài năng của mình, nhưng cậu đã thất bại.

- Đó không phải là một cơ hội công bằng! - Justus giận trào lên. Không một ai có thể tìm thấy bảy cánh cửa mà không biết nó xoay quanh chuyện gì!

- Đó là lời khẳng định của kẻ thua cuộc - Carter lạnh lùng thêm vào.

Justus uất run người. Trong tích tắc đó, một tia chớp trí tuệ nổ bùng ra trong tâm khảm. Cậu nhớ đến một vật mà người làm vườn Montgomery đã nói đến. Một vật có thể hoàn toàn chẳng dính dáng đến vụ này, nhưng cũng có thể có tác dụng ngược lại. Một viên đạn bắn hù họa lên trời xanh, nhưng cũng đáng cho cậu bắn thử. Nếu Carter không phản ứng, Justus vẫn còn đủ thời gian để xoay người đi và bỏ về. Tới lúc đó thì vụ án này coi như được xử lý xong. Nhưng mà có thể... Justus bắn mũi tên của cậu đi:

- Chí ít ra ông cũng nên kể cho tôi nghe về lá thư.

Carter giật nảy người lên, mắt mở tròn.

Trúng hồng tâm?

- Thư nào?

- Ông biết rất rõ tôi muốn nói đến lá thư nào - Justus đoán chừng. Bản thân cậu không hề hiểu một chút gì.

- Từ đâu mà cậu biết về lá thư?

- Công tác thám tử, ông Carter - Justus nhón lưỡi đáp. Đó là lý do tại sao ông gọi cho tôi. Nhưng sau khi kiểm tra, ông cho rằng khả năng của tôi chưa đạt yêu cầu. Thì tùy ý ông vậy. Ông đã có cơ hội của ông.

Justus nhìn thấy một ông Carter không nói lên thành lời. Hay quá. Cậu xoay người, muốn bước đi. Liệu ông Carter lần này có giữ cậu ở lại hay không, cậu cũng chẳng thêm quan tâm. Thám Tử Trưởng vừa là người nói câu cuối cùng, cậu đã thắng trong cuộc cãi cọ này, và Justus thấy trong người nhẹ nhõm hẳn.

- Chờ đã, Justus Jonas!

- Tại sao?

- Vì tôi muốn biết, cậu tìm được bao nhiêu thứ trong một đêm. Có phải cậu đã lục lọi phòng làm việc của tôi?

- Không. Ông cũng biết là phòng đó khóa kín. Còn tại sao tôi tìm được ra? Chuyện rất đơn giản, ông Carter: công việc của tôi là tìm thông tin, tôi đã bỏ ra nhiều năm trời cho chủ đề này. Các chi tiết dĩ nhiên là bí mật nghề nghiệp, tôi không muốn thổ lộ với ông. Cho chuyện này chắc là ông thông cảm được. Tôi...

- Thôi được! - Carter sỗ sàng ngắt lời cậu. Thôi được rồi. Được rồi. Cậu đã thuyết phục được tôi. Cậu được thuê làm vụ này.

- A ha.

- Đúng thế. Hài lòng chưa?

- Ông mới chính là người cần phải hài lòng với quyết định này, thưa ông, không phải tôi.

- Cái đó còn phải chờ xem sao. Và giờ thì nói cho tôi biết, làm sao cậu tìm ra được chuyện tai nạn và lá thư!

Justus xoay người trở lại, đặt túi xuống đất và ngồi vào ghế bành:

- Chuyện đó chẳng có gì quan trọng. Quan trọng hơn là chuyện hai anh bạn đồng nghiệp Peter Shaw và Bob Andrew của tôi sẽ mang đến đây những thông tin nào trong vòng 45 phút tới.

Carter ngạc nhiên.

- Thế là có nghĩa sao? Các bạn... đồng nghiệp của cậu... tìm thông tin gì? Hai người đó đã đến đây đâu.

- Tôi đã dùng điện thoại yêu cầu họ điều tra một số việc - Justus giải thích ngắn gọn. Chúng ta nên tận dụng khoảng thời gian cho tới khi họ tới đây để bàn luận lại tất cả các chi tiết một lần nữa.

- Có vẻ như cậu đã biết tất cả rồi.

- Cũng có thể như thế thật - Thám Tử Trưởng điềm đạm đáp. Nhưng cũng có thể tôi đã phạm những sai lầm nhỏ nhỏ trong quá trình điều tra, và vì thế mà tốt hơn là ông nên kể trực tiếp cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện. Chỉ có thế tôi mới tin chắc là mình hiểu đúng mọi chi tiết. Thế, chuyện lá thư xảy ra cụ thể ra sao?

Ông Carter nhìn cậu một lúc, vẻ lưỡng lự. Trông như thể ngay bây giờ ông ta đã lại xoay sang hỏi hân vì cái quyết định giao vụ điều tra này cho Bộ Ba ????. Nhưng rồi ông ta tự khích lệ mình.

- Chờ chút! Tôi sẽ cho cậu xem! - Ông ta rời phòng trong giây lát rồi quay trở lại, trong tay cầm một bì thư, đưa nó cho Justus. Tôi không biết ai đã gửi cho tôi lá thư này. Mà cũng không biết lý do. Kẻ gửi thư chắc phải là một người mà tôi đã từng quen biết trong khoảng thời gian chín tháng trời mà nay tôi không nhớ lại được nữa. Tất cả những khả năng khác đều là vô nghĩa. Nhưng tôi nói nhiều mà làm gì, chắc cậu đã biết tất cả rồi.

Justus chẳng hề biết chút gì, nhưng giờ thì cậu phải cố gắng giữ cho vững cú lòe bịp. Cậu gật đầu và quan sát thật kỹ bì thư. Phần địa chỉ được in trên một miếng dán. Lớp giấy trắng đầy vết bẩn: trông như thể ông Carter đã cầm nó nhiều lần trong tay.

- Lá thư đến lúc nào vậy?

- Cách đây mười ngày. Hoàn toàn bình thường bằng đường bưu điện.

Justus quan sát dấu bưu điện.

- Nó được gửi ở gần đây.

- Chuyện đó thì hân rõ. Còn gì nữa? Cho những kiến thức loại này tôi đâu có cần nhờ đến thám tử.

Justus rút lá thư ra khỏi bì. Rõ ràng là không cần phải cẩn thận trong vấn đề dấu vân tay. Nếu có dấu tay nào ở đây thì chúng cũng đã bị những ngón tay của ông Carter chùi đi từ lâu rồi.

Lá thư được viết bằng máy tính. Trên đó đề :

“ Nếu anh muốn có lại được hồi ức của anh, Casper, hãy bắt đầu trong chính ngôi nhà của anh. Hãy tìm hốc ngách nằm sau bảy lần canh cửa điên khùng, và anh sẽ thấy một câu trả lời cho tất cả các câu hỏi của mình !”

Justus buông lá thư xuống.

- Và ông thậm chí không thể đoán được người nào có thể là kẻ đã gửi thư cho ông?

- Không.

- Hay câu chuyện bảy lần cửa này có ý nghĩa gì?

- Nếu không thì cần thám tử làm gì?

- Tôi đoán rằng, mặc dù vậy ông vẫn tự mình đi tìm những cánh cửa đó .

- Chẳng có mấy mà tìm - Carter bức bối đáp. Tôi sống nhiều năm trong nhà này rồi. Tôi biết mọi góc ngách. Những cánh cửa duy nhất đáng chú ý đến là cánh cổng ngoài vườn và cánh cửa ra vào của ngôi nhà. Nếu người ta kể đến cả những khuôn cửa hai cánh trong nhà, thì chỉ còn thêm cửa vào phòng Salon lớn và vào phòng ăn. Qua đó, tổng số là bốn.

- Thêm vào đó là bức vẽ cánh cửa trong phòng Salon - Justus bổ sung - Năm.

- Bức tranh trên tường thì dính dáng gì đến câu đố này?

- Cái đó tôi không biết. Nhưng sẽ rất ngạc nhiên nếu nó không có một mối liên quan. " *Hãy bắt đầu trong chính ngôi nhà của anh...* " - Justus đưa tay cầu cầu môi dưới - Đúng là có phần rắc rối. Ông có tin vào lời khẳng định trong bức thư này không?

- Ý cậu muốn hỏi ra sao, với chuyện tôi tin hay là không?

- Ông có thật sự nghĩ rằng ông sẽ có lại được trí nhớ của mình một khi tìm thấy hốc ngách đó?

- Cái đó tôi không biết - Carter giận bùng lên. Nhưng tôi đã làm biết bao nhiêu việc để giúp cho trí nhớ quay trở lại. Không một chuyện nào mang lại kết quả. Lá thư này là cơ hội cuối cùng của tôi. Và tôi sẽ không bỏ qua. Tôi phải tìm cho được bảy lần cửa đó, cậu nghe không!

Justus gật đầu.

- Chúng tôi sẽ cố hết sức.

Thế nhưng dòng suy nghĩ của cậu lúc đó đã tiến thêm một bước nữa. Carter chỉ nhìn thấy bức thư này. Đối với ông ta đó là mảnh giấy chứa một tia hy vọng, hầu như một lời hứa hẹn mà ông ta đang bám vào nó như kẻ chết đuối bám vào một cọng rơm. Ông ta không nhìn thấy rằng, bức thư rất có thể mang một ý nghĩa khác hẳn. Nhưng Justus không để lộ sự nghi ngờ của cậu. Những suy nghĩ đang hiện lên trong óc cậu lúc này chỉ có thể chia sẻ với Bob và Peter, chứ không phải với ông Carter. Đột ngột, cậu đổi đề tài:

- Ông có nói, đêm hôm qua ông ở bên bờ biển.

Carter bối rối.

- Đúng.

- Ông làm cách nào ra được chỗ đó? Tôi không phát hiện được con đường nào dẫn xuống dưới mặt nước.

- Cũng chẳng có con đường nào đâu, ít nhất là không phải một con đường dành cho người ở ngoài nhà. Người ta phải đi qua tầng hầm, ở đó có một cầu thang dẫn xuống nước.

- Liệu ông có thể chỉ cho tôi cầu thang đó?

- Để làm gì?

Justus thở dài.

- Ông Carter. Nếu ông muốn tôi tìm ra bảy lần cửa đang được che giấu trong ngôi nhà này, thì ít nhất tôi cũng phải biết rõ ngôi nhà này như bản thân ông vậy. Mà tầng hầm thì là một phần trong nhà. Đây là còn chưa kể đến chìa khóa cho các câu đố bí hiểm và các bí mật thường có khuynh

hướng được giấu trong tầng hầm. Tầng áp mái cũng là một địa điểm được ưa thích, nhưng ngôi nhà này không có tầng áp mái. Vậy là còn tầng hầm.

- Cậu sẽ không tìm thấy ở đó một cánh cửa nào - ông Carter tiên đoán.

- Tôi rất muốn tự mình rút ra kinh nghiệm đó.

- Thôi được - Carter thở dài - Chút nữa tôi sẽ đưa cho cậu chìa khóa xuống tầng hầm, để bạn bè nhà các cậu tha hồ mà xem xét. Tôi chỉ khuyên một điều: đừng có làm ầm! Và đừng bao giờ nghĩ ra chuyện nhảy xổ cả bộ ba mà bao vây lấy tôi, hay những gì mà trẻ con - xin lỗi, thiếu niên - trong độ tuổi các cậu thường làm.

- Chắc chắn chúng tôi sẽ không nhảy bổ bao vây lấy ông và sẽ chú ý đến yêu cầu của ông trong khi làm việc, thưa ông

- Tôi hy vọng thế.

- Ông cứ an tâm.

Chương 9: ĐƯỢC ĂN CẢ NGÃ VỀ KHÔNG

Khi Bob và Peter đến trước ngôi nhà của ông Carter thì Justus đã đứng đợi sẵn. Họ xuống xe và đi về phía cổng. Justus đứng phía trong.

- Này, Justus - Peter kêu lên. Cha, cậu lại cười rồi. Bọn mình đã lo phải chịu đựng một tay Justus khó tính cái kính suốt dọc đường về. Sao, đi chứ?

Thám Tử Trưởng lắc đầu.

- Ta ở lại đây thêm một chút.

- Chúng ta ở lại? - Bob hỏi - Thế là có nghĩa sao? Minh cứ tưởng vụ này đã được gạt sang bên rồi.

- Minh lại vừa bắt đầu lại.

- Sao thế?

- Minh đã thuyết phục ông Carter tin vào tài năng của mình. Vào đây.

Cậu mở cổng và Bob cùng Peter bước vào khuôn viên.

- Cha, một cái lô cốt không đến nỗi tệ! - Peter nói khi họ chậm chậm bước về phía ngôi nhà. Trông như một pháo đài thật sự!

Justus cười.

- Minh biết là cậu sẽ nói thế mà.

- Nhưng có vẻ u ám quá.

- Chờ cho tới khi vào trong đã, lúc đó cậu sẽ biết thế nào là u ám.

- Đầu tiên cậu hãy kể cho bọn mình nghe chuyện gì đã xảy ra - Bob thúc giục - Bọn mình chẳng hiểu gì cả.

- Được, mình biết ta cần phải ngồi ở đâu để nói chuyện.

Justus rời con đường mòn xuyên qua thảm cỏ để hoang, dẫn từ cổng vào nhà. Cậu rẽ ngang, hướng ra phía bờ vực.

- Sao thế, ta không vào trong nhà ư? - Peter hỏi.

- Không.

- Tại sao không? Chẳng lẽ đầu tiên ta không cần phải làm quen với ông Carter?

Justus cười.

- Minh tin rằng. Ông ấy sẽ rất vui nếu không phải gặp các cậu ngay.

- Thế cậu kể cho ông ta nghe chuyện gì về bọn mình vậy? - Peter giận dữ.

- Chẳng kể gì hết. Nhưng ông Carter là người kỳ quặc. Và rất sợ người lạ. Chỉ cần có quá hai người trong một căn phòng đối với ông ấy đã là một đám đông khủng khiếp. Ông ấy đã lui về phòng riêng rồi. Có lẽ ta sẽ gặp ông ấy sau. Nhưng thật sự mà nói mình rất mừng được thoát ra khỏi cái cục gạch u tối kia và nhìn thấy bầu trời màu xanh trên đầu.

Họ đến bên vách đá dựng đứng. Mặt biển hôm nay yên ả, óng ánh trong nắng. Một luồng gió mát từ mặt biển vượt dọc vách đá lên cao, thốc từ dưới vào mặt họ.

- Một chỗ xây nhà hay đấy - Peter nhận xét, ngồi xuống cỏ rồi thả hai chân thông xuống bờ vực.

Hai cậu bạn ngồi bên cậu. Thế rồi Justus kể lại những gì đã xảy ra trong ngôi nhà Casper Carter kể từ khi cậu tới đây. Cậu sung sướng tận hưởng niềm vui lại được ở bên hai bạn và vào vai trò quen thuộc, vai trò người cầm đầu bộ ba thám tử. Mãi tới giờ Thám Tử Trưởng mới ý thức rõ, khi chỉ có

một mình cậu đã sa vào trạng thái phập phồng khó chịu biết bao. Chồng đôi lại cái tính cách kỳ quặc tự kỷ của ông Carter quả là chuyện khó khăn. Nhưng bây giờ, với Bob và Peter kề bên và hậu thuẫn phía sau, chắc chắn Thám Tử Trưởng sẽ không cho người khác cơ hội trấn áp cậu thêm lần nữa.

Trong khi Justus báo cáo mọi việc, Bob tỉ mẩn giơ tay vạt cỏ và Peter thỉnh thoảng lại ném những hòn đá nhỏ xuống phía dưới, ngắm chúng nhảy nhót trên vách đá rồi bắn xuống biển.

- Và chỉ qua chiến công hùng biện bậc thầy đó, mình thậm chí đã bắt Carter phải nói ra chuyện lá thư và bảy cánh cửa. Vậy mà ông ta thậm chí chẳng một lần nhận thấy là mình bị lừa - Justus hài lòng ngả người ra sau - Các cậu thấy sao?

- Cha, cả một đồng thông tin đấy - Bob nhận xét - Nhưng mình không tin chắc liệu bọn mình có giúp được cậu chút nào không?

- Các cậu phải giúp. Mình đã huênh hoang hứa hẹn với Carter là các cậu sẽ đến đây và mang theo thông tin mới. Giờ đừng có làm mình thất vọng!

- Thôi được - Bob bắt đầu - Cậu đã giao nhiệm vụ cho bọn mình tìm tất cả các thông tin về bảy cánh cửa. Và sự thật là bản thân mình đã đi tìm thông tin về bảy cánh cửa, trong khi Peter cùng với Jeffrey mãi mê trượt sóng, hoặc tắm biển, hoặc vui vẻ la cà đâu đó.

- Này, nghe này! - Peter kêu lên - Thứ nhất cậu là người thạo tìm thông tin hơn - mình có ngồi bên cạnh cũng chỉ ngáng chân cậu thôi - và thứ hai: nếu sa vào tình huống cấp bách và cần đến những thành tích thể thao xuất sắc thì lần nào các cậu cũng vui sướng ra mặt là được bám víu vào mình với những cơ bắp cứng như thép, với sức dai dẳng hạng Olympia và với... e hèm..

- Những cơ bắp cứng như thép?

- Chính thế. Chỉ mình mới có. Mà cái đó không tự nhiên mà có được. Muốn thế thì mình phải luyện tập. Thế nên các cậu đừng có luôn mồm than vãn về chuyện đó. Ai có nhiệm vụ của người ấy. Và bản thân mình đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm rất cao.

- Vào việc đi, các bạn ơi! Bảy cánh cửa: cậu tìm được thông tin gì, Bob?

- Tìm được tất cả. Và chả tìm được gì hết. Cậu muốn nghe điều gì?

- Đầu tiên là tất cả.

- Được, biết bắt đầu ở đâu đây? - Bob mở cặp hồ sơ mang theo ra và rút một tập mỏng những tờ ghi chép và giấy in máy tính. Đầu tiên mình và phải bảy cánh cửa trong huyền thoại thành Babylon. Trong huyền thoại này, nữ thánh Ishtar trên đường xuống âm giới đã phải đi qua bảy cánh cửa. Trong kinh Koran, mình tìm thấy một thứ tương tự, ở đó cũng có bảy cánh cửa dẫn xuống địa ngục. Cũng giống như trong các tác phẩm của Dante. Bên cạnh đó còn những huyền thoại tôn giáo khác nói đến bảy cánh cửa dẫn lên thiên đường, không phải xuống địa ngục.

Justus chậm chậm gật đầu.

- Đó là tất cả sao?

Bob cười.

- Còn lâu! Nếu né xa những khía cạnh tôn giáo hay huyền thoại, người ta sẽ gặp trong đời thực rất nhiều thành phố với những bức tường thành có bảy cánh cửa: ví dụ như bảy cánh cửa của thành Jerusalem. Sự thật thì nó là tám, nhưng cánh cửa thứ tám đã khóa kín, được người Do Thái dành riêng để đón tiếp Chúa Cứu Thế. Ngoài ra còn có bảy cánh cửa ở thành Theben, bị bảy vị anh hùng tấn công. Hay là bảy cánh cửa dẫn tới Jaipur tại Ấn Độ, hay là tại Ghadames ở Libyen? Lâu đài Topkapi ở Istanbul cũng có bảy cửa. Mình có cần phải nói tiếp không? Danh sách này dài vô tận!

- Mình nghĩ như thế là tạm đủ rồi. Ngoài ra còn gì nữa không?

- Bản thân con số bảy. Con số này có thể nói là được trao cho một ý nghĩa đặc biệt trong hầu như mọi nền văn hóa: thành Roma được xây trên bảy ngọn đồi, trong nền thiên văn học Ai Cập thì đây là tổng của hai con số biểu tượng cho sự sống là số ba và số bốn, những con số được hiện thực hóa trong

hình dạng của Kim Tự Tháp, chỉ được xây toàn bằng những hình tứ giác và hình tam giác. Đối với người dân thành Babylon, con số bảy là con số quan trọng, vì mặt trăng cứ bảy ngày lại bước vào một giai đoạn mới. Người Hy Lạp tin rằng vòm trời của thế giới này có bảy tầng. Bảy ngày trong tuần lễ của chúng ta có nguồn gốc từ bảy vị thần, tên bảy vị thần lại được đặt cho bảy vì tinh tú mà người ta có thể nhìn bằng mắt trần từ mặt đất. Trong kinh thánh có bảy tội lỗi đáng chết, bảy đức tính tốt và bảy lễ ban phước. Sau toàn bộ công tác điều tra đó mình hầu như có thể khẳng định rằng con số bảy là nguồn gốc của toàn thế giới này. Nó có ở khắp mọi nơi - Bob thở dài và buông những tờ giấy ghi chép xuống. Và qua đó, mình đã có kết quả là con số không tròn trĩnh: có hằng hà vô số bảy cánh cửa trên thế giới này, trong quá khứ và trong hiện tại, trong vương quốc huyền thoại cũng như trong hiện thực. Và qua đó, lời mách báo hầu như thành vô giá trị. Nếu chúng ta không tìm được thêm các điểm tựa, chúng ta sẽ không bao giờ hiểu được câu chuyện ở đây xoay quanh bảy cánh cửa nào.

Justus thở dài.

- Mình đoán là bảy cánh cửa trong nhà của Carter - cậu khề giọng nói.

- Cậu đã nhìn quanh thật kỹ rồi, mình nghĩ rằng ở đây chẳng có gì đâu. Ngoại trừ bức tranh treo tường với con rắn. Nhưng cái này hình như chẳng giúp ta tiến thêm được bước nào.

- Đáng tiếc là thế.

- Giờ thì mình hiểu tại sao mình thích hoạt động cơ thể hơn là trí óc - Peter nói sau một hồi yên lặng. Lúc đó ít nhất người ta cũng biết người ta sẽ đạt được điều gì.

- Cũng đáng cho ta thử một lần - Justus nói - Nhưng mình cũng thấy là chúng ta không thể tiến bước, nếu không tìm ra câu chuyện nhắm tới bảy cánh cửa nào. Chúng ta phải tạo ra được một mối liên quan.

- Mối liên quan nào? - Bob hỏi.

- Giữa ông Carter, giữa ngôi nhà này, bảy cánh cửa, vụ tai nạn của ông Carter và chuyện ông ta bị mất trí nhớ, lá thư cùng kẻ viết lá thư. Bởi bảy cánh cửa không phải là câu đố duy nhất. Ít nhất thì mình cũng muốn biết: ai đã viết cho Carter một lá thư như thế? Và nhất là: tại sao? Người viết thư được lợi gì? Nếu thật sự biết điều gì đó, tại sao anh ta không cho Carter hay trực tiếp, mà lại gói nó vào một câu đố? Tại sao kẻ gửi thư không lộ mặt ra? Toàn là những câu hỏi mà ông Carter chắc là chưa bao giờ nghĩ đến. Ông ta hầu như bị ám ảnh bởi cuộc tìm kiếm quá khứ, đến mức độ ông ta bỏ qua hoàn toàn những khía cạnh đó. Đây là thứ chúng ta cần xem xét.

- Chúng ta phải tìm nhiều thông tin hơn về khoảng thời gian mà Carter đã quên - Bob đề nghị. Việc Carter không thèm nghe lời của những người bạn trong thời gian đó và né tránh họ không có nghĩa là những điều họ nói không quan trọng.

- Chính thế - Justus đồng tình. Và chúng ta cần phải quan tâm nhiều hơn đến ngôi nhà. Trong nhà còn cái tầng hầm mà mình chưa nhìn thấy. Có lẽ nó sẽ giúp chúng ta bước tiếp.

Peter nhồm dậy, đưa tay phủi quần cho sạch cỏ và đất bám. Bắt đầu thôi, các bạn đồng nghiệp! Còn chờ gì nữa? Chúng ta đi điều tra tầng hầm.

- Khoan. Còn cái này nữa.

- Còn nữa sao - Peter rên lên. Đầu mình sắp nổ tung ra vì quá nhiều thông tin mới.

- Chỉ một chuyện nhỏ thôi. Mình yêu cầu các cậu để ý đến Albert. Mình thấy tay quản gia này không bình thường chút nào. Gã không ngủ nổi mình. Đó là chuyện bình thường, bởi vì mình cũng chẳng ngủ nổi lão. Nhưng không phải chỉ có vậy. Lão ta... lão ta chẳng phải quản gia, ít nhất thì lão cũng chưa bao giờ học cái nghề này. Cái cách gã nói, cách gã đi đứng... nếu mình cứ mang tất cả những thứ đó mà so sánh với chú Morton... không thể nào có một sự khác biệt lớn hơn như thế nữa.

- Chú Morton là tài xế chứ đâu phải quản gia - Peter cãi lại.

- Mặc dù vậy, cả hai ngành nghề này đòi hỏi ở người ta một mức độ lịch sự nhất định, không phụ

thuộc vào thiện cảm cá nhân. Albert không hề như vậy. Mình tin chắc rằng đây là lần đầu tiên ông ta làm nghề đó. Ông ta khiến mình phải dè chừng. Một chuyện tương tự như vậy với...

- Ra cậu nhận được quân tăng viện rồi!

Cả bộ ba xoay lại. Vì chiều gió thổi và vì tiếng rì rào của sóng biển, họ không nhận ra là đã có người tiến lại phía sau lưng họ.

- Anh Montgomery! - Justus nói và nhồm dậy. Vâng, đúng như thế. Cho phép em được giới thiệu, đây là hai anh bạn Peter Shaw và Bob Andrew.

- Rất hân hạnh. Có phải hai anh bạn giúp đỡ cậu trong công việc của ông Carter?

- Đúng thế? Thế còn anh thì sao? Anh nói là anh muốn cắt cỏ mà? - Justus chỉ xuống bãi cỏ vẫn còn đứng cao y hệt như buổi sáng hôm nay.

Daniel Montgomery ngượng ngịu cười.

- Đúng, anh muốn cắt. Nhưng khi hai chúng ta ngồi nói chuyện trong nhà kho, anh mới nhận thấy ở đó trông ngổn ngang đến mức nào. Từ sáng đến giờ anh bận bịu với việc dọn dẹp ở đó. Hai tiếng đồng hồ nữa là đến giờ nghỉ rồi, chẳng bỏ công cắt cỏ.

- Vâng - Justus nói và xoay người bước đi. Chúc anh những giờ nghỉ vui vẻ!

- Chúc các cậu cũng thế.

Bộ ba thám tử rời chỗ Montgomery đang đứng. Khi họ đã ra ngoài tầm nghe, Justus hỏi:

- Này Peter, cậu rất thạo việc cắt cỏ, đúng không?

- Đúng thế - Thám Tử Phó rên lên, trong những dịp nghỉ hè cậu thường kiếm thêm chút đỉnh tiền tiêu vặt bằng việc cắt cỏ cho các nhà hàng xóm. Quá thạo đi.

- Cậu đã bao giờ nghe người ta nói rằng, thời điểm cắt cỏ tốt nhất là vào buổi sớm mai?

- Sao kia? Không. Ai nói như thế?

- Anh Montgomery.

- Tại sao?

- Mình không biết. Mình chỉ có một lời giải thích thôi: anh ấy cần một lời bào chữa cho việc anh ấy lang thang trong vườn của ông Carter từ lúc bốn giờ rưỡi sáng.

- Cậu... cậu nói rằng, anh ấy không phải người làm vườn? - Bob hỏi.

- Anh ấy tự xưng là người làm vườn. Cũng giống như Albert khẳng định ông ta là quản gia. Nhưng khi mới gặp nhau, mình đã bắt tay anh Montgomery. Bàn tay anh ta rất mềm mại. Một người suốt ngày làm việc với cuốc xẻng và kéo cắt cây sẽ có hai bàn tay cứng và chắc hơn. Nếu các cậu hỏi thật mình, thì mình cho rằng Daniel Montgomery cũng như Albert đều vừa mới đổi nghề trong thời gian gần đây.

Chương 10: NHỮNG CÁNH CỬA CẤM

Cha - Peter thì thảo khi họ bước vào sảnh đón khách. Bất chấp mặt trời chói chang bên ngoài, chỉ có một chút ánh sáng lọt được qua những khuôn cửa sổ nhỏ xíu, hắt vào trong và biến căn sảnh thành một không gian tối mờ, rờn rợn. Với thứ ánh sáng này, những bức tượng đá trông sống động hơn bao giờ hết - Hay thật đấy, giống hệt một hầm ma. Mình chả muốn sống ở đây chút nào.

- Tạ ơn Chúa - một trong những bức tượng đá phía trên hành lang nói bằng một giọng khàn khàn và nhô ra từ bóng tối.

Không phải tượng đá. Đó là ông Carter. Ông ta bước đến bên tay vịn và nhìn xuống nhóm ba người đứng dưới.

- Ô - Peter kêu khẽ. Cậu không biết cần phải nói điều gì khác.

- Ông Carter - Justus gắng sức cứu vãn tình huống. Cho phép tôi được giới thiệu các bạn đồng nghiệp của tôi nhé? Đây là Peter Shaw và...

- Bob Andrew, tôi biết rồi - Carter sỗ sàng ngắt lời cậu. Cậu đã đưa danh thiếp cho tôi từ tối hôm qua, quên rồi sao?

Ông ta ném một vật nhỏ xuống, Justus khéo léo bắt lấy. Đó là chiếc chìa khóa dẫn xuống tầng hầm.

- Cửa luôn phải khóa, để không một ai có thể từ bãi cát đi qua cửa và đột nhập vào trong nhà. Các cậu cứ xem xét đi, nếu cho thế là cần thiết. Nhưng đừng có bạo gan sờ mó vào những cánh cửa khóa kín ở dưới đó, hiểu chưa?

- Dĩ nhiên, thưa ông.

- Và đừng có làm âm ỉ! - Carter gửi xuống dưới một ánh mắt lạnh như băng rồi biến vào một trong khoảng hành lang.

- Một con người mới hấp dẫn làm sao - Bob nói thầm. Ông này mà có bạn gái hả? Thật khó tin.

- Ông ấy đang bối rối vì không biết mình đã biết bao nhiêu về ông ấy rồi - Justus khẳng định. Ông ấy sợ mình.

- Chắc thế - Peter nói bằng vẻ coi thường. Chắc là ông ấy sợ cậu. Chắc chắn thế, Justus. Đi thôi, ta xuống xem tầng hầm.

Cánh cửa tầng hầm được làm bằng một thứ gỗ thẫm màu, dày nặng. Trên khuôn cửa là một thẳng gù bằng đá tròn trĩnh, đang giơ tay gãi đầu. Bức tượng trông ngộ nghĩnh hơn là đe dọa, nhưng trong khung cảnh này thì đó là một nét hài hước hết sức u tối. Justus mở cửa ra, cánh cửa xoay vào trong không một tiếng động. Ngay sau đó là khoảng cầu thang dẫn thẳng xuống dưới, chìm sâu trong bóng tối.

- Rùng rợn - Peter nhận xét - ở đây không có đèn sao?

- Không - một giọng nói cất lên phía sau lưng họ. Bộ ba xoay về. Albert đang đứng trong phòng, nhìn họ từ đầu xuống chân.

- Ông có vài ngọn nến không? - Justus hỏi, gắng lịch sự tới đa.

- Không - ông ta cứ đứng đó và chăm chú nhìn họ.

- Thế ông Carter làm sao xuống được dưới đó mà không bị ngã gãy cổ?

- Ông ấy quen đi trong bóng tối - câu trả lời vang lên.

Justus thở dài.

- Vậy thì tôi đi lấy đèn pin của tôi. Các cậu chờ ở đây! - Thám Tử Trưởng chạy tới cầu thang và bước lên trên.

Bob và Peter đứng bên cửa tầng hầm. Họ nhìn dọc theo khoảng cầu thang u tối xuống dưới rồi lại

nhìn sang phía Albert. Gã quần gia vẫn cứ đứng ra đó, rõ ràng đang gắng sức đâm chết họ bằng ánh mắt. Không ai nói một lời. Có vẻ như cả một vĩnh hằng đã trôi qua rồi Justus mới quay trở lại, tay cầm đèn pin.

- Đi thôi!

Justus bật đèn lên, chậm chậm theo những bậc cầu thang gần như thẳng đứng bước xuống dưới sâu. Phía sau cậu là Peter và Bob. Họ mới đi được một nửa khúc cầu thang thì cánh cửa sập lại với một tiếng nổ lớn. Cả ba giật nảy người.

- Có phải Albert? - Peter thì thào.

- Mình nghĩ dám là gã ta lắm - Justus nói.

- Gã điên rồi chắc, sao lại dọa bọn mình như thế?

- Nhưng cũng có thể là gió thổi thôi. Các cậu có thấy gió lùa không? Gió này đến từ cửa mở ra đường biển. Chờ chút! - Justus chen qua hai người bạn mình, leo ngược lên phía cửa, rút chìa khóa ra và khóa trái từ bên trong.

- Đây! - Peter phản đối - Sao cậu lại khóa bọn mình ở trong này?

- Mình đâu có khóa bọn mình lại, chỉ khóa Albert ở ngoài thôi. Làm như thế thì ông ta không có cơ hội đột ngột tới đứng sát ngay sau lưng bọn mình như bóng ma từ dưới đất chui lên - Justus nói khẽ và cười khúc khích. Nghe tiếng mình khóa cửa, chắc là gã bực muốn chết. Đi thôi!

Họ bước tiếp. Đoạn cầu thang dẫn xuống một khúc hành lang dài, hai bên có hai cánh cửa. Ở cuối đoạn hành lang chỉ le lói một chút ánh sáng rất mờ. Có tiếng rì rào xa xôi vẳng đến bên tai họ.

Justus tạm thời bỏ qua hai cánh cửa và đi dọc theo hành lang, cho tới khi gặp một khoảng cầu thang nữa dẫn xuống dưới. Giờ thì cậu nhận ra thứ ánh sáng mờ mờ nọ là ánh nắng ban ngày, đang hắt vào mấy bậc thang thấp nhất.

- Ở dưới kia là đường ra - Justus nhận xét. Ta xem xét nó chút!

Những bậc thang ban đầu còn hết sức bình thường, nhưng họ càng xuống sâu bao nhiêu thì những mặt đá càng ngả sang màu xanh lục. Với mỗi bước chân, mặt đá càng trở nên trơn trượt. Những bậc cầu thang cuối cùng trơn đến mức Justus phải chú ý hết sức để không bị ngã. Khúc cầu thang này đâm thẳng xuống mặt nước biển.

- Các cậu nhìn mà xem! - Peter kêu lên và chen qua mặt Justus, ngó ra biển. Khi nước thủy triều dâng lên, người ta hoàn toàn không sử dụng được cửa ra này, còn nếu trời nổi bão thì có lẽ đến một nửa cầu thang bị ngập nước.

- Chắc là chuyện thường xuyên xảy ra, cứ nhìn theo những vệt tảo mọc ở khắp nơi thì biết - Bob nói. Mình hoàn toàn không tưởng tượng được rằng khi nước thủy triều rút ở đây lại có một bãi cát.

- Sáu tiếng đồng hồ nữa, mực nước sẽ rút xuống đủ thấp - Justus giải thích. Cho tới thời điểm đó, ở đây chẳng có gì để mà xem xét thêm đâu.

- Một chuyến đi ngắn ngủi - Peter nói.

- Đúng, nếu ta quay lên nhà ngay bây giờ.

- Cậu còn định làm việc gì nữa sao? - Peter hỏi.

- Không làm việc gì cả, chừng nào phía trên kia còn hai cánh cửa được khóa kín.

- Chẳng lẽ cậu định vào trong! Ông Carter có nói...

- Hiện thời mình chẳng quan tâm đến chuyện ông Carter nói gì. Hy vọng là cậu có mang túi móc khóa theo, Peter?

- Đáng tiếc là có thật - Thám Tử Phó rên lên.

- Thế thì vào việc đi! Bọn mình không nên ở dưới này quá lâu, nếu không, Albert sẽ đâm ngi. Nhưng ít nhất thì mình cũng muốn xem qua mấy căn phòng đó!

Sau đó một chút, họ đã đứng trước một trong hai cánh cửa gỗ đóng kín và Peter loay hoay bên ổ

khóa của nó.

- Chuyện trẻ con.

Cậu nói và trong vài tích tắc đã mở được cánh cửa đầu tiên. Nó kêu cọt kẹt khi xoay vào trong. Justus chìa đèn vào.

- Ôi trời ơi! Không biết ở đây đã xảy ra chuyện gì?

Peter cười ngẩn.

- Giờ thì mình đã rõ tại sao ông Carter lại không muốn bọn mình xem tới chỗ này. Đúng là một cái chuồng lợn.

Trong căn phòng là sự hỗn độn tuyệt đối. Nó được chất đầy tới trần toàn đồ gỗ, hộp gỗ và hộp carton.. Tất cả ngăn kéo trong các cánh tủ đều bị kéo hết cỡ ra ngoài, giấy tờ vung vãi khắp nơi; dưới nền phòng ngổn ngang từng đồng từng đồng những tập hồ sơ đã mở toang. Bộ ba quan sát đồng hồ hỗn độn đó một thoáng, thế rồi Peter mở tiếp cánh cửa còn lại. Trong căn phòng thứ hai cũng là một bức tranh tương tự: những bao tải đựng đầy quần áo đứng trong các góc phòng, lại thêm vô vàn đồ gỗ và hòm gỗ để lộn xộn lung tung. Những bao tải đựng quần áo đều bị mở ra; quần, áo sơ mi và áo khoác ngổn ngộn ló ra ngoài, góc ngách nào cũng có những chiếc khăn màu sắc sỡ nằm la liệt dưới đất hay treo vạ vật trên các đồ vật khác.

- Theo mình thì bây giờ ta đã được biết đồ đạc trong nhà ông Carter ở đâu - Justus nói.

- Ý cậu muốn nói đây là đồ của Carter? - Bob hỏi.

- Dĩ nhiên. Nếu không thì biết đưa chúng đi đâu? Ông Carter đã cho đưa xuống tầng hầm này tất cả những gì mà ông ấy không nhất thiết cần tới trong cuộc sống hằng ngày, dồn tất cả vào đây rồi khóa cửa lại, để không bao giờ còn phải nhìn thấy chúng nữa. Đây chính là nơi chứa cuộc đời cũ của Casper Carter. Ta thật không thể có một địa điểm tốt hơn để tìm xem ông Carter thật sự là ai - hay đã là ai.

- Ít nhất thì ông ấy cũng không phải là người mà mình tưởng tượng ra theo những lời kể của cậu - Bob nói và chỉ vào một núi đồ gỗ. Các cậu thử nhìn đồng này mà xem! Những cái tủ, những cái bàn và những cái ghế này trông rõ là đồ Ấn Độ, đúng không?

- Mình lại nghĩ là đồ của Châu Phi - Peter nói.

- Nhưng chắc chắn cái này có nguồn gốc từ Châu Á - Justus nhận định và chỉ vào một cái tủ chạm trổ rất cầu kỳ bằng gỗ thối màu. Những đồ này không hề thích hợp với bộ ghế bành bọc da đồ sộ đang đứng trong phòng làm việc của Carter. Người ta dễ đoán đây là đồ của một cửa hàng dành cho những người ưa chuyện siêu nhiên. Cửa hàng của ông Feng Shui hay một cái tên tương tự. Không biết bao nhiêu là dải khăn lụa sắc sỡ... và nhìn này, cái hòm gỗ gì mà đầy chân nến!

- Cha, nhìn bên ngoài rất dễ nhận lầm người - Peter nói.

- Hay là nhận lầm bản thân mình - Justus thêm vào và chậm chậm đi đi lại lại trong căn phòng, xem xét kỹ lưỡng từng chút một. Vì theo lời anh Montgomery thì bản thân ông Carter cũng hoàn toàn bất ngờ trong lần đầu về lại nhà mình sau một thời gian dài nằm bệnh viện. Ông ấy không hề nhận ra những gì đang tồn tại trong nhà. Toàn bộ phần trang trí nội thất là hoàn toàn xa lạ với chủ nhân của chúng. Vì thế mà ông ấy đẩy tất cả xuống tầng hầm này, chắc là ông Carter đã trang bị lại toàn bộ ngôi nhà trước khi gặp tai nạn ô tô.

- Đúng, đúng, được rồi - Peter nóng nảy nói và nhịp nhịp bàn chân. Nhưng bây giờ tốt hơn là ta nên đi thôi, đúng không? Bọn mình ở dưới này lâu rồi đấy.

- Thì đã sao?

- Ông Albert sẽ biết đấy!

- Ông ta không biết bọn mình làm gì ở đây.

- Ông ấy sẽ nghĩ ra.

- Nhưng ông ấy không thể chứng minh được. Thôi đi, ít nhất thì mình cũng muốn mở vài cái hòm gỗ

này! Nào, hai bạn đồng nghiệp, giúp mình đi! Sau đó ta lại đưa mọi vật lại về chỗ cũ. Mình sẽ không ngạc nhiên nếu ông Carter coi cái đồng hồ độn này là một thứ trật tự chỉ riêng ông ấy hiểu.

Miễn cưỡng, Bob và Peter làm cùng. Họ không thoải mái chút nào, nhưng cái lời Justus sẽ chẳng mấy tác dụng. Thám Tử Trưởng là kẻ cứng đầu cứng cổ, bao giờ cũng đòi làm cho bằng được những gì cậu muốn. Và khi hai người xắn tay áo phụ giúp, ít nhất họ cũng sẽ xong việc nhanh hơn.

Vì chỉ có duy nhất một ngọn đèn pin, nên Bộ Ba ??? phải xem xét lần lượt hai căn phòng. Trong khi Peter vội vàng nhòm ngó vào các khuôn tủ, các khuôn kệ và các ngăn kéo, thì Bob lật xem qua các cuốn sách và các chồng hồ sơ. Justus quan tâm đến số lượng vô kể các hộp carton, đựng đầy những hộp đồ chơi nho nhỏ, những tấm gương viền hoa, những bó hương, những đồ vật treo tường kỳ quái và những đồ linh tinh khác.

- Này! - Bob đột ngột kêu lên. Thám Tử Thứ Ba đã tìm thấy một chiếc hộp nhỏ óng ánh màu bạc, được dát những viên pha lê sắc sỡ, vốn nằm ẩn bên dưới một núi hồ sơ. Trong đó là rất nhiều giấy tờ, Minh tin rằng, trong tất cả những cửa bấu đang nằm nơi đây, mình vừa mới tìm thấy đồ quý nhất.

- Cái gì thế?

- Thứ thiêng liêng nhất. Ít ra mình cũng tin vậy. Ở đây là vài tấm ảnh và những bài báo được cắt ra từ mấy thập kỷ vừa qua. Có vẻ như cái hộp nhỏ này chứa đựng những thứ mà Carter đã gom góp và được ông ta coi là thật sự có ý nghĩa.

- Xem nào!

- Không phải ở đây? - Peter đòi hỏi - Thật đấy, Justus, ta phải rút lui thôi! Bọn mình đã ở dưới này quá mười lăm phút rồi.

- Chỉ là một giờ nghỉ trưa nhỏ, đủ hút một điếu thuốc lá - Justus nói.

- Sao hả?

- Thôi, không sao hết. Nhưng cậu có lý. Ta phải đi thôi. Bọn mình mang chỗ giấy tờ này theo.

- Cái gì?

- Sao, cậu tưởng mình để vượt nó khỏi tay hả? Đưa sang đây? - Justus giật lấy cái hộp nhỏ và đút ngay nó vào cặp quần mình. Thế rồi cậu phủ lên áo thun ra ngoài. Chẳng ai nhìn thấy!

Peter tròn mắt.

- Ai cha. Đúng là không ai nhìn ra! Justus! Ai lại biết được cái bụng tròn của cậu lại có lúc hữu ích thế! Mình phục thật đấy!

- Cậu đã thấy chưa, que củi chết đói! Bây giờ quay trở lên!

Chương 11: NHÓM ĐẠO SOO-AN

Trong lúc Peter đóng cửa, Justus cân nhắc những bước cần thực hiện tiếp theo:

- Tốt nhất là bọn mình cùng với đồng thông tin này quay trở Rocky Beach. Về đến Bộ Tham Mưu, ta có thể bình tĩnh xử lý nó. Hiện thời, có tiếp tục ở đây bọn mình cũng chẳng làm được chuyện gì hơn.

- Mình không phản đối - Bob nói.

Khi Peter đã xong xuôi với cánh cửa thứ hai, họ lại theo những bậc cầu thang bước lên trên. Justus mở cửa. Ngay phía bên kia là Albert. Trông như thể ông ta không hề nhúc nhích ra khỏi chỗ này suốt thời gian qua, đúng như Justus đã đoán.

- Một chuyến đi lâu dài dưới tầng hầm - Albert lạnh lùng trách móc.

- Một khoảng giải lao ngắn thôi mà - Thám Tử Trưởng bình tĩnh đáp trả và giơ ra hai ngón tay của bàn tay phải, như đang giữ một điều thuốc lá vô hình. Bây giờ chúng tôi còn một cuộc hẹn gấp nữa. Liệu ông có thể báo cho ông Carter biết rằng chúng tôi sẽ gọi lại cho ông ấy sau? Cảm ơn! Đây là chìa khóa tầng hầm - Justus ấn chiếc chìa khóa vào tay Albert và đi về phía cửa ra. Cậu không muốn ở gần tay quản gia này thêm một giây, nhưng người kia giữ cậu lại.

- Có người muốn nói chuyện với bọn mày - gã lẩm bẩm.

- Thế sao, ai vậy?

- A, các cậu đây rồi - một giọng nói nhỏ nhẹ vọng xuống từ lan can tầng trên. Cả bộ ba nhìn lên. Trên đó là một người phụ nữ nhỏ nhắn mặc chiếc áo gió màu đỏ. Mái tóc thẩm màu của chị được buộc ra đằng sau thành một búi rối rối. Vội vàng, người phụ nữ theo cầu thang chạy xuống.

- Các cậu muốn đi rồi sao? Cũng may mà tôi còn gặp được các cậu! - Chị nói tiếp, hầu như vẫn còn trong giọng thì thảo. Ta đi ra ngoài đi!

Không chờ câu trả lời, chị lách qua mặt ba thám tử và bước ngay ra ngoài nhà. Ba người đi theo trong ánh mắt nghi ngờ của Albert.

Người phụ nữ cứ đi mãi miết, chỉ khi đã cách nhà một đoạn khá xa chị mới dừng lại và đứng chờ Bộ Ba ????. Chị nhấp nháy mắt trong ánh mặt trời chói chang, chìa tay về phía họ và rụt rè mỉm cười.

- Tôi là Enid Connally, bạn gái của anh Carter.

- Rất hân hạnh, tôi là Justus Jonas - Thám Tử Trưởng nói rồi giới thiệu hai bạn mình.

- Cho tôi xin lỗi cái kiểu cách đường đột này, nhưng ở ngoài đây ta nói chuyện dễ hơn, các cậu biết không - chị nhanh lẹ ném một cái nhìn lướt qua bờ vai Bob về phía ngôi nhà, như thể e ngại đang bị quan sát. Casper đã kể cho tôi nghe về các cậu. Cách đây tới vài ngày rồi, anh ấy định gọi điện cho các em. Tôi đã tìm cách khuyên anh ấy đừng làm, nhưng bây giờ... chắc mọi chuyện đã rõ ràng rồi.

Lại thêm một nụ cười ngượng ngùng nữa.

- Cho phép tôi được hỏi, tại sao bà muốn khuyên Carter đừng làm, thưa bà Connally?

- Ô - là cô thôi. Cô Connally. Vâng thì, tôi không muốn anh ấy lại kéo thêm những người khác vào vụ này.

- Vào vụ nào?

- Các cậu biết rồi đấy, vụ đánh mất trí nhớ. Đó là cả một câu chuyện khó nhọc đối với anh ấy. Tôi thấy nếu chất cái gánh nặng đó lên vai ba người còn trẻ như các em thì thật là việc không hay.

- Ông ấy không hề làm điều đó, - Justus nói. Nói cho chính xác ra, ông ấy không hề kể cho tôi nghe về vụ tai nạn ô tô. Ông ấy nhờ chúng tôi giúp trong một việc khác hẳn.

- Phải phải, lại bầy cái cánh cửa đáng nguyên rủa nào đó - cô Connally bực bội nói. Tôi biết rồi,

tôi biết mà. Nhưng đó không phải là chuyện cho ba cậu thiếu niên trẻ trung như các cậu. Vì thế mà tôi muốn nói chuyện ngắn gọn với các cậu: Casper đã... nhiều khi anh ấy không biết anh ấy làm gì. Gọi điện cho các cậu và làm phiền các cậu với chuyện bảy cánh cửa không phải là một sáng kiến tốt. Tôi nghĩ rằng, tốt hơn là các cậu quên mọi chuyện này đi được không? Nhưng mà tôi thấy rồi, chẳng lẽ các cậu cũng định bỏ ra về. Vậy thì mọi chuyện đều ổn cả.

Trong một thoáng, cả bộ ba thám tử không nói nên lời vì ngạc nhiên.

- Chúng tôi không về hẳn đâu - Bob cuối cùng tuyên bố. Chúng tôi sẽ quay trở lại.

- Tốt hơn là đừng. - Enid Connally nói nhanh, lần này giọng sắc hơn một chút.

- Tại sao đừng? - Justus hỏi với vẻ rình mò.

Người phụ nữ thở dài.

- Tôi biết nói sao đây? Casper đang ở trong một trạng thái yếu ớt. Tôi cứ hy vọng rằng tình hình sẽ tốt hơn lên một khi anh ấy rời bệnh viện về nhà, nhưng trong sự thật nó đã trở thành trầm trọng hơn.

Anh ấy khó ngủ và ư rón rén đi hàng tiếng đồng hồ lang thang quanh ngôi nhà, hay là xuống dưới bãi cát - Giọng người phụ nữ bất chợt sắc lên, cứng rắn - Đã tới lúc anh ấy phải chia tay với chuyện này!

- Chúng tôi rất tiếc, thưa cô, nhưng chúng tôi đã hứa với ông Carter là sẽ giúp ông ấy - Justus giải thích.

Người phụ nữ nóng nảy gật đầu.

- Được. Và chuyện đó chắc chắn cũng là thiện ý của các cậu. Nhưng cứ như thế này thì các cậu cũng chả giúp gì được đâu! Chỉ khiến cho tình trạng anh ấy tệ hại hơn. Tôi yêu cầu các cậu, hãy để yên chuyện này. Đã tới lúc anh ấy phải quay trở về với cuộc sống bình thường và chia tay với những trò điên khùng kia.

- Ra chị cho việc có người muốn gọi lại ký ức của mình là trò điên khùng à? - Justus hỏi.

- Chính thế đó - cô Connally hăm hờ giảng giải. Nét bối rối ngượng ngùng ban đầu đã bay biến mất. Nhìn theo phương diện y học, rất khó có khả năng Casper lại gọi lại được trí nhớ sau một khoảng thời gian dài đến như thế! Anh ấy phải chấp nhận tình trạng mất một phần ký ức. Nhưng anh ấy không chịu làm. Và chính điều đó đã làm cho anh ấy đổ bệnh thêm!

- Có phải hiện tượng mất ý thức là không thể chữa chạy được? - Justus hỏi.

- Xác xuất chữa được bệnh rất nhỏ - cô Connally nhắc lại. Nếu các cậu thật sự muốn giúp anh ấy, thì hãy bỏ vụ này và đừng bao giờ quay trở lại nơi đây.

* * *

Gió lay tóc Peter. Cậu đứng trên một chiếc ván trượt sóng và lao theo những con sóng cao như núi. Những con sóng hôm nay thật tuyệt, có thể nói là khổng lồ, sức mạnh của nước biển thật khủng khiếp, nhưng cậu đang đứng rất chắc chắn trên tấm ván và điệu nghệ cười trên mặt biển cuộn sóng như thế cả đời chưa hề làm một điều gì khác.

Bạn bè đứng trên bờ hồ hời la hét khích lệ mỗi khi cậu cùng tấm ván bắn vọt lên cao, xoay người trong không khí rồi lại hạ một cách chắc chắn xuống đỉnh con sóng tiếp theo. Lác đác có những khán giả khác đến nhập bọn và hăm hờ theo dõi cú biểu diễn xiếc trên mặt nước. Cậu là ngôi sao trượt sóng danh tiếng nhất của toàn miền bờ biển California.

- Ở đây ta có một tấm ảnh của Carter thời còn đi học - Bob nói và giật Peter ra khỏi cơn mơ ngày - Kỳ thật, cứ theo độ tuổi của ông ta, mình dám quả quyết là ảnh này phải là ảnh đen trắng.

Peter ngồi bên tay lái của chiếc xe MG và đang đưa xe dọc theo con phố bờ biển, thẳng về hướng nam, về Rocky Beach. Ngọn gió lành lạnh mằn mặn vị muối thổi cho trí tượng bay bổng. Mà chẳng phải chỉ là trí tượng của riêng cậu. Bob và Justus kể từ khi lăn bánh chỉ nói duy nhất về vụ án mới. Đúng là đặc trưng hai chàng thám tử. Ngồi ở hàng ghế sau, họ đã bắt đầu xem xét phần nội dung của chiếc hộp nhỏ.

- Còn đây chắc phải là bố mẹ ông ta - Bob nói thêm và chỉ vào một tấm ảnh khác.
- Còn đây là lời báo tử cho cả hai người - Justus nói. Cha anh ấy chết tương đối trẻ.
- Thêm một ảnh nữa - Bob làm bầm và rút một chiếc ảnh khác ra khỏi hộp. Trong ảnh là một người đàn ông già nua với bộ râu trắng như cước, trên đầu quấn một dạng khăn Turban. Ông ta đeo trên cổ một mặt dây chuyền hình bọ dừa, lông lánh màu vàng trộn xanh lục. Cái vẻ óng ánh của nó gây ấn tượng giả tạo, như thể tấm ảnh này đã được xử lý lại bằng máy tính. Từ hai con mắt của người đàn ông cũng tỏa ra một thứ ánh sáng kỳ lạ, và quanh đầu ông ta là một dạng vành hào quang siêu nhiên - Ái cha! Ông thánh nào đây nhỉ?

- Oman Shankar! - Justus kêu lên.

Bob đã từng nghe đến tên này. Chậm chậm, cậu nhớ lại.

- Đúng thế! Cậu có lý, Justus!

- Sao, các cậu quen gã ư - Peter hỏi và nhìn vào gương hậu, muốn quan sát tấm ảnh.

- Nếu cậu thỉnh thoảng chịu khó bỏ ra chút thời gian đọc báo thì thể nào cũng biết gã, Peter - Bob trả lời - Oman Shankar là kẻ cầm đầu nhóm đạo Soo-An.

- Thật ra thì gã tên là William Jackson và là người Oklahoma. Nhưng gã tự xưng là Oman Shankar, bởi cái tên này rõ ràng là sang trọng hơn hẳn cho một tay cầm đầu nhóm đạo. Mình đã có lần nghe nói, Soo-An vốn là một dòng đạo xuất xứ từ vùng Tây Tạng và khi được dịch sang tiếng Anh thì từ này chỉ có một nghĩa duy nhất là "tiền", nhưng mình không biết chắc liệu điều này có đúng không.

- Thế cái nhóm đạo đó làm gì? - Peter hỏi.

- Làm những gì mà đa phần các nhóm đạo khác cũng làm: hứa hẹn sự hạnh phúc vĩnh hằng của con người và tiện thể rút tiền ra khỏi túi họ - Justus trả lời. Soo-An mới nổi lên từ vài chục năm nay. Chính Oman Shankar đã lập nên nó. Lý thuyết của ông ta là một trò thu thập trắng trợn, lắp ráp bằng những mảnh ăn cắp ra từ đủ loại tôn giáo lớn nhỏ trên toàn thế giới. Một chút thiên đường ở đây, một chút tái sinh ở đằng kia, thêm vài vị thần, thêm vài lời răn rất dễ làm theo, bởi nếu không thì chẳng có ai muốn tham gia cả. Và dĩ nhiên là không biết bao nhiêu những lời hứa hẹn. Các thành viên đa phần là những người giàu có, bởi vì đây là nhóm đối tượng mà Oman Shankar nhắm tới. Người nghèo chẳng có chỗ trong nhóm đạo của gã ta. Và qua đó người ta thật nhanh chóng hiểu ra mục đích chính của gã là gì: tiền. Những ai muốn gia nhập Soo-An, chắc phải trả một đồng tiền cho Shankar.

Peter sững sờ lắc đầu.

- Thế anh ta nhận được gì?

- Ừ thì, sự hạnh phúc vĩnh hằng, cái đó mình nói rồi mà.

- Nhưng như thế thì là trò lừa đảo tệ hại nhất!

- Cậu lại nói đúng rồi.

- Nhìn này!

Bob kêu lên, cậu vẫn mãi miết lục lọi cái hộp trong thời gian Justus đọc bản báo cáo khoa học. Giờ cậu rút ra ngoài một sợi dây chuyền có lung lẳng một mặt chuyền giống như thứ Oman Shankar đeo trong ảnh. Một con bọ dừa màu vàng trộn xanh lục.

- Còn thêm một thứ nữa đây: một cái ảnh.

Bob đưa cho hai bạn mình cùng xem. Trên ảnh là một nhóm người mặc những chiếc áo dài màu vàng trộn xanh lục, đang tiến hành một điệu múa tập thể trong một căn phòng quét sơn trắng. Tất cả đều đeo bọ dừa quanh cổ.

- Thế này có nghĩa là gì? - Peter hỏi.

-Mình nghĩ bây giờ mọi chuyện rõ rồi - Justus nói ngắn và gõ ngón tay trỏ lên một người trong tấm ảnh, một dáng hình quá quen thuộc. Casper Carter vốn là thành viên của nhóm đạo Soo-An!

Chương 12: CON BỌ DỪA THIÊN

Sao, thật chứ? - Thám Tử Phó thoáng buông rơi sự cẩn thận của người lái xe, nhào tay về phía sau giật tấm ảnh của Justus, tự mắt nhìn. Cậu nói đúng! Cái tay đang nháy nhót này, đúng là Carter rồi! Mặc dù mình chỉ nhìn thấy ông ta một thoáng, nhưng cái mũi điều hâu này thì không trộn vào đâu được.

- Trời đất, nhìn đường đi, Thám Tử Phó!

Bob quan sát thật kỹ mặt dây chuyền.

- Cái này chắc chắn là một Skarabaus.

- Một cái gì?

- Một Skarabaus. Đó là tên mà người ta gán cho những đồ trang sức của người dân Ai Cập cổ, được tạo theo hình bọ dừa.

- Nói cho chính xác ra là một con bọ dừa bảy chấm - Bob nhận xét. Vành kim loại màu vàng bọc quanh viên ngọc này không phải là vàng, mà là đồng thau. Và cái viên ngọc màu xanh lục tạo nên phần thân của bọ dừa thật ra cũng chẳng phải là ngọc thật, mà chỉ là thủy tinh.

- Thế thì nó chắc là một thứ quà tặng cho bất kỳ người nào đã gia nhập nhóm đạo Soo-An - Justus pha trò.

- Hừm - Peter lẩm bẩm và đưa tay gỡ đầu - Chẳng lẽ các cậu nghĩ, toàn bộ những thứ này có liên quan đến bảy cánh cửa sao?

- Chắc là không trực tiếp liên quan đến bảy cánh cửa - Justus trả lời và đưa tay cầu cầu môi. Nhưng liên quan đến vụ án của bọn mình. Dần dần thì mình thấy toàn bộ câu chuyện bắt đầu có nghĩa.

- Liệu cậu có thể làm ơn giải thích cho bọn mình được biết, cái gì đã bắt đầu có nghĩa đối với cậu trong khi bọn người trần mắt thịt chúng tôi vẫn còn phải đối mặt với sự bối rối tuyệt đối, Justus? - Peter yêu cầu.

- Rất đơn giản, Thám Tử Phó, Carter và quá khứ của ông ta. Mình thú nhận rằng mọi thứ vẫn còn đượm màu phỏng đoán, nhưng mình tưởng tượng mọi chuyện như sau: Casper Carter lớn lên trong tư cách là con trai của một ông chủ nhà máy dệt giàu có. Cha ông ấy làm việc quần quật để phát triển doanh nghiệp lên đến tầm cỡ ngày hôm nay. Thế rồi ông ấy chết vì một cơn đau tim đột ngột, tuy vẫn còn tương đối trẻ. Tất nhiên đây là chuyện thường xảy ra đối với những người làm việc quá nhiều và quá căng thẳng.

- Thôi được, nghe cũng có lý. Rồi sao nữa?

- Carter chưa bao giờ thật sự quan tâm đến chuyện hoạt động của doanh nghiệp. Thế nhưng cái chết của người cha càng nhấn mạnh thêm ý định không bao giờ muốn lặp lại một cuộc sống lao động như vậy. Ông ta xoay lưng lại với những chuyện ngoài đời - và bắt đầu quan tâm đến những chuyện tâm linh. Carter được biết đến nhóm đạo Soo-An, và nhóm này ngay lập tức trở tài mồi mọc, quyến rũ, bởi vì ông ta có rất nhiều tiền. Carter, người càng tỏ ra yếu ớt hơn nữa qua cái chết của người cha, là một nạn nhân nhạy cảm cho những lý thuyết của Oman Shankar và gia nhập nhóm đạo. Là học trò của Shankar, ông ta đã chịu nhiều trận tẩy não - ông ta ném tất cả cuộc sống cũ xưa của mình ra khỏi ngôi nhà, và trang trí nó lại hoàn toàn mới - với những đồ linh tinh bí hiểm, cũng được thu thập tán loạn giống như lý thuyết của nhóm Soo-An. Thế rồi đến cái ngày số phận nọ, ông Carter gặp tai nạn ô tô. Ông ấy sống sót qua đường tơ kẽ tóc, nằm một thời dài trong tình trạng hôn mê, và khi tỉnh dậy, ông ấy không còn nhớ lại được tất cả những gì xảy ra sau cái chết của người cha. Khuynh hướng quan tâm đến chuyện tâm linh, cú gia nhập nhóm đạo Soo-An... tất cả đều bị thổi bay đi. Dĩ nhiên là những thành

viên khác của nhóm đạo đã tới thăm ông ấy - và Careter kinh hoàng cùng cực vì không thể tưởng tượng được rằng bản thân ông ta lại liên quan đến nhóm người này. Ông ta xoay lưng lại với họ, với tất cả người nào muốn kể cho ông ta nghe điều gì đó về quá khứ của mình. Cuối cùng, khi ra khỏi bệnh viện. Ông ta trở về nhà mình - và hầu như muốn ngất đi khi nhìn thấy cách trang trí trong nhà. Ngay lập tức, ông ta cho khuôn toàn bộ đồ gỗ xuống tầng hầm. Và kể từ đó, bằng mọi giá, ông ta muốn tìm xem chuyện gì đã xảy ra với mình trước vụ tai nạn kia. Không, ông ấy không phải chỉ muốn tìm ra - bởi vì có một đồng người sẵn sàng kể cho ông ta nghe mọi thứ - mà ông ấy muốn tự mình nhớ lại.

- Ái cha, Justus - Bob sững sờ. Nghe logic đến dễ sợ!

- Chả lẽ cậu chờ đợi một điều gì khác ở mình? - Justus nói, cười ngoác đến tận mang tai.

- Đúng là nó có thể xảy ra như vậy thật, chỉ có điều - thể bẫy cánh cửa và bức tranh thích hợp với chuyện này như thế nào?

- Cái đó đáng tiếc mình cũng chưa biết. Nhưng nếu cái hộp quý báu này tiếp tục tỏ ra rộng lượng với bọn mình như nãy giờ: thì có lẽ chúng ta sẽ tìm được ra. Cho mình xem nào, Bob, trong đó còn gì không?

Thám Tử Thứ Ba xem xét kỹ từng mẫu giấy đựng trong hộp. Cậu lần lượt lôi ra những tấm ảnh khác của tay cầm đầu nhóm đạo Soo-An. Những bức ảnh từ thời thơ ấu của Carter. Và cuối cùng là một mảnh giấy báo rộng hơn.

- Cái này được cắt ra từ nhật báo của địa phương đây - Bob chỉ thoáng lướt qua rồi nhận xét. Để mình đọc cho các cậu nghe: "*Ngày hôm nay, cuộc triển lãm Sven-Engstrom đã được khai trương tại tòa thị chính vùng Salem. Vị kiến trúc sư người Đan Mạch đã sống tại Salem trong thế kỷ vừa qua, và không phải chỉ thiết kế nên tòa thị chính, mà còn cho xây ngôi nhà Engstrom nổi tiếng, hiện thời là nơi sinh sống của Casper Carter, vị sếp của hãng Carter Corporation. Engstrom ngoài ra còn là một họa sĩ nổi danh. Các tác phẩm của ông được trưng bày cho tới ngày 18 tháng 10 trong tòa thị chính*".

Chà, cái này chẳng giúp mình hiểu thêm được chút nào cả.

- Engstrom đã thiết kế ngôi nhà này - Justus nói. Ông ấy cũng đã vẽ tám tranh tường cỡ lớn trong phòng Salon, mình đã nhìn thấy chữ ký của ông ấy dưới đó. Bài báo này đã chín tháng tuổi rồi.

Bob nói.

- Và qua đó, nó nằm chính trong khoảng thời gian mà Carter không nhớ lại được. Rất có thể ta nên tìm hiểu nhiều hơn về ông Sven-Engstrom đó. Ít nhất thì ông ấy cũng là người thiết kế nên ngôi nhà của Carter hiện thời. Có thể chúng ta sẽ tìm được điều gì đó về bẫy cánh cửa.

- Bob, đó là nhiệm vụ của cậu đấy, ngay ngày thứ hai cậu hãy vào tòa thị chính của Salem và hỏi han tin tức. Nếu cách đây vài tháng ở đó đã thật sự có một đợt triển lãm Engstrom, thì chắc chắn cậu sẽ nhận được thông tin đầy đủ nhất.

- Bao giờ cũng là mình!

- Thế Peter ban nãy vừa nói thế nào nhỉ? Mỗi người có nhiệm vụ riêng.

- Thôi được.

- Cái hộp chỉ chứa chừng ấy thứ thôi sao? Peter hỏi.

- Không hẳn. Trong này còn một bài báo nữa. Nhưng mình không đọc đâu, nó dài quá.

- Đưa đây! - Justus rút mảnh báo từ tay bạn, hắng giọng và bắt đầu đọc to: "*Con bọ thiêng bị đánh cắp*". Đó là tựa đề bài báo. "*Trong đêm thứ sáu rạng ngày thứ bảy, một mặt dây chuyền quý báu hình bọ dừa Ai Cập đã bị đánh cắp ra khỏi viện bảo tàng nghệ thuật và văn hóa Armand-Hammer, Los Angeles. Cảnh sát cho rằng trong vụ này ít nhất phải có hai thủ phạm. Hiện vẫn chưa rõ chúng tìm cách nào để vượt qua các bộ phận bảo an. Con bọ dừa của Sinnuris, Ai Cập, có xuất xứ từ thiên niên kỷ thứ hai trước công nguyên, và được làm bằng viên ngọc Smaragde lớn nhất thế giới, với viên bao quanh bằng vàng nguyên chất. Giá trị của nó được đoán khoảng chừng nửa*

triệu dollar. Ông Armand Hammer đã mua nó tại Cairo, chỉ một thời gian ngắn trước khi ông qua đời. Cuộc bán đấu giá ngày đó đã gây xôn xao trong dư luận, bởi đối thủ cạnh tranh đáng gờm nhất của ông Armand Hammer ngày đó là ông Oman Shankar. Người cầm đầu nhóm đạo Soo-An cho rằng con bọ thiêng của Sinnuris có bao chứa trong nó những quyền lực siêu nhiên. Con bọ thiêng là biểu tượng của nhóm đạo Soo-An. Từ nhiều năm trước đó, Oman Shankar đã tìm cách trở thành chủ nhân của món đồ nữ trang quý báu. Cảnh sát vì vậy không loại trừ trường hợp thủ phạm có liên quan đến nhóm đạo này. Oman Shankar, ngược lại, đã đưa ra lời tuyên bố, nhấn mạnh rằng ông ta không hề liên quan gì đến vụ ăn trộm ”.

- Chuyện to đấy - Bob nói khi Justus đã đọc xong.

- Các cậu nghĩ sao, tại sao ông Carter lại giữ một bài báo như thế này? - Peter hỏi.

Bob thở dài.

- Có lẽ ông ta thu thập tất cả những bài báo có liên quan đến sự phụ của ông ấy.

- Vậy thì phải nhiều bài báo hơn mới đúng.

- Hay là ông ta biết điều gì đó về vụ ăn trộm - Justus phỏng đoán.

- Hay nói cho đúng hơn là đã biết - Bob sửa lại. Bài báo này đã được in trên nửa năm nay. Điều đó có nghĩa là, Carter trong trạng thái hiện thời của ông ấy không hề nhớ gì về vụ ăn trộm này.

- Vậy là hỏi ông ta cũng chả được ích gì. Chúng ta phải tự tìm ra.

- Ý cậu muốn nói, mình phải tự tìm cho ra, Justus - Bob nói. Trong kho lưu trữ của tờ "Bưu điện Los Angeles", đúng không?"

- Còn có chỗ nào cho người ta nhiều thông tin hơn về vụ này nữa đâu? Phòng lưu trữ hôm nay có mở không, Bob?

- Có. Tới 6 giờ.

- Thám Tử Phó, hãy đổi hướng đi: bỏ Rocky Beach, nhắm đến tòa soạn của tờ "Bưu điện Los Angeles"!

- Ay, ay, tuân lệnh, thuyền trưởng!

- Đến đó mà ta không tiến được mới là chuyện nực cười!

* * *

Tòa soạn nằm giữa khu nội thành Los Angeles. Bên trong tòa nhà cao tầng đó là vẻ tất bật hối hả như mọi khi.

- Cậu muốn đến thăm bố cậu ở phòng làm việc không, Bob? - Justus hỏi.

- Không thì hay hơn. Nếu bố mình biết là bọn mình lại lần mò vào phòng lưu trữ, có thể ông ấy nổi nghi ngờ cũng nên. Cậu biết rồi đấy, bố mình chẳng mấy ưa cái trò thám tử của bọn mình.

- Chắc là cũng giống y hệt như cô Mathilda và chú Titus - Justus nói.

- Hoặc ba mẹ mình - Peter thêm vào - Mình tin rằng, nhiều khi tình hình tệ đến mức họ muốn thấy mình đứng ở sân trường bán lẻ thuốc phiện hơn là đi cùng với chàng Justus Jonas, gã mập thù lù luôn luôn đẩy đưa con trai duy nhất của họ vào nguy hiểm.

Họ theo thang máy xuống ngay tầng hầm. Đây là nơi lưu trữ tất cả các số báo ra của tờ Los Angeles và nhiều tờ báo lớn khác, được đóng thành từng sập dày cộp, để trong những giá gỗ dài vô tận. Những số báo gần đây đã được chuyển sang lưu trữ dưới dạng phim micro, và người ta có thể đọc qua máy chiếu.

Khi cửa thang máy mở ra, một người đàn bà trung niên ngẩng lên từ màn hình máy tính, tháo kính xuống. Cô đang ngồi bên chiếc bàn làm việc trong ánh đèn neon lạnh lùng. Một nụ cười nở rộng trên mặt cô khi cô nhận ra Bộ Ba???

- Xem kìa, xem kìa, ba chàng thám tử đấy ư - cô vui vẻ nói. Mới đây cô vừa tự hỏi, bao giờ thì gặp lại bọn cháu. Thế nào, lại thêm một vụ điều tra gây cản nữa sao?

- Chào cô, cô Grayson - Bob nói. Chính thế đây. Chúng cháu đi tìm thông tin về nhóm đạo Soo-An và về vụ ăn trộm con bọ dừa thiêng của Sinnurius.

Cô Grayson gật đầu, đầy vẻ cảm thông:

- Dĩ nhiên rồi. Cô cũng đã đoán trước như vậy - Nụ cười mỉm của cô rộng hơn lên. Lại thêm một vụ án đặc trưng của Bộ Ba???, đúng không?

- Bon cháu đâu có làm gì được! - Bob thề thốt.

- Bộ ba thám tử có cần cô giúp đỡ không?

Thám Tử Thứ Ba lắc đầu.

- Có lẽ chưa ạ.

- Thế thì tốt - cô Grayson giang rộng hai cánh tay, vẻ mời mọc. Cứ tự nhiên mà sử dụng phòng lưu trữ.

Bob, Peter và Justus vào việc ngay. Mỗi người ngồi xuống bên một máy đọc và lấy ra những đoạn phim micro từ khoảng thời gian sau vụ ăn trộm trong viện bảo tàng. Chẳng bao lâu, Bob đã tìm thấy:

- Đây! Một bài báo được in ba ngày sau vụ ăn trộm!

- Trong đó viết gì vậy?

- Trong này viết là cảnh sát đã bắt giam một đối tượng bị tình nghi. Một thành viên của nhóm đạo Soo-An.

Chương 13: LỜI CẢNH BÁO

Justus đẩy chiếc ghế xoay của cậu trôi sang phía máy đọc của Bob, và nhìn qua vai cậu bạn.

- Đừng có nói kẻ đó là ông Carter nhé!

- Đáng tiếc là trong bài báo không nói gì. Chỉ nói rằng đối tượng bị tình nghi đã phải ngồi trong nhà ngục điều tra và bị cảnh sát hỏi cung. Oman Shankar vẫn tiếp tục phủ nhận có liên quan đến vụ này. Không một dấu vết của con bọ thiêng.

Justus thất vọng ra mặt:

- Không tên?

- Không có tên.

- Cái đó ta phải tìm ra.

Họ tìm tiếp. Peter là người vớ được chiến lợi phẩm sau đó chừng hai mươi phút.

- Đây là phần tiếp theo của câu chuyện! Một tuần lễ sau: cảnh sát phải thả đối tượng bị tình nghi ra vì thiếu bằng chứng. Ngu ngốc làm sao, ở đây cũng chẳng có tên người nào hết. Tiếp tục không hề có dấu vết nào của con bọ thiêng. Nhưng hãng bảo hiểm tuyên bố rằng họ sẽ đẩy thám tử riêng của họ vào cuộc. Cái này có nghĩa gì nhỉ?

- Có nghĩa rằng hãng bảo hiểm đã bán bảo hiểm cho con bọ thiêng xứ Sinnuris không muốn trả tiền - Justus giải thích. Gì thì cái vật đó cũng có giá tới nửa triệu dollar. Sử dụng một vài thám tử tài năng đi tìm lại vật bị ăn cắp rõ là hay hơn và rẻ hơn nhiều.

- Thế tại sao bọn họ không mời đến bọn mình? - Peter pha trò.

- Vì những hãng lớn như thế đa phần sẽ có thám tử riêng, đặc biệt cho những vụ như thế này. Bình thường ra họ sẽ kiểm tra xem liệu trong vụ này có trò lừa đảo nào không và có phải chính chủ nhân của vật nọ, trong trường hợp này là viện bảo tàng Arman Hammer, đã giấu món đồ kia đi để thu tiền bảo hiểm. Nhưng trong một vụ lớn như thế này thì chắc họ cũng sẽ đi tiếp thêm một bước nữa và tìm cách phát hiện cả tay kẻ trộm.

- A ha. Theo cậu thì ông Carter chính là đối tượng bị tình nghi ngày đó đã bị hỏi cung?

- Có thể lắm. Nhưng toàn bộ chuyện này đã xảy ra vài tuần trước khi ông ta bị tai nạn.

Họ lại say mê lao vào việc, nhưng sau một tiếng đồng hồ, họ vẫn không tìm tiếp được một bài báo nào khác nói về vụ án.

- Mình thấy thế này là đủ rồi - Peter cuối cùng đau khổ rên lên và tắt máy đọc. Đầu mình bây giờ đã đau nhức lên vì thứ chữ nhỏ li ti. Có tìm nữa cũng chẳng được gì đâu.

- Peter nói đúng đấy - Bob đồng tình - Ta ngưng lại ở đây thôi. Chiến dịch đọc báo chẳng mang lại được kết quả mấy. Thật ra mà nói thì bọn mình bây giờ thông minh y hệt như lúc trước. Chẳng tìm thấy một chút nào của bảy cánh cửa.

- Đúng - Justus lẩm bẩm, ngã người ra lưng ghế rồi đẩy cho chiếc ghế lùi về một đoạn, khiến cậu ló nửa người ra lối đi. Chậm chậm, cậu đưa tay cầu cầu môi dưới - Thật đáng tiếc. Mình phải thú nhận rằng có khả năng chúng ta đang đuổi theo một bóng ma và con bọ dừa linh thiêng bị ăn cắp hoàn toàn chẳng dính dáng gì đến bảy cánh cửa. Nhưng linh tính của mình cho biết rằng ta đang đi đúng đường. Ta chỉ chưa có khả năng nhìn ra một liên hệ thôi.

Đột ngột, Bob búng ngón tay:

- Nếu ta nhờ chú thanh tra Cotta giúp đỡ thì sao nhỉ?

Chú Cotta đang làm việc trong lực lượng cảnh sát Rocky Beach và đã nhiều lần giúp đỡ Bộ Ba

??? trong công tác điều tra của họ. Ngược lại, ba chàng cũng đã không ít lần giúp đỡ chú.

- Chú Cotta sao? - Peter nhăn trán. Chú ấy thì liên quan gì đến vụ này?

- Dĩ nhiên - Justus kêu lên. Lẽ ra mình phải nghĩ ra mới đúng.

- Nghĩ ra chuyện gì hả? - Peter bức bối. Các cậu làm ơn giải thích cho mình nghe được không?

- Chú Cotta có thể nói cho chúng ta biết tên của kẻ bị tình nghi ngày đó - Bob trả lời - nếu biết cách năn nỉ chú ấy cho tử tế.

- Và qua đó thì ít nhất bọn mình cũng biết liệu đó có phải là ông Carter hay là không - Justus nói.

Nếu không phải, thì cả hai vụ này thật sự không liên quan gì đến nhau. Nhưng nếu đúng như thế, thì tình hình sẽ trở nên rất thú vị. Lên đường thôi các bạn! Có lẽ mình còn kịp gặp chú Cotta trong phòng làm việc.

Được thúc đẩy bởi một cơn hào hứng mới mẻ, bộ ba thám tử rảo bước về phía thang máy.

- A, này, các cậu! - cô Grayson gọi với theo.

Bob xoay lại:

- Sao ạ?

Cô lưu trữ văn thư nhìn cậu qua rìa kính.

- Cô không có ý định nghe lỏm đâu nhé, nhưng ở dưới này im lặng quá - bất giác mà cô cũng lờ mờ biết được bọn cháu đang tìm cái gì. Cô không biết cái này có giúp được bọn cháu không, nhưng cách đây mới vài ngày thôi, cô đã đọc thêm được một chút về vụ ăn cắp con bộ dứa thiêng.

Giờ thì cả Justus và Peter cũng đứng phắt lại và đóng tai lên:

- Thật sao ạ? Cô đọc chuyện gì ạ?

- Đó chỉ là một lời nhắn nhủ ngắn ngủi. Người ta viết rằng ban điều tra cho hãng bảo hiểm Henrikson, đó là nơi mà con bộ dứa được bảo hiểm, một tuần nữa sẽ kết thúc. Điều đó có nghĩa là trong vòng một tuần nữa mà không tìm thấy con bộ dứa thì hãng bảo hiểm sẽ phải trả tiền.

Justus gật đầu.

- Thú vị quá. Cho tới nay thì nó chưa giúp được bọn cháu mấy. Nhưng có thể sắp tới cũng nên.

- Cảm ơn cô Grayson - Bob chào cô.

- Rất sẵn lòng. Hẹn các cháu vào lần sau.

Khi Bộ Ba ??? rời tòa soạn và bước ra với ánh nắng mặt trời thì bãi đậu xe rộng mênh mông không còn kín mít như khi họ tới đây. Ba chàng đi chậm chậm về phía chiếc xe mà Peter đã đỗ ở tận phía sau, vừa đi vừa cân nhắc làm cách nào để thuyết phục chú thanh tra Cotta lộ ra những thông tin cần thiết.

- Chú ấy sẽ bắt mình nghe một bài giảng đạo cho coi - Peter tiên đoán. Giống như mọi lần trước.

Bob gật đầu

- Chú ấy sẽ giải thích hàng tiếng đồng hồ liền là chú không được phép nêu tên người, vì luật bảo vệ thông tin và những thứ tương tự.

- Đề rồi cuối cùng chú ấy vẫn sẽ cho bọn mình biết - Justus khẳng định. Có khó khăn gì đâu.

- Chú ấy càng ngày càng khó thuyết phục ghê!

- Cứ để mình - Justus bình tĩnh đáp - mình sẽ... ô, ôi trời ơi - Justus đứng lại và trân trân nhìn về phía trước.

- Có chuyện gì thế, Justus?

Peter nhìn theo ánh mắt bạn mình, và mở lớn hai con ngươi ra.

- Ôi trời đất ạ. Đứa nào thế? Bọn chó lợn này! Chúng nó điên rồi.

Thám Tử Phó rảo bước chạy đến phía xe của mình và bức bối nhảy như chơi chơi quanh xe. Có kẻ nào đó đã dùng bút dạ màu đen loại lớn bôi bẩn toàn bộ mảng kính phía trước. Ngay lập tức, Peter thử chùi, nhưng không thành công.

- Bọn mình không bao giờ xóa được nó! - cậu kêu lên. Cái bọn... cái bọn... đứa nào thế hả?

Justus ráng sức bình tĩnh:

- Nếu cậu đọc dòng chữ đó, có lẽ cậu sẽ đoán ra.

Peter lùi về một bước. Hàng chữ chạy xuyên qua cả mảng kính, với những chữ cái tròn trịa. “

Đừng có đụng tay vào bảy cánh cửa !”

- Đúng là cần phải đến chỗ cho Cotta thật - Peter giận dữ găm gù trong khi gắng sức nhìn đường qua những chữ cái của từ "bảy" và "cánh cửa" trên đường quay trở lại Rocky Beach. Tiện thể mình đâm đơn kiện vì tội hủy hoại tài sản người khác.

- Kiện ai kia?

- Làm sao mình biết được! Kiện cái gã Albert đó! Hay là kiện Enid Connally. Chắc thủ phạm suy cho cùng cũng sẽ là một trong hai kẻ đó.

- Làm sao mà cậu biết được - Justus hỏi. Cũng có thể là một kẻ hoàn toàn khác. Ta không thể khẳng định chắc chắn được.

- Phải, phải, phải - Thám Tử Phó cúi kính đáp trả. Mình biết. Mặc dù vậy mình vẫn cúi diên lên được. Đúng là một trò chó lợn đều giả. Cái này chui đến chết cũng không ra!

- Có đây - Bob gắng sức trấn an bạn. Chọn cho đúng dung dịch tẩy là nó sẽ ra thôi. Cũng may mà thủ phạm chọn mảng kính trước chứ không phải sườn sau. Nếu hấn viết vào vỏ xe là cậu gặp rắc rối thật sự.

- À, ra bây giờ mình còn phải cảm ơn cái đứa đó nữa phải không?

Bob im lặng. Rồi Peter sẽ tự mình bình tĩnh xuống. Hy vọng cậu ta làm điều đó trước khi họ về đến Rocky Beach. Bởi mỗi lần đến gặp chú Cotta, người ta cần phải cư xử sao cho tử tế, tế nhị. Khoảng 45 phút sau đó, họ đứng trước cánh cửa phòng làm việc của thanh tra Cotta, sở cảnh sát Rocky Beach. Tiếng gõ lạch cạch bàn phím máy tính vang ra tận bên ngoài. Vậy là chú ấy còn ở đây. Ít nhất cũng được một việc.

Justus hắng giọng rồi gõ cửa.

- Ai đó?

Lần lượt, bộ ba bước vào căn phòng nhỏ. Thanh tra Cotta, người đàn ông luôn mang nét mặt cau có với mái tóc màu đen đã thưa, đang ngồi bên bàn làm việc. Phía sau chú là một tấm ảnh lớn của nam diễn viên Humphrey Bogart được treo trên tường. Cái nét mặt luôn rầu rĩ của chú Cotta càng rầu rĩ hơn nữa khi nhận ra ba thám tử.

- Đã lâu rồi không gặp - chú nói thay cho lời chào rồi lại xoay sang với màn hình của mình.

- Chúc chú một ngày tốt lành, chú thanh tra Cotta - Justus vui vẻ.

- Kết luận số một, thưa ngài Jonas: cơ hội có một ngày tốt lành là cực kỳ mỏng manh, một khi bộ ba thám tử đã bước vào phòng làm việc của tôi. Lần này là chuyện gì đây? Buôn lậu? Cướp nhà băng? Buôn người?

- Đột nhập viện bảo tàng và nhóm đạo.

- Ra là chủ đề mới. Thôi được, các cậu, tôi đang bận. Nếu các cậu muốn bắt giam ai đó thì hãy giải quyết vụ này với một trong những bạn đồng nghiệp của tôi.

- Bọn cháu chưa tới bước đó.

Justus nói và cố nín một nụ cười. Bao giờ cũng là trò chơi này, mỗi khi họ đến gặp chú thanh tra Cotta. Justus tin chắc rằng, trong lòng chú Cotta lần nào cũng rất vui mỗi khi gặp bộ ba thám tử, suy cho cùng thì sự xuất hiện của họ bao giờ cũng đi kèm với một sự thay đổi thú vị trong công việc cảnh sát hàng ngày. Nhưng dĩ nhiên là chú thanh tra sẽ không đời nào thú nhận. Đó cũng là một phần của trò chơi.

- Đúng thế. Nếu các cậu đã đi đến bước đó, thì chắc bây giờ chuông điện thoại sẽ reo lên và một trong ba cậu sẽ gào vào ống nghe cực kỳ hoảng hốt: "Chú đến nhanh lên!". Để tôi đoán nhé: chuyện đó

rồi sẽ tới sau. Bây giờ các cậu cần một chút thông tin?

- Trí phán đoán của chú sắc sảo lắm - Justus nịnh bợ.

- Cha. Một thằng cảnh sát ngu dốt thanh thoả cũng phải tìm được một vài hạt thóc. Nhưng mà cần biết rõ luật chơi đây: tôi không được phép đưa ra những thông tin mật. Các cậu về đi!

- Chắc nó cũng chẳng phải là thông tin mật đâu - Bob chen vào. Chỉ có điều bọn cháu chưa tìm ra mà thôi. Chuyện xoay quanh vụ ăn trộm trong viện bảo tàng Armand Hammer, cách đây tròn bảy tháng. Một chiếc mặt nạ Ai Cập quý báu đã bị ăn cắp, một món Skarabaus hình bọ dừa. Ngày đó đã có người bị bắt giam, nhưng đối tượng bị tình nghi đã nhanh chóng được thả ra. Chúng cháu rất muốn biết đối tượng đó là ai.

Bob rút rề đặt một mảnh giấy lên trên bàn làm việc. Trong đó có ghi những thông tin quan trọng nhất.

Cotta thở dài.

- Tôi cần phải nói với các cậu bao nhiêu lần nữa hả? Tôi không được phép cung cấp dạng thông tin này cho người thứ ba.

- Rất có thể bọn cháu sẽ tìm lại được con bọ dừa - Justus nói. Giá trị của nó là cả nửa triệu dollar đấy. Nếu không có bọn cháu, chắc nó sẽ không bao giờ lộ mặt ra nữa đâu. Làm ơn giúp bọn cháu đi, chú thanh tra. Một lần nữa thôi.

- Cậu biết gì không? Tôi sẽ làm điều đó ngay lập tức, nếu tôi biết thật sự nó là lần cuối cùng.

- Làm ơn đi mà chú !

Thanh tra Cotta đảo mắt lên trời, rồi cuối cùng kéo tờ giấy lại gần mình hơn.

- Tôi sẽ giao việc này cho một cảnh sát tập sự. Và sẽ gọi cho các cậu sau.

- Cảm ơn chú!

- Bây giờ biến đi.

Bộ Ba ??? nhanh lẹ rời phòng làm việc.

- Các cậu thấy chưa, thành công đó chứ - Justus vui vẻ kêu lên

- Đúng, trong đường tơ kẽ tóc - Bob không thể hoàn toàn chia xẻ niềm vui của Thám Tử Trưởng.

Này, cậu nghĩ sao mà dám hứa với chú Cotta là ta sẽ tìm ra con bọ dừa thiêng?

- Mình nào có hứa đâu, mà chỉ nhắc đến khả năng đó thôi. Cậu gọi động tác đó thế nào cũng được nhưng mà mình xin được phép nhắc nhở cậu, bọn chúng ta không xử lý vụ con bọ dừa, mà là đang đi tìm bảy cánh cửa.

- Mình biết, mình biết. Nếu không thì làm sao chú Cotta giúp bọn mình.

Bộ Ba ??? quay trở lại bãi đồ cũ. Peter ngay lập tức lao vào xưởng thợ ngoài trời để tìm một lon dung dịch đã có lần cậu sử dụng để pha loãng sơn, trong khi Bob và Justus đi vào Bộ Tham Muu. Máy trả lời tự động của họ đang nhấp nháy. Thám Tử Trưởng nghe lại băng.

- Cái gì mà hiện không có ai ở nhà - Một giọng thịnh nộ đơ đẹt vang lên. Đúng là rất hợp với các cậu! Các cậu tưởng sẽ trốn được mặt tôi hả? Tôi đã biết ngay khi nhìn thấy mặt cậu mà, Justus Jonas, rằng việc giao nhiệm vụ cho các cậu là sai lầm. Và tôi đã nghĩ đúng! Đúng là trò nhóc con!

Hừ! - có tiếng click. Tin nhắn kết thúc.

Chương 14: HỒN ĐỘN

Bob và Justus sững sờ nhìn nhau.

- Là cái gì thế? Bob hỏi.

- Đó là ông Carter. Ông ấy đang cáu điên. Chỉ tự hỏi, tại sao!

- Thì tại sao nữa! - Peter kêu lên từ phía ngoài, cậu đã nghe được tin nhắn kia qua cửa sổ để mở -

Ông ta đã biết là bọn mình chui vào tầng hầm của ông ấy!

- Ông ấy không thể biết được - Justus khẳng định. Ta đã để lại tất cả vào chỗ cũ!

- Chỉ trừ cái hộp sắt.

- Chuyện này ta giải thích ngay bây giờ.

Justus cương quyết nói và lục lọi núi giấy tờ trên bàn làm việc, tìm số điện thoại của ông Carter.

Cậu đang giận cùng cực.

- Mình gọi cho ông ta ngay lập tức. Ông ta có thể la hét vào mặt mình, nhưng ông ta cũng phải nói rõ lý do.

Justus tìm được tờ giấy nhắc ông nghe lên và bắt đầu quay số. Bob bật loa. Cậu muốn nhất thiết được theo dõi cú điện thoại này!

- Tôi đây! - ông Carter sửa lên ở phía đầu dây bên kia.

- Chào ông Carter. Tôi là Justus...

- Làm sao mà cậu còn dám gọi điện đến đây! Cậu nghĩ cái gì hả!

- Làm ơn, thưa ông, ông hãy cho biết nguyên nhân cơn giận dữ này.

- Nguyên nhân hả? Cậu tưởng tôi là đồ ngu chắc? Tôi đưa chìa khóa tầng hầm cho cậu! Tôi đã tin tưởng ở cậu! Thế cậu trả ơn tôi như thế nào!

- Ông Carter, tôi hoàn toàn không biết ông đang nói chuyện gì!

- Tôi nói chuyện gì hả? Thử đoán mà xem! Các cậu đã lọt vào những căn phòng riêng của tôi ở dưới tầng hầm! Và đã để lại một sự lộn xộn không tài nào chịu đựng được! Đây là chuyện tôi đang nói đến đây! - Carter thét lên.

- Lộn xộn hả? Thưa ông, tôi không hiểu hẳn. Ông có lý, chúng tôi đã vào những căn phòng đó của ông, nhưng mà...

- Không thể nào tưởng tượng được!

- Ông quả là có lý để mà giận dữ - Justus tìm cách chặn đầu hướng gió. Chúng tôi đã cư xử không hẳn đúng.

- Đây là nói rất nhẹ nhàng!

- Nhưng mà - Justus nhấn mạnh từng từ - chúng tôi không hề làm lộn xộn thứ gì! Chúng tôi đã để lại hai căn phòng đúng y như hiện trạng khi chúng tôi bước vào!

- Chắc là trò đùa mới hả? Chẳng lẽ cậu nói rằng tôi đã ném đồ vật một cách lộn xộn vào trong đó đã từng cho quần áo nằm rải rác khắp nơi, đã mở những hòm gỗ ra, lục lọi lung tung rồi để nguyên như thế?

- Ông Carter - Justus bình tĩnh. Tôi không biết ông đã làm những gì. Nhưng tôi chỉ có thể nói cho ông nghe rằng, khi chúng tôi bước vào thì những căn phòng trong tầng hầm đó đã ở trong một tình trạng không mấy trật tự. Chúng tôi chắc chắn không làm nó lộn xộn thêm đâu.

- Ha! Thế thì thủ phạm là ai?

Justus trầm ngâm cúi đầu dưới.

- Ông Carter, cái đó mới là câu hỏi cần giải đáp.

* * *

Justus quét đèn pin vào căn phòng tầng hầm. Ngay sau cú điện thoại với ông Carter, họ đã lên đường quay trở lại Salem, bất chấp lời phản đối của Peter, người cứ mong mỗi có được một buổi tối nhàn rỗi và hoàn toàn chẳng mấy thích thú với chuyện phải lái xe hàng tiếng đồng hồ, để rồi lại phải tranh cãi với ông Carter khó chịu về việc kẻ nào đã khuấy tung thần hãm của ông.

- Chắc chắn không phải bọn tôi - Justus thề thốt không biết đã đến lần thứ bao nhiêu. Khi chúng tôi bước vào căn phòng này, trông nó đã y hệt như bây giờ. Về cái căn phòng thứ hai kia cũng thế. Chúng tôi đã hơi có phần ngạc nhiên về tình trạng này, nhưng không nghĩ tiếp. Lần cuối cùng ông xuống thăm tầng hầm là bao giờ?

- Ngày nào tôi cũng đi qua tầng hầm để ra bãi cát. Nhưng tôi không bước vào hai căn phòng đó kể từ khi tôi chuyển đồ gỗ vào trong đó.

- Đó là khi nào vậy?

- Ngay sau khi tôi rời bệnh viện. Cách đây một tháng.

- Như vậy có nghĩa là trong khoảng thời gian đó, thật sự là bất kỳ ai cũng có khả năng lục lọi những đồ đạc này.

- Như thế có nghĩa là gì hả - bất kỳ ai? Chẳng một ai vào được trong đó.

- Có đây - Justus khẳng định. Nếu đi qua đường từ biển vào là chuyện rất dễ dàng. Còn những ổ khóa của hai cánh cửa - vâng thì... - cậu ngượng ngùng nhìn xuống đất.

- Các cậu đã mở nó ra! - ông Carter lại đột ngột gầm lên trong một cơn giận dữ mới. Làm sao mà các cậu lại dám mở cửa của tôi! Lẽ ra tôi phải gọi điện cho cảnh sát ngay lập tức!

- Ông đừng có nói chuyện ngớ ngẩn! - Justus gầm trở lại và Carter đau đớn nhăn mặt. Chúng tôi chỉ muốn giúp ông thôi.

- Các cậu gọi như thế là giúp hả? Tôi gọi đó là trò đột nhập, trò ăn trộm!

Justus chậm chậm hít hơi thật sâu, ép mình bình tĩnh, rồi cậu nói, giọng chậm rãi nhưng cũng sắc sảo tới đa:

- Ông Carter. Giờ là lúc kết thúc trò này đi!

- Bao giờ là thời điểm kết thúc chuyện trong nhà tôi thì người quyết định vẫn là...

- Ông Carter! - Justus hét lên chói chang và chủ nhân ngôi nhà giật nảy mình lên. Với hai con mắt mở lớn, ông ta chăm chăm nhìn Thám Tử Trưởng - Giờ đến lượt tôi nói! Và ông im lặng mà nghe cho hết đã! Dần dần thì tôi thấy đủ rồi đấy. Ngay từ giây phút đầu tiên. Ông đã cư xử với tôi như cư xử với một tên nô lệ! Ông gọi tôi tới nhà ông thay vì bản thân ông phải về Rocky Beach. Để rồi ngay sau đó lại muốn đuổi tôi đi, vì vẻ ngoài của tôi không thích hợp với những gì mà ông chờ đợi. Ông đã chơi với tôi một trò chơi ngu ngốc, và cho tới nay ông đã giấu chúng tôi một lượng lớn thông tin quan trọng. Ông hoàn toàn không có tinh thần cộng tác trong công việc!

Carter nhìn cậu lừ lừ.

- Tôi có lý do riêng.

- Chúng tôi biết lý do của ông!

Justus khẳng định và nói tiếp, giọng hơi dịu xuống một chút:

- Chúng tôi thật sự biết ông, ông Carter. Chúng tôi biết ông đang ở trong một tình huống khó khăn đến mức nào. Sau vụ tai nạn, ông bị thúc ép bao vây bởi những con người muốn kể cho ông nghe điều gì đó về quá khứ của ông, một thứ quá khứ mà ông không còn nhớ một chút nào. Cách đây hơn tuần, ông quay trở lại ngôi nhà của mình và hầu như không nhận ra nó. Ông đã giấu tất cả đồ đạc xuống dưới tầng hầm. Không phải để giấu bọn tôi, mà chủ yếu là để che giấu chúng trước bản thân ông. Kể từ đó ông tuyệt vọng đi tìm quá khứ của mình. Nhưng đồng thời ông cũng né tránh tất cả những gì đã có thể

xảy ra trong quá khứ của ông.

- Vì nó không thể là sự thật được! - Ông Carter bực bội kêu lên.

- Tại sao không? Chẳng lẽ không thể xảy ra việc ông đã gia nhập nhóm đạo Soo-An sau cái chết của cha ông? Rằng ông đã chia tay với cuộc đời cũ và muốn bắt đầu một cuộc đời mới?

Bộ mặt vốn đã nhợt nhạt của ông Carter bây giờ lại càng nhợt nhạt hơn.

- Làm sao mà... - ông ta cảm bật.

- Đó là bí mật nghề thám tử - Justus trả lời cái câu hỏi chưa được thốt ra. Chúng tôi chỉ cần cộng hai với hai lại với nhau thôi, ông Carter. Và chúng tôi biết ngay tâm trạng của ông ra sao.

Casper Carter cúi đầu xuống.

- Cậu không biết được - ông ta thì thảo vẻ cay đắng. Các cậu đúng là đã làm việc rất tốt và đã tìm được ra rất nhiều thứ trong một khoảng thời gian ngắn, tôi phải công nhận như vậy. Nhưng các cậu không thể biết cảm giác của tôi. Không một ai biết được. Các bạn bè cũ không, các bác sĩ cũng không, họ luôn nói là tôi phải bắt đầu lại từ đầu, cả Enid, người ngày nào cũng nói chuyện và khuyên nhủ tôi, cũng không hiểu tôi. Cứ chốc chốc tôi lại va phải những lời mách bảo trở vào chín tháng đã biến ra khỏi trí nhớ. Và chúng hoàn toàn chỉ là những lời mách bảo không liên quan gì đến cuộc sống ngày trước của tôi. Cái lũ người Soo-An đó, cái lũ người đã hiện ra trước giường bệnh và muốn kể cho tôi rằng họ là anh chị em của tôi! Đúng là chuyện hết sức lố bịch! Tôi không thể giải thích được, làm sao mà tôi lại có thể sa xuống thấp như thế - Người đàn ông cay đắng cười lên một tràng ngắn - Thứ duy nhất khiến tôi hài lòng sau khi quay trở về đây chỉ là cái bể kính với con rắn nằm bên trong, con vật đã được ai đó chăm sóc trong thời gian tôi nằm bệnh viện. Con rắn, biểu tượng của sự khôn ngoan. Tôi nghĩ, nó là một dấu hiệu tốt - nhưng phần còn lại, chỉ là một con ác mộng! Và vì vậy mà tôi phải nhớ ra cho bằng được. Tôi phải nhớ cho bằng được, các cậu hiểu không?

- Thế thì ông nên hỗ trợ, thay vì cứ ngáng đường điều tra chúng tôi. Nếu muốn chúng tôi giúp đỡ ông, thì ông phải tin tưởng ở chúng tôi, ông Carter.

Im lặng kéo dài. Ông Carter không nhìn bộ ba mà đưa mắt quét qua căn phòng tầng hầm. Ánh đèn yếu dần, yếu dần và chậm chậm, cảnh hỗn độn xung quanh họ chìm vào bóng tối. Cuối cùng, Carter chậm chậm gật đầu.

- Được. Ta làm việc chung.

- Rất sẵn lòng.

Ông Carter thở dài nặng nề và phác một cú chỉ bao quát toàn bộ tầng hầm.

- Tại sao lại có người lục lọi đồ của tôi?

- Vì anh ta đã tìm một thứ gì đó - Justus trả lời - Và cũng có thể đã tìm ra. Nhưng còn những câu hỏi khác, ít nhất cũng quan trọng y như vậy: Ai đã làm điều đó? Chuyện này có liên quan gì đến nhóm đạo Soo-An không? Con bọ dừa thiêng xừ Sinnurius có đóng một vai trò gì không? Ai đã viết lời đe dọa lên trên kính xe của Peter?

Ông Carter bối rối nhìn cậu:

- Con bọ dừa thiêng? Đe dọa? Bây giờ cậu làm tôi sợ, Justus Jonas. Chẳng lẽ còn nhiều việc mà tôi hoàn toàn không biết?

- Sao, ông không biết gì về con bọ dừa thiêng? - Bob ngạc nhiên.

- Không.

- Ông đã xem xét kỹ mọi đồ vật trước khi ông cho người khuân nó xuống dưới này, đúng không?

Ông Carter lắc đầu:

- Không xem hết, không.

Justus nâng tà áo thun lên, rút từ trong người ra chiếc hộp màu bạc:

- Cái này thì sao?

- Tôi không biết. Có thể nó lẫn lộn trong cái đồng hồ kia. Nhưng ít nhất tôi cũng không nhìn vào bên trong. Trông nó lố bịch quá! Ngày trước không đời nào tôi lại đi mua những trò tinh tinh nhảm nhí thế này.

Nhưng rồi đột nhiên, ông Carter lại nẩy nghi ngờ và cái nét mặt cáu kỉnh khó chịu cũ xưa quay lại:

- Nhưng mà này: làm sao mà cái hộp này lại chui vào trong áo thun của cậu được, nếu nó là của tôi?

Thám Tử Trưởng khoác lên mặt một nụ cười dễ thương, khiến người đối diện muốn buông vũ khí:

- Công tác điều tra mà. Tôi nghĩ tới lúc ta phải cho nhau nghe những thông tin mới nhất, ông Carter. Chắc chắn là còn một vài chuyện mà ông chưa biết.

- Mà tôi không biết - Carter sửa lại.

- Rồi sau đó chúng ta sẽ cùng nhau lên đường đi tìm bảy cánh cửa. Mặc dù tôi vẫn chưa biết, bằng cách nào và tại sao: nhưng chúng là chìa khóa cho mọi chuyện! Nếu ta tìm thấy những cánh cửa đó, ta có thể phát hiện ra bí mật trong quá khứ của ông!

Ông Carter mỉm cười kiêu ngạo:

- Tôi đã nói mà! Ngay từ đầu! Ta đi lên trên. Đèn sắp hết pin rồi. Tôi không muốn tiếp tục lặn mò trong bóng tối.

Họ rời căn phòng và theo hành lang ra phía cầu thang. Đúng lúc Justus đặt chân lên bậc thang thấp nhất thì họ nghe thấy tiếng động. Tiếng bước chân! Có ai đó đang vội vã theo cầu thang đi lên trên! Một chút sau, cánh cửa kêu cọt két rồi sập vào ổ.

Chương 15: CÚT ĐI!

Có người nghe lén! - Justus kêu lên và chạy nhanh lên trên. Cậu giật cửa ra. Căn sảnh đón khách nằm vắng lặng trong bóng tối. Cậu hồi hải nhìn quanh, nhưng không thấy ai. Mọi vật yên tĩnh.

Đằng sau cậu, Bob, Peter và ông Carter chen nhau bước qua khuôn cửa.

- Cái gì thế, Justus? - Bob hỏi - Cậu có nhìn thấy ai không?

- Không.

Như theo một mệnh lệnh vô hình, bộ ba thám tử chia ra: Justus chạy về phía cửa ra vào, Bob biến vào một khoảng hành lang và Peter nhào theo cầu thang lên trên. Cậu chạy dọc hàng lan can mở, rẽ quanh một góc tường và va phải ông Albert, người đang bước ngược về hướng cậu.

- Ông Albert? - Thám Tử Phó giật mình kêu - Ông có nhìn thấy ai không?

- Sao kia?

- Có ai đó vừa ở đây không?

- Cô Connally. Cô ấy vừa...

- Các cậu lại làm cái gì ở đây hả? - Cô Connally bước ra từ một khuôn cửa gần bên lan can mở, phía sau lưng Peter. Cô ta ném cho cậu một cái nhìn thịnh nộ, rồi đưa mắt nhìn xuống dưới sảnh và phát hiện ra ông Carter.

- Casper! Thế này là thế nào? Em cứ tưởng bọn trẻ con này đã đi rồi!

- Phía ngoài kia không có ai! - Justus kêu lên, cậu vừa quay trở lại - Ô, chào cô Connally!

- Ông Carter, ông phải cho người thay cái lớp thảm khủng khiếp này ngay lập tức - Bob đề nghị.

- Lẽ ra chúng ta có thể nghe được kẻ lạ mặt này chạy về hướng nào, nếu không có...

- Im lặng! - Ông Carter kêu lên, giọng to đến mức vang vọng lại từ những bức tường đá. Tôi không chịu được cái trò ồn ã này.

Tất cả im bật.

- Enid, anh rất tiếc, nhưng bây giờ anh phải nói chuyện riêng với ba cậu nhỏ này. Tốt hơn là em nên về nhà đi. Anh sẽ gọi lại cho em. Albert, ông đun trà và mang vào phòng làm việc cho chúng tôi! Sau đó, ông có thể nghỉ hết ngày hôm nay. Còn các cậu, đi cùng tôi!

- Nhưng mà Casper...

- Làm ơn đi, Enid!

Carter xẵng giọng rít lên rồi rải những bước chân nhanh lẹ theo cầu thang lên trên. Bộ ba không nói một lời, đi theo. Khi họ đi ngang qua mặt cô Enid, không ai là không nhận ra cơn giận dữ đến tuyệt vọng trên mặt người phụ nữ.

* * *

- Điều đó có nghĩa là, rất có thể tôi đã... phải chịu trách nhiệm cho vụ ăn trộm con bọ dừa thiêng mà không hề hay biết?

Sau nửa tiếng, Carter cất tiếng hỏi khi đã nghe bộ ba thám tử kể lại chi tiết những gì họ đã tìm thấy trong cái hộp giát bạc cũng như kết quả của vụ điều tra ở văn phòng lưu trữ của tòa soạn báo. Enid Connally và Albert lúc đó đã rời nhà và ông Carter đã bình tĩnh hơn. Bên ngoài, trời bắt đầu nhập nhoạng tối và gió lớn đã nổi lên, huýt sáo quanh nhà. Phong cảnh bên ngoài càng u tối bao nhiêu, có vẻ như ông Carter càng thấy trong người thoải mái bấy nhiêu. Nhưng Bộ Ba ???, ngược lại, mỗi lúc một thấy nặng nề hơn. Nhưng không một ai dám bật điện lên.

- Đó cũng là một khả năng - Justus trả lời. Nhưng chỉ là một trong rất nhiều khả năng. Rất có thể

toàn bộ câu chuyện con bộ dừa hoàn toàn chẳng liên quan gì đến ông. Một bài báo nằm trong tay ông suy cho cùng vẫn chưa phải là bằng chứng cho bất kỳ thứ gì - Justus ngưng lại - Tôi sức nhớ ra một chuyện!

Cậu rút điện thoại cầm tay ra khỏi túi và bật nó lên.

- Cậu làm cái gì thế, Justus? - Bob hỏi.

Thám Tử Trưởng không trả lời. Tự chọn một số chờ, chọn tiếp một số khác rồi lại chờ.

- Cậu có thể cho bọn mình biết cậu đang gọi ai đó không? - Peter yêu cầu.

Justus thất vọng tắt máy điện thoại:

- Qua rồi. Bây giờ thì hãy tập trung trở lại vào lý do chính đã khiến bọn ta có mặt ở đây.

- Bẫy cánh cửa - Carter nói.

- Chính xác.

- Các cậu còn nhớ cái bài báo về ông kiến trúc sư của ngôi nhà này không? - Peter nhắc nhở. Có thể đó là một điểm tựa chẳng?

Justus gật đầu.

- Đợt triển lãm trong Ngôi Nhà Công Dân trước đây chín tháng. Ta phải tới đó hỏi.

- Một ngôi nhà công dân là cái gì vậy? - Peter hỏi.

Ông Carter cười.

- Một ngôi nhà công dân thật ra là gói tất cả lại vào làm một: tòa thị chính, nơi khai báo cư trú, thư viện thành phố, phòng họp và phòng triển lãm. Salem là một địa phương nhỏ đến mức chỉ cần một tòa nhà công cộng là đủ cho tất cả.

- Ái cha, thế thì Rocky Beach còn khá hơn nhiều - Thám Tử Phó nhận xét. Ông nghĩ sao, liệu tới đó ta có tìm được thông tin về cái ông kỹ sư gì, ông ấy tên gì nhỉ, à ông Engstrom? Dù sao thì đợt triển lãm đó cách đây tới chín tháng rồi.

- Chắc là ta sẽ tìm được điều gì đó. Tầng hầm của Ngôi Nhà Công Dân là một dạng nhà kho tập tụ tất cả những gì còn lại của những việc đã từng xảy ra ở đó. Họ còn biết đưa các hiện vật đi nơi đâu được? Nhưng nhà công dân chắc không mở vào ngày thứ bảy - Justus đoán.

Carter gật đầu.

- Chẳng sao. Mặc dù vậy ta vẫn vào được bên trong.

- Sao kia ạ?

- Tôi đã có thời tham gia hội đồng thành phố. Ừ, thì nói cho chính xác ra bây giờ tôi vẫn còn tham gia. Mỗi tuần một lần tôi phải họp hội đồng thành phố và phát biểu ý kiến về những câu hỏi quan trọng đại loại như thư viện có cần phải mở dài thêm một tiếng vào buổi tối thứ năm hằng tuần không - ông ta mỉm cười. Và giống như những thành viên của ban hội đồng thành phố khác, tôi cũng có chìa khóa của Ngôi Nhà Công Dân.

Justus đáp lại nụ cười đó.

- Vậy thì ta đừng để phí thời gian nữa!

* * *

- Ôi trời đất ơi! Khốn nạn! Không thể như thế được! Các cậu thử nhìn mà xem! Mình không thể nào hiểu nổi! Phát điên lên được! Mình mà tóm cổ được thằng này! Mình sẽ kiện nó ra tòa! Mình mà tóm được nó, mình sẽ... aaaaargh!

- Trời ạ, cậu bình tĩnh chút đi, Peter! - Justus nói.

- Cậu làm ơn đừng có hét to như thế được không! - ông Carter cũng kêu lên.

Bộ Ba ??? và ông Carter vừa rời nhà, đi xuyên qua bóng tối, đi xuyên qua ngọn gió mỗi lúc một lồng lộn mạnh mẽ hơn, vượt qua ngọn đồi và xuống phố, xuống đến đoạn đường nơi có xe của Peter đang đỗ. Chiếc xe, với mảng kính phía trước vừa được chùi sạch sẽ, giờ lại nổi rõ những chữ cái óng

ánh màu đen, to đùng: "Cút đi!"

- Đó chính là gã Albert! Làm sao mà ông lại nhận cái thằng người tởm lợm đó vào làm quản gia được?

- Từ từ đã, Peter. Chưa có chuyện gì xảy ra mà.

- Chưa có chuyện gì xảy ra hả. Cậu dễ ăn dễ nói thật đấy. Nó có phải xe của cậu đâu, Justus!

- Chưa tề lắm đâu, xe còn đi được mà - Bob an ủi Thám Tử Phó.

Vẫn tiếp tục chửi rửa, nhưng đã hạ giọng xuống còn một nửa âm lượng, Peter mở cửa xe cho ông Carter, Bob và Justus chui vào. Họ đi khoảng một dặm dọc theo con đường hẹp và gập ghềnh xuống dưới, đi qua biển báo địa phương Salem. Trên đường không còn một bóng người. Đó đây thỉnh thoảng còn le lói ánh đèn trong các khuôn cửa sổ ven đường, nhưng có vẻ như đa phần người dân của Salem lên giường cùng với hoàng hôn. Họ có cảm giác như đang đi xuyên qua một thành phố ma.

Peter tìm ngay thấy Ngôi Nhà Công Dân mà không cần ai chỉ đường. Ở đây có khoảng sáu bảy con phố, và một quảng trường trung tâm. Tòa nhà đứng ngay bên quảng trường này. Nó có phần giống với nhà của Carter: những gờ tường hình răng cưa nhỏ như của một tòa lâu đài cổ tích trang điểm cho mặt tiền, khuôn cửa ra vào đồ sộ một cách bất bình thường. Cả khuôn cửa này cũng được canh chừng bởi một tượng đầu ổng xối.

- Ta có thể nhận thấy ngay là tòa nhà công dân có cùng một kiến trúc sư. - Bob nói.

- Thử xem ông Engstrom cung cấp gì được cho chúng ta - Carter nói và mở cửa ra. Bên trong tối om -

Tốt nhất bọn ta đừng bật đèn, nếu không sẽ có người gọi cảnh sát.

Justus cười.

- Thứ ông yêu thích nhất là bóng tối đúng không?

- Chính xác.

Dù chỉ nhìn được lơ mờ, Bộ Ba ??? đi theo ông Carter đến một cánh cửa dẫn tới một tầng hầm. Đến đây thì Carter bật một công tắc điện và một ngọn đèn tiết kiệm năng lượng cháy lên, tỏa một thứ ánh sáng lạnh lùng xuống tầng hầm.

Peter nhìn quanh - và thấy mình đang đối mặt thẳng với nụ cười dễ sợ của một cái đầu lâu. Cậu giật mình. Rồi sau đó cậu mới nhìn thấy cái đầu lâu đó là của một bộ xương làm bằng nhựa, y hệt như những bộ xương mà các cậu đã quen trong phòng sinh vật của trường học. Ngay bên cạnh đó là một con cú vọ nhồi bông, lông cánh xơ xác, đang trăn trăn nhìn cậu. Trông nó có phần nào giống ông Carter, Peter thầm nghĩ, chỉ có điều không gầy bằng ông ấy. Tầng hầm chỉ có một căn phòng rộng lớn, chất đầy các hiện vật khác nhau: những con thú nhồi bông, những chiếc máy chữ cũ kỹ, những hộp đựng thẻ, những quả địa cầu, những hộp kính chứa xác côn trùng, mô hình của những tòa nhà nổi tiếng và ở khắp mọi góc ngách là những tủ kính đựng sách vở và giấy tờ cũ kỹ.

- Trông như trong một đường hầm ma ấy - Bob nhận xét, sau khi đã say mê nhìn quanh một hồi.

- Ông thị trưởng của chúng tôi thu thập những đồ này. Cứ vài tháng, ông ấy lại tổ chức một đợt trưng bày cho cái chủ đề mà ông ấy nghĩ là được công dân quan tâm đến. Mà các công dân Salem cũng đổ đến buổi khai trương thật, chẳng phải để học hành khai trí gì đâu, mà vì mỗi người sẽ nhận được một cốc sâm banh và món thịt do chính tay phu nhân thị trưởng rán - Carter nói và cười khẽ.

- Tôi tin là ta đã tìm thấy những gì cần tìm.

Justus nói và chỉ vào một mô hình giữ nguyên tỷ lệ của ngôi nhà công dân, đặt trên một chiếc bàn đứng sát một tủ kính. Bên cạnh mô hình có một quyển sách dày. Trong tủ kính là những bản vẽ xây dựng được cuộn tròn, những cuốn sổ ghi chép và tranh, ảnh. Bên ngoài tủ có đề: "Trưng bày Sven-Engstrom".

- Trong những cuốn sách này chắc chắn phải có thông tin về ngôi nhà của ông, ông Carter.

Tủ kính không khóa. Justus lôi ngay cuốn sách trên cùng ra và lật lật xem qua. Carter và Peter cũng

làm theo cậu, trong khi Bob lại chú ý đến cuốn sách đặt bên cạnh mô hình nhà.

- Mình không thể hiểu nổi! - Thám Tử Thứ Ba kêu lên sau một hồi tìm kiếm.

- Chuyện gì thế?

- Quyển sách này đây! Nếu mình hiểu đúng, thì đây là một dạng sách cho mượn đồ. Nếu người ta muốn xem xét kỹ hơn hiện vật của một cuộc trưng bày nào đó, ví dụ như những sách vở và các bản vẽ xây dựng, người ta có thể mượn về và phải ghi danh vào quyển sách này.

Ông Carter gật đầu.

- Đó là quy định của ngài thị trưởng, một người rất ưa trật tự. Hoàn toàn thừa thãi, toàn bộ chuyện ghi danh này. Đẳng nào cũng chả có ai muốn mượn thứ gì, dĩ nhiên là trừ mấy ông thầy giáo của làng Salem. Suốt bao nhiêu năm nay vẫn có từng ấy người.

Bob lắc đầu.

- Sai rồi, ông Carter. Trước đây chín tháng đã có người mượn những cuốn sổ ghi chép và phác họa của kiến trúc sư Sven-Engstrom. Không phải thầy giáo đâu. Người đó là ông!

Chương 16: NGHỆ THUẬT CỦA NGÀI KIẾN TRÚC SƯ

Ông Carter giật cuốn sách ra khỏi tay Bob và cứ chăm chú nhìn cái trang đang được mở ra.

- Quả đúng thế. Tên của tôi đây mà, còn đây là chữ ký của tôi! - Châm chậm, ông ta hạ cuốn sách xuống bàn và nhìn sang phía tủ kính. Rồi ông ta lắc đầu. - Vô hy vọng. Tôi thậm chí không nhớ là mình đã có lần nào xem đến mấy cuốn sách này. Nói chi đến chuyện mượn chúng.

- Nhưng chính ông đã làm điều đó - Justus hồi hã nói. - Và chắc ông phải có một lý do nào đó. Không phải chuyện tình cò! Nào, các bạn! Ta xem xét đồng sách vở này! Ngày ấy ông đã đi tìm một thứ gì đó, ông Carter. Một thứ mà ông Sven-Engstrom đã viết nên cách đây hàng trăm năm. Nếu không tìm lại được thì đó mới là chuyện nực cười.

Hừng hực lửa nhiệt tình, bộ ba thám tử nhào vào những thứ đựng bên trong tủ kính. Trong các cuốn sách có rất nhiều bản phác họa: mặt bằng của các tòa nhà và các căn phòng, được đánh số và gắn biểu tượng, nhưng chen vào đấy cũng là rất nhiều những bức vẽ nho nhỏ, ví dụ như hình vẽ những bức tượng đá trang điểm cho ngôi nhà của Carter. Justus nhớ lại rằng Engstrom không chỉ là một kiến trúc sư mà còn là một họa sĩ, nhưng chuyện đó bây giờ không phải là việc chính. Họ đang tìm những bản vẽ cho ngôi nhà của ông Carter và họ đã tìm thấy chúng.

- Đây! - Bob kêu to và và giơ một trong những cuốn sách lên cao - Trông như bản phác thảo ngôi nhà của ông.

Carter quan sát tấm hình.

- Đúng. Có vẻ như đây là phác thảo đầu tiên. Một số yếu tố trông khác với sự thật, nhưng đây là bản vẽ ngôi nhà của tôi, không nghi ngờ gì nữa.

Bob lật lật những trang tiếp theo.

- Ở đây có không biết bao nhiêu là lời ghi chép và tính toán. Các vật liệu xây dựng cần sử dụng - Đột ngột, Bob nín thở. - Ở đây có cái này! Bẫy cánh cửa!

Trong tích tắc, hai cậu bạn và ông Carter nhào đến vây lấy cậu, Bob run run chỉ tay vào một đoạn ghi chép nhỏ tí, được viết thẳng vào góc bên dưới bản phác thảo một dàn giáo xây dựng.

“Liệu có lúc nào có ai đó giải được câu đố của bảy lần canh cửa điên khùng?” - Justus đọc lớn.

Thật nhanh, cậu lật trang giấy, nhưng ở trang sau đó chỉ có những tính toán hết sức khó hiểu.

- Cái gì, chỉ có thể này thôi ư? Một câu thôi sao?

- Chắc phải có nhiều hơn - Bob quả quyết nói.

Bộ Ba ??? cúi sát đầu xuống cuốn sách, nhưng họ không tìm thấy một câu nào khác về bảy cánh cửa.

- Không thể thế được! - Peter bức bối kêu lên sau hai mươi phút. - Thế này là thế nào? Tại sao ông ta không viết thêm lời nào nữa?

- Thì ông ta không viết chứ sao - Justus thờ dãi và bức bối gấp cuốn sách lại - Những cuốn khác có ghi gì không?

- Không. Những cuốn sách đó nói về những tòa nhà khác và những dự án khác - ông Carter nói vì đã xem qua các cuốn sách khác.

- Phải có một thứ gì đó chứ! - Peter nói.

- Nhưng mà không có! - Carter quả quyết.

- Chó chết - Justus gầm gừ. Tôi đã tin chắc là những bản vẽ của Sven-Engstrom sẽ giúp chúng ta đi tiếp. Thế mà ta tìm thấy gì? Chỉ một câu văn tẻ tịen duy nhất, chẳng cho ta biết được chuyện gì.

- Thế bây giờ ta làm gì? - Peter hỏi, ngồi xuống bên bàn và chán ngán lạt lạt một trong những tập phác họa của Engstrom.

Justus đưa tay cầu cầu môi dưới, im lặng.

- Chả lẽ cậu cũng không còn sáng kiến nào, Thám Tử Trưởng?

- Nếu những hồ sơ của ngài kiến trúc sư không giúp ta đi tiếp, thì mình thật không biết ta còn phải tìm ở những đâu nữa. Bảy cánh cửa... nhưng ta hầu như không có bất kỳ một lời mách bảo nào! Chuyện này làm mình phát điên!

Không ai nói một lời. Tất cả đều cân nhắc xem liệu họ có bỏ qua yếu tố nào không, nhưng vẫn không nghĩ ra chuyện gì.

- Ta đã bắt đầu mọi việc không đúng phương hướng - cuối cùng Justus nói. Mong muốn tìm bảy cánh cửa mà không có lấy một lời mách bảo nhỏ nhoi nhất là một ý định điên khùng. Có lẽ chúng ta cần phải chú ý đến hướng kẻ nào đã viết lá thư đó. Những người nào đáng được quan tâm tới. Và tại sao... chúng ta...

- Không thể thế được! - Peter đột ngột thở hộc lên. Cậu nhìn vào tập phác họa đang giữ trong tay - Các bạn ơi! Cái này không thể tin được đâu! Không đời nào các cậu tin đâu!

- Cái gì vậy Peter?

Thám Tử Phó cười khúc khích, xúc động cao độ. Cuối cùng, cậu cười to thành tiếng.

- Bọn mình ngu quá đi! Ngu không thể tả được!

- Nói đi nào, Peter! - Justus giận dữ thúc giục.

- Có chuyện gì thế?

- Sao ngu quá trời quá đất! Suốt thời gian qua bọn mình hoàn toàn đi lạc đường!

Bob rên lên.

- Cậu có thể làm ơn giải thích được không?

Peter lại cười.

- Các cậu đi tìm bảy cánh cửa phải không? Đó là sai lầm! Lẽ ra các cậu phải đi tìm bảy gã canh cửa mới đúng! - Cậu dí quyền sách đang mở rộng xuống dưới mũi hai anh bạn - Xin mời!

Cả hai trang sách đang mở ra có in hình những bức phác họa bằng bút chì vẽ những thực thể kỳ quái: đây là tài liệu cho những bức tượng bằng đá đang ngồi chen chúc trong ngôi nhà của Carter. Nhưng đó không phải là những nét mặt ma mặt quỷ ngồi trên hầu như mọi cánh cửa của tòa nhà và nhìn xuống người đứng dưới, cũng không phải là những con tiểu quỷ cánh dơi hoặc là những thực thể đáng sợ nửa người nửa thú đang tham lam nhe răng ra. Đó là những hình dáng thoải mái, vui nhộn. Họ thè lưỡi ra trêu người quan sát, nhả mặt, nháy nhót hoặc cười ngoác miệng. Tất cả tổng số là bảy. Và phía dưới những bức họa đó có một dòng ghi bằng dạng chữ cổ: “Bảy gã khùng canh cửa”.

- Không thể nào tin được! - Justus kêu lên.

- Thấy chưa, mình đã nói mà! - Peter cười.

- Bảy gã khùng! Bảy gã canh cửa! Chứ không phải là cánh cửa! Không phải cửa, không phải cổng, không phải hành lang...

- Mà là những tay khùng tay điên đứng canh trên cửa! - Bob nói tiếp cho hết câu, giọng hăm hở vui sướng - Những gã khùng! Gã khờ! Gã điên!

- Gã ngu! Gã đần! Ngớ ngẩn! - Justus kêu lên.

- Gã tâm thần! Gã hề! Gã hâm! - Bob tiếp tục.

- Ngu đại! Óc bả đậu! Đầu củ lạc!

- Các cậu đã sắp xong chưa? - Peter hỏi.

- Làm sao mà mình lại có thể để lọt chuyện này được - Justus kêu lên - Canh cửa! Lẽ ra chính mình phải nghĩ tới mới đúng! Có phải trong lá thư đó nói rằng cái hốc ngấm đó được bảo vệ bởi bảy lần canh cửa? Rất là rõ ràng! Những cánh cửa làm sao canh chừng được cho ai, cùng lắm là che giấu điều gì thôi, nhưng những gã khùng thì có thì canh chừng được!

- Thôi đừng bức, Justus - Carter an ủi cậu. Cả đến tôi cũng đâu có nghĩ ra. Mà bây giờ ta đã tìm được bảy gã khùng! Tôi biết mấy gã này! Tôi biết tất cả bọn họ! Gã này đây. - Ông ta gõ gõ ngón tay vào bức tranh của con người đang cười như phát điên phát dại, hai cánh tay dang rộng nhưng mắt lại nhìn qua bờ vai ra phía sau. - Tay này ngồi trên cửa ra vào! Còn cậu kia thì ngồi trên cửa xuống tầng hầm. Đây chính là bản phác thảo cho những bức tượng trong nhà tôi !

Peter lật lật trở về vài trang.

- Đây còn nhiều hơn, nhìn này: chín thiên thần. Mười hai con quỷ. Năm vị thánh.

- Và bảy gã khùng chỉ là một thành phần của một đề cương nghệ thuật tâm cỡ, đặt nền tảng cho việc trang trí ngôi nhà - Justus nhận định. Những bức tượng này không phải được phác thảo một cách tùy ý, mà có vẻ như muốn thể hiện một huyền thoại nào đó. Chắc là một huyền thoại do chính Engstrom nghĩ ra.

Khi lật giở những trang giấy, Peter va phải một tập phác họa của những bản khác.

- Chờ đã! - Justus kêu lên - Sao cái này mình thấy quen quen.

- Rõ là quen - ông Carter nói. Đây là một trong những bản vẽ nghiên cứu chuẩn bị cho bức tranh tường trong phòng Salon. Luồng gió tiểu quỷ nhảy nhót với con rắn quanh cánh cửa.

- Chẳng phải chỉ có tiểu quỷ đâu - Justus sửa lại - ông nhìn kỹ mà xem. Trong ngọn gió xoáy đó ông sẽ thấy cả bảy gã khùng! Kia là gã đang dang rộng tay, kia là gã đang nhảy nhót, còn đây là gã đang thè lưỡi. Trong bức tranh tường, kiến trúc sư Engstrom đã gọi lại một lần nữa tất cả những bức tượng đã được tạc thành đá.

Peter nhún vai.

- Thì đã sao? Điều này có nghĩa gì?

- Không biết, - Justus nói và gấp sách lại. Nhưng ít nhất thì bây giờ ta cũng có một dấu vết! Cái hầm bí mật đang được bảy gã khùng canh giữ - bảy gã khùng bằng đá! Ta phải quay trở về nhà. Mình tin chắc là từ đây ta sẽ gặp những việc hết sức kỳ lạ, một khi ta xem xét kỹ những bức tượng đá đó. Cuốn sách này ta sẽ mang theo. Ông có muốn ghi tên vào sổ mượn sách không, ông Carter?

Carter cười, rút ra một chiếc bút và viết xuống đằng sau tên của ông ta ngày trước hai từ :mượn thêm.

* * *

Trên đường quay về nhà, toàn xe ô tô chìm trong im lặng căng thẳng. Peter phóng xe nhanh hơn tốc độ cho phép, nhưng cậu chẳng nhận ra điều đó. Mỗi người đều đang theo đuổi những bức tranh tường tượng hoang đại nhất về những gì mà họ sẽ ngay lập tức phát hiện ra.

Cuối cùng, Carter là người đầu tiên bẻ gãy sự im lặng:

- Tôi không tin là ngày đó tôi đã chủ tâm tìm một cái gì đó trong những bản vẽ của Engstrom. Chắc là tôi chỉ tận dụng đợt triển lãm này để tìm hiểu nhiều hơn về ngôi nhà của mình. Tôi đã xem những cuốn sách của ông ấy và mượn về nhà để tìm hiểu cho kỹ hơn. Chắc chỉ có vậy thôi.

- Có lẽ, - Justus đồng ý - Nhưng cũng có thể ngày đó ông đã biết nhiều hơn rồi. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ tìm được ra điều đó chừng nào ta phát hiện được hầm bí mật.

Về đến nơi, họ nhảy ra khỏi xe, rồi hồi hải leo đồi. Cuối cùng, cả bốn đứng trước cánh cổng đồ sộ màu đen và nhìn lên; thật cao phía trên đầu họ là cái dáng người kỳ quặc đang cười ngoác ra với hai cánh tay dang rộng, đầu ngoảnh nhìn về phía sau vai.

- Gã khùng canh giữ cửa, - Peter nói. Thế bây giờ... Theo mình gã ta ngồi cao quá, không thể

nhANH chóng mà tìm hiểu được. Và trước khi một trong hai đưa bọn cậu nầy ra ý nghĩ ngu ngốc thì mình nói luôn: mình không trèo lên đó đâu.

- Ông có thang không, ông Carter? - Justus hỏi.

- Ở trong nhà vườn, nhưng tôi không biết liệu nó có đủ dài không.

- Ta sẽ biết ngay thôi. Đi nào, Peter, giúp mình.

Hai người cùng chạy về phía ngôi nhà gỗ.

Cánh cửa chỉ khép hờ. Bên trong tối đen như mực. Thoạt đầu họ chỉ nhìn thấy những vệt tối, đó là những đồ vật lớn, nằm ngang dọc khắp nhà.

- Ái cha, lộn xộn đến phát khiếp được - Peter nhận xét. Chính anh Montgomery sáng nay đã nói là anh ấy dọn dẹp trong này mà?

- Đúng thế - Justus trầm ngâm trả lời. Anh ấy nói thế. Cũng y hệt như trước đó anh ấy bảo anh ấy muốn cắt cỏ.

- Nhưng mà thôi, cái thang kia rồi. Tuyệt lắm! Giờ thì bảy gã khủng canh cửa sẽ biết tay!

Hai cậu chung sức vác cái thang gỗ dài ra phía ngoài, dựng nó bên cạnh khoảng tường của cửa ra vào.

- Thang này không đủ cao - Peter nhận định. Ít nhất cũng còn phải thiếu một mét rưỡi. Mà mình nhắc lại cho mà nghe: mình không trèo lên đó đâu nhé.

- Được rồi, được rồi. Cũng có ai đòi hỏi đâu. - Bob nói.

- Câu hỏi chỉ là: giờ ta làm gì?

- Ta đi xem mấy gã khủng kia - ông Carter quyết định và mở cửa ra vào.

Gã khủng thứ hai là một tay lùn bụng phệ ngồi chễm chệ trên cửa xuống tầng hầm, giơ tay nghẹo đầu và gãi tóc như một con khỉ, ánh mắt nhìn chên chích lên phía trên. Gã cười tinh quái trong ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn treo tường, như thể gã biết bộ ba đang định làm gì. Justus tựa thang vào tường và trèo lên.

Nhìn gần, gã khờ này trông còn kỳ quái hơn nữa. Trên đầu gã là một lớp bụi dày. Khối đá có tuổi thọ hàng trăm năm này đã bắt đầu nhuốm mùi phong trần.

- Sao? - Peter tò mò.

- Mình không biết - Justus bối rối nói và nhìn vào tai gã khờ. Trong này không có gì.

Cậu gõ gõ vào bức tượng đá, nhưng nó phát ra tiếng kêu y hệt như tiếng kêu của đá. Bức tượng vững như thành, không để cho người ta rung lắc, không có những bộ máy cơ khí ngàm giấu bên trong và ngoài ra cũng chẳng có hiệu hiện nào trở tới một hộc tường ngàm hay cái gì tương tự.

- Để mình xem! - Peter thúc giục và giật nhẹ chiếc thang. Justus lui xuống, nhường chỗ cho Thám Tử Phó. Sau đó đến lượt Bob và cả ông Carter, nhưng không một ai tìm thấy yếu tố nào có thể giúp họ đi tiếp.

- Đừng có vội đầu hàng - Justus gắng sức khích lệ cả nhóm. Ta thử với gã khủng tiếp theo!

Gã này đứng trên một cánh cửa của tầng trên. Gã thè lưỡi ra với ba thám tử, nhưng không nhìn xuống họ, mà nhìn sang bên phải. Họ xem xét kỹ bức tượng đá. Không thấy gì.

Sau nửa tiếng đồng hồ, họ đã tìm thấy tất cả bảy gã khủng và đã xem xét chúng thật kỹ. Họ đã gõ gõ vào bọn chúng, rồi giật, rồi lắc, rồi đẩy, rồi rung, thậm chí tìm cách ấn vào mắt, vào tai bảy gã khủng - không kết quả.

Không có gì cả, tuyệt đối không có gì hết. Bộ Ba ??? nhìn nhau ngơ ngác.

Chương 17: NHỮNG CẶP MẮT BẰNG ĐÁ

Peter thất vọng ngã người ra bức tường đá lạnh lùng của phòng Salon, nơi gã khổng cuối cùng đang nhảy nhót trên một khuôn cửa sổ, rồi cậu thả người từ từ trôi xuống cho tới khi chạm phải nền phòng.

- Không thể thế này được! Rõ ràng bọn mình đã tìm được bảy gã khổng! Thế tại sao không thấy gì? Justus thở dài.

- Vì bọn mình vẫn chưa giải được câu đố.

- Câu đố nào? Mình cứ tưởng đó chính là câu đố rồi.

Thám Tử Trưởng lắc đầu.

- Chắc là phải còn nhiều câu đố nữa.

- Là câu đố gì vậy, xin mời?

Justus không trả lời. Cậu đi về phía bức tranh treo tường, quan sát nó thật kỹ và đưa tay cầu cầu môi dưới. Bức tranh này đã có từ hàng trăm năm rồi. Sven-Engstrom, người thiết kế nên tòa nhà này, đã tự tay treo nó lên tường sau khi công việc xây dựng kết thúc. Một cánh cửa. Một con rắn. Một loạt những dáng hình ma quỷ đang chao đảo xoay quanh cánh cửa. Tất cả đều có mặt: chín thiên thần, mười hai con quỷ, năm vị thánh và bảy gã khổng. Tất cả những bức tượng bằng đá đều hiện diện trong bức tranh này.

Họ đang làm gì vậy? Họ đang xoay quanh cánh cửa. Và tại sao? Con rắn có ý nghĩa gì? Justus gạt những bức tượng khác sang bên, chỉ tập trung duy nhất vào bảy gã khổng.

Rồi cậu nhìn thấy điều mà trước đó cậu chưa phát hiện ra. Đột ngột, cậu nhận ra mối quan hệ: gã khổng, con rắn, cánh cửa. Cậu thì thào, hầu như không thể nghe nổi:

- Mình nghĩ ra rồi!

Peter xoay về phía cậu:

- Cậu vừa nói gì, Justus?

- Mình nghĩ ra rồi! - Thám Tử Trưởng kêu to đến muốn ù tai người nghe.

- Khẽ thôi! - Carter rít lên và đưa tay che tai.

- Justus Jonas! Cậu biết rất rõ là tôi không chịu được tiếng la mà!

- Xin lỗi, ông Carter. Tôi không cố ý. Tôi giải được câu đố rồi.

- Kể đi, Justus! - Peter nôn nóng thúc giục.

- Lại đây!

Vội vàng, cả ba người còn lại đến sát bên Thám Tử Trưởng, cậu chỉ tay vào bức tranh tường.

- Các cậu nhìn thấy gì?

- Lại đến cái giờ đồ vui của Justus đây? - Peter càu nhàu. Mình nhìn thấy một cánh cửa, một con rắn và một loạt những kẻ điên.

- Bọn điên đó làm gì?

- Nó bay quanh cánh cửa.

- Tại sao?

- Ai mà biết được tại sao. Mình đâu có hỏi được bọn chúng.

- Thế trông bọn họ có vẻ như thế nào?

- Trông bọn họ có vẻ muốn bay qua cánh cửa - Bob chột nghĩ ra - Có phải cậu muốn nói thế không?

- Chính xác. Họ muốn bay qua cánh cửa. Nhưng chuyện này không đơn giản. Con rắn chặn đường họ. Rất có thể con rắn cũng là công cụ của họ. Nhưng trong mọi trường hợp, con rắn ở đây là chiếc chìa khóa. Nó là kẻ canh chừng, kẻ bảo vệ cho cánh cửa.

Peter gãi đầu.

- Tuyệt. Rồi sao nữa? Chẳng lẽ cậu tin là cái hầm ngầm đó nằm trong bể kính của ông Carter.

- Tôi xin đảm bảo là không có khả năng đó - ông Carter nói. Cách đây một trăm năm, bể kính chưa hề có mặt trong nhà này.

- Cái đó thì ông nói đúng. Vậy là không phải bể kính. Nhưng có một điều chắc chắn: nếu muốn tìm ra cái hầm ngầm được bảy gã khủng canh gác, thì đầu tiên chúng ta phải tìm được con rắn.

Peter nhìn Thám Tử Trưởng như thể bạn mình đã điên mất rồi.

- Đầu tiên ta phải tìm con rắn. Tuyệt lắm, Justus. Rất tuyệt. Liệu cậu có thể cho bọn mình biết cậu nói về chuyện gì không? Rắn nào kia? Và ta phải tìm nó ở đâu? Trong sở thú chắc?

- Trong nhà này - Justus đáp lời.

- Và ở đâu, nếu mình được phép hỏi.

- Thử nhìn kỹ lần nữa đi, Peter - Thám Tử Trưởng thúc hỏi - Cậu nhìn thấy gì?

- Bây giờ đừng có chơi cái trò giải đáp đó đi, Justus, mình đã nói cho cậu biết là mình nhìn thấy gì rồi. Câu hỏi chỉ là: cậu nhìn thấy gì?

- Mình nhìn thấy bảy gã khủng đang trợn mắt nhìn trân trân vào con rắn, trong khi tất cả các thiên thần, các con quỷ và các vị thánh đều nhìn đi nơi khác.

Bob nhăn trán.

- Cậu nói đúng, Justus! Bảy gã khủng nhìn con rắn như thể muốn thôi miên nó.

- Người ta có thể nói rằng con rắn nằm trong tầm ngắm của bảy gã khủng - Justus cười một nụ cười áp đảo. Đã bao giờ các cậu tự hỏi, tại sao cái bức tượng ngồi trên cửa ra vào không nhìn thẳng ra phía trước, như những bức tượng ta thường gặp ở các ngôi nhà khác, mà lại xoay đầu nhìn qua vai ra phía sau? Hay tại sao gã lùn trên cánh cửa xuống tầng hầm lại nhìn lên trên, thay vì nhìn xuống người quan sát?

Im lặng kéo dài, không ai nói nửa lời. Người nào cũng gắng sức muốn là người đầu tiên hiểu ra ý mà Justus muốn nhắm tới. Người này nhìn người kia. Peter ngơ ngác. Bob có cảm giác đã đến sát sạt lời giải đáp rồi. Nhưng gương mặt Carter mới là gương mặt đầu tiên sáng lên.

- Những ánh mắt!

- Những ánh mắt ư?

- Những ánh mắt! Tất cả bảy gã khủng đều nhìn về phía con rắn, đúng không? Chẳng phải chỉ duy nhất trên bức tranh này. Cả những bức tượng đá cũng hướng những cặp mắt của chúng về phía con rắn.

- Chính xác, ông Carter! - Justus vui vẻ kêu lên. Thực lòng mà nói, tôi không ngạc nhiên chút nào khi thấy ông là người đầu tiên nghĩ ra. Tôi đoán rằng chính bản thân ông đã có lần giải được câu đố này. Ngày đó, khi ông nghiên cứu thật sâu những phân ghi chép của nhà kiến trúc Sven-Engstrom và đã từng phát hiện ra lời mách bảo với bảy gã khủng.

- Khoan đã! - Peter nói và giơ tay lên vẻ xin lỗi. Lại thêm một lần nữa mình là người duy nhất không hiểu ra. Bảy gã khủng nhìn con rắn? Con rắn nào? Hả?

- Đi nào, các bạn. Mình sẽ giải thích cho mà nghe! Các bạn có nhìn thấy gã khủng thứ bảy trên khuôn cửa sổ kia không?

Bob và Peter gật đầu.

- Gã nhìn chênh chênh lên phía trên. Hãy thử tưởng tượng mặt bằng của ngôi nhà và nhớ hướng

nhìn của bức tượng. Bây giờ đi thôi!

Justus vội vã bước ra khỏi phòng Salon. Hai cậu bạn vất vả mới theo kịp, Thám Tử Trưởng, vốn ịch đây đây nhất bọn, giờ đột ngột trở thành người hăm hở nhanh lẹ nhất đám. Cậu dẫn cả nhóm vào căn sảnh đón khách, đến với tay không ngồi trên cánh cửa dẫn xuống tầng hầm.

- Tay này cũng nhìn lên trên - cậu giải thích - nhưng mà là một hướng khác.

- A ha - Peter nói - Rồi sao nữa?

Giờ thì ông Carter nhảy vào giải thích:

- Còn bức tượng ở ngoài cửa ra vào - ông mỉm cười - có thể gọi là cánh cổng vào nhà. Bức tượng đó lại ngoảnh qua vai nhìn ra phía sau. Nhìn xuống phía ngôi nhà. Còn gã điên ở tầng trên thì lại nhìn sang phải, chệch xuống dưới. Các cậu hiểu không? Tất cả đều nhìn về cùng một điểm!

- Nếu người ta có thể vẽ những tia mắt của họ thành đường thẳng trong không gian thì tất cả những đường thẳng đó đều gặp nhau ở một điểm! - Bob reo lên.

Giờ thì cả Thám Tử Phó cũng đã hiểu ra.

- Sao không nói ngay! Thế điểm đó có gì đặc biệt?

- Con răn. Đó là biểu tượng của sự khôn ngoan. Nó là lời giải cho câu hỏi của chúng ta. Cái hốc ngầm. - Justus bước đến bên gã khổng lồ và nhìn theo tia mắt của gã ta lên phía hàng hiên có lan can của tầng trên. - Ở phía trên kia!

Bộ Ba ??? và ông Carter chạy theo những bậc cầu thang lên trên. Một lúc sau, họ mới xác định được vị trí giao điểm của những đường thẳng họ.

- Chắc chắn phải ở đây - Justus nói và chỉ vào khoảng nền phòng ngay dưới chân cậu. Khoảng nền phòng được phủ bằng một lớp thảm rất dày màu đỏ. - Tất cả những bức tượng đều hướng ánh mắt chính xác tới điểm này.

- Thế thì vào việc thôi - Bob reo lên, đầy hăm hở - Mình lật thảm lên!

Nhanh như gió, họ đã cuộn miếng thảm dài màu đỏ thành một cuộn to, và gạt nó sang bên. Ở dưới lộ ra nền phòng trần trụi làm bằng những tảng đá lớn, không đều. Tìm tòi một lúc, họ phát hiện thấy có điều lạ.

- Đây!

Peter reo lên và chỉ vào một hàng gạch lát, chỉ sáng màu hơn những viên gạch khác chút đỉnh, rất khó nhận ra. Hàng gạch chặn ngang mẫu gạch của toàn phòng và tạo thành một đường lượn sóng, làm bằng đá, dài khoảng năm mét.

- Con răn!

Ngay lập tức, bộ ba thám tử cúi sát xuống nền đất và xem xét kỹ dải gạch hình con răn. Họ gõ kỹ càng từng viên đá lát.

Một lúc sau, một trong những viên đá lát đó vang lên tiếng kêu trống rỗng dưới ngón tay gõ của Peter.

- Ta tìm ra rồi! - Peter hầu như không nén được cơn xúc động - Ta tìm được hốc ngầm rồi!

Thám Tử Phó cong ngón tay bắm vào đường gờ giữa những viên đá lát.

- Nhìn này, cái viên này ròi ra!

Đã muốn nâng bổng tảng đá lát đó lên, nhưng rồi Peter đột nhiên ngưng lại. Cậu đứng dậy, bước sang bên và hắng giọng.

- Ông Carter, chúng tôi đã tìm ra hốc ngầm của bầy gã khổng - cậu mỉm cười. Nhưng phần mở nó ra là việc của ông.

Casper Carter chậm chậm nhìn từ người này sang người khác. Ông ta hắng giọng.

- Dù bên dưới viên gạch lát phòng này có là cái gì chẳng nữa - xin các cậu nhận từ phía tôi lời cảm ơn thành thực và sâu sắc.

Rồi ông ta quỳ xuống, mở hòm ngầm.

Đằng sau viên đá là một hộc rỗng. Và trong đó có để một vật hình chữ nhật. Carter rút nó ra. Nó là một cuốn sách. Một cuốn sách rất cổ.

Peter muốn nổ tung ra vì tò mò.

- Ông nhìn vào trong đi!

Casper Casper lấy hơi thật sâu, mở bìa sách ra. Ông ta đọc trang đầu:

- “ *Nhật kí của Sven-Engstrom* ”. Ngay tích tắc đó, ông ta sập cuốn sách lại. Bối rối, ông ta nhìn lên mặt ba thám tử. - Nhật ký của Sven Engstrom sao?

Justus đã bước đến sát bên ông ta. Cậu ném một cái nhìn xuống cửa hòm ngầm đang mở. Mắt cậu sáng lên.

- Trong hộc rỗng còn một thứ khác nữa đây, ông Carter!

Vị chủ nhân ngôi nhà cúi lần thứ hai xuống khoảng hở. Rồi ông ta lôi ra một vật, được treo bên một sợi dây chuyền vàng. Một viên đá Smaragd trong hình con bọ dừa được mài rất tinh xảo, bọc khung vàng.

- Con bọ dừa thiêng của Sinnuris! - Justus reo lên.

Chương 18: NHẬN DIỆN

Điên khùng!

- Nhưng mà... - Bob lắp bắp. Nhưng mà như thế có nghĩa là ông...

- Rằng tôi đã ăn cắp nó.

Ông Carter nói thều thào, chầm chậm ngồi dậy. Lưỡng lự, ông ta cầm cái món đồ trang sức óng ánh màu xanh lục với cả đám chân và đám râu làm bằng vàng trong tay, nhìn nó, nhưng có vẻ như ông ta không nhận ra nó.

Không một ai nói nên lời. Tất cả điếng người nhìn nhau.

- Nhưng điều đó không bắt buộc có ý nghĩa là, thưa ông - Justus lên tiếng sau một hồi im lặng - vẫn còn những khả năng khác, cho con đường mà bộ thiêng đã được đưa vào trong học ngầm này. Còn rất nhiều khả năng khác, nếu tôi cân nhắc cho kỹ. Ví dụ như có thể...

- Chuyện đó không quan trọng - Carter ngắt lời cậu và tiếp tục nhìn vào viên ngọc trong tay - Liệu tôi ăn cắp con bộ dùa thiêng hay là không, liệu tôi có liên quan đến nhóm đạo Soo-An hay là không, con bộ dùa làm thế nào mà được đưa vào trong hầm ngầm này - tất cả chuyện đó không quan trọng. Chuyện quan trọng chỉ là liệu tôi có nhớ được ra hay không. Nhưng tôi không nhớ ra. Con bộ dùa thiêng này đối với tôi cũng xa lạ y hệt như tất cả những thứ khác. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó. Và nếu có, thì bây giờ tôi không còn biết gì nữa. - Nét mặt Carter sa sầm lại - Kẻ đã viết lá thư kia cho tôi hứa hẹn rằng tôi sẽ tìm được quá khứ của mình trong hầm ngầm được canh chừng bởi bảy lần canh cửa điên khùng. Đó là một lời nói dối. Tôi đã tìm thấy món đồ trang sức, thứ không phải của tôi và cũng chẳng gọi lên trong tôi điều gì. Vậy là dù nó có đắt tiền đến bao nhiêu, nó đối với tôi cũng chẳng có giá trị.

Những ngón tay cong cong của ông ta bám chặt lấy con bộ dùa, chặt đến nỗi những khớp xương nổi lên màu trắng.

- Có ai đó đã sử dụng ông - Justus nói. Một kẻ biết rằng con bộ dùa được giấu trong nhà này và chỉ riêng mình ông có thể tìm ra nơi cất giấu. Vậy là gã phải lo làm sao để ông dồn toàn tâm toàn trí vào chuyện tìm ra nó. Gã làm điều đó bằng cách hứa hẹn rằng ông sẽ tìm lại được hồi ức của mình. Và bây giờ thì tôi sẽ tìm cho ra kẻ nào ẩn đằng sau tất cả những chuyện này.

Bob và Peter ngạc nhiên nhìn Thám Tử Trưởng.

- Làm sao mà cậu có thể tìm ra được, Justus?

Justus rút điện thoại cầm tay ra khỏi túi, bật nó lên và chọn một số.

- Cậu gọi ai thế?

- Gọi cho bọn mình. Gọi cho số máy trong Bộ Tham Mưu. Mình có thể điều khiển để nghe tin nhắn trên máy trả lời tự động. Ban nãy mình đã thử một lần, nhưng chưa có ai nhắn tin gì.

- Thế ai cần phải nói vào băng đó? - Peter hỏi.

- Thanh tra Cotta. Hy vọng giờ thì chú ấy đã tìm ra tên của đối tượng tình nghi thuở đó, kẻ đã bị nghi là thủ phạm ăn cắp con bộ dùa.

Justus bấm vào đó một hàng số, điều khiển chiếc máy trả lời tự động và chờ.

" *Quý ngài có một tin mới - một giọng máy tính lên tiếng. Có tiếng títt títt ... Cotta đây. Cậu cảnh sát tập sự đã tìm được thông tin. Đây là lần cuối cùng tôi giúp cậu đấy nhé. Tôi hy vọng ít nhất thì cái này cũng có ích cho các cậu. Điều đó có nghĩa là... Nếu cân nhắc kỹ, thì tôi hy vọng là nó không giúp các cậu. Thế này nhé, cái tên của gã đàn ông ngài đó bị cảnh sát hỏi cung là Daniel*

Montgomery”.

Tin nhắn kết thúc, Justus tắt máy điện thoại cầm tay.

- Sao, Justus? - Peter hỏi. - Chú Cotta nói gì? Có phải người nhắn là chú Cotta không?

Thám Tử Trưởng gật đầu.

- Là chú ấy.

- Rồi sao?

- Đó là Montgomery. Gã làm vườn.

- Sao kia?

Giờ thì cả ông Carter cũng ngẩng đầu lên, rời ánh mắt khỏi bàn tay đang nắm chặt con bọ dừa.

- Montgomery?

- Chính thế. Và chắc đây không phải chuyện tình cờ.

- Khoan? Peter nói. - Dần dần mình không còn hiểu gì nữa cả. Tại sao lại là Montgomery? Anh ta có liên quan gì?

Justus cân nhắc. Giống như mọi khi, cậu ta vừa nghĩ, vừa đưa tay cầu cầu môi dưới và bắt đầu chạy qua chạy lại trên hàng hiên mở.

- Có thể mình đoán lầm, nhưng mình tưởng tượng câu chuyện ngày đó như sau: ông, ông Carter, bằng một cách nào đó đã bị sa vào nhóm đạo Soo-An sau cái chết đột ngột của cha ông. Cũng có thể nhóm đạo Soo-An đã tìm đến ông, vì ai cũng biết rõ là cái nhóm đạo này chỉ coi trọng những thành viên giàu có. Trong nhóm đạo Soo-An ông đã làm quen với Daniel Montgomery. Anh ta ngày đó đã lên một kế hoạch dài lâu để ăn cắp con bọ dừa thiêng của Sinnuris, nhưng tới đó anh ta còn thiếu một số điều kiện, vì một vụ đột nhập vào viện bảo tàng - nếu người ta muốn thành công - không phải là chuyện dễ thực hiện. Nó cần phải được lên kế hoạch thật kỹ, và cũng cần một trang thiết bị đặc biệt mà có lẽ rất đắt tiền. Ông là người có tiền. Và Montgomery đã thuyết phục được ông cùng tham gia.

- Thế anh ta muốn có con bọ làm gì? - ông Carter cắt ngang bản báo cáo.

- Chắc là để làm một món quà tặng cho người cầm đầu nhóm đạo là Oman Shankar, hòng mong được vị sư phụ ưu ái hơn và lại gần hơn thứ hạnh phúc vĩnh hằng vốn được hứa hẹn. Ông đừng quên rằng, con bọ dừa Skarabaus được nhóm đạo Soo-An coi là vật thiêng! Cú ăn cắp đó đã thành công, nhưng cảnh sát bám theo chân hai người. Montgomery bị bắt giam còn ông thì cất giấu con bọ dừa. Nhưng người ta không chứng minh được tội của Montgomery, vậy là chỉ sau một tuần anh ta lại được thả ra. - Justus ngưng một đoạn ngắn.

- Cha, nhưng bây giờ đến đoạn khó khăn đây. Những mối liên hệ sau đó tôi vẫn chưa hoàn toàn hiểu hết. Ít nhất thì chúng cũng kết thúc bằng việc Montgomery muốn có lại viên đá quý. Nhưng ông lại gặp tai nạn ô tô và nằm trong bệnh viện. Và khi đã khỏe trở lại thì ông không nhớ được gì nữa. Montgomery đánh hơi thấy cơ hội chiếm viên đá quý đó làm của riêng và xin làm người làm vườn cho ông. Chuyện chắc phải xảy ra tương tự như vậy.

- Khá lắm, Justus!

Một giọng người cất lên từ phía dưới. Bộ Ba ??? và ông Carter giật nảy người lên và xoay lại. Trong sảnh đón khách là Daniel Montgomery. Bàn tay phải của gã cầm một khẩu súng lục. Khẩu súng đó chĩa vào ông Carter.

- Tôi rất ấn tượng!

- Montgomeri! - Carter bức bối kêu lên. - Anh làm cái trò gì thế!

- Casper, Casper - Montgomery lắc đầu nói và chậm chậm theo cầu thang đi lên, không một giây hạ vũ khí hoặc rời mắt quan sát cả bốn người. Gã ta vẫn còn mặc bộ đồ làm vườn. Trong bộ đồ này, khẩu súng lục nhỏ bé trông quái gở như một trò đùa lố bịch. - Đúng là anh thật sự không nhớ ra tôi. Một chuyện kỳ lạ. Khi các anh em Soo-An cho tôi biết là họ đến thăm anh trong nhà thương, nhưng anh

không nhận ra họ và đã đuổi họ đi, tôi vẫn cứ tưởng là anh lờ. Nhưng đúng như vậy thật. Anh không còn nhớ một chút gì về những chuyện đã xảy ra hồi đó.

- Làm sao mà anh vào được đây? - Carter rít lên.

- Anh ta có chìa khóa, - Justus chậm chậm trả lời vẻ u uất. Chính ông đã giấu một chiếc chìa khóa dự trữ vào trong nhà vườn, ông Carter.

- A, thật sao? Cái đó tôi đã...

- Quên rồi phải không? - Montgomery cắt lời ông ta và cười khế. Giờ thì gã đã lên đến hàng hiên. - Giống như anh đã quên đi rất nhiều thứ khác, Casper, rất nhiều thứ khác. Anh đã quên đi cái kế hoạch được ta bàn luận rất tỉ mỉ để đột nhập vào viện bảo tàng Armand Hammer, quên đi cảnh cảnh sát đã suýt chút nữa tóm được bọn ta và anh hứa với tôi rằng, anh sẽ đưa con bọ dừa Skarabaus vào một nơi an toàn tuyệt đối, một nơi mà kể cả khi khám nhà cảnh sát cũng sẽ không bao giờ tìm ra - tất cả đã bị tẩy ra khỏi trí nhớ của anh. Thật kỳ lạ! Ngày đó khi tôi hỏi anh chỗ giấu ngấm ở đâu, anh chỉ cười và nói: "Trong nhà của tôi, trong một hốc ngấm sau bảy lần canh cửa điên khùng". Anh không muốn nói hơn một lời nào.

- Thế thì chính ông là người trước đây mười ngày đã gửi cho ông Carter lá thư đó, đúng không?

- Rất đúng, Justus. - Tay làm vườn giả tạo giờ đây đứng sát ngay trước mặt họ, lần lượt chìa súng vào từng người - Ngày đó tôi đã không đến thăm Casper trong bệnh viện, vì tôi e ngại vẫn bị cảnh sát theo dõi. Tôi không muốn người ta nghĩ thấy một mối quan hệ giữa hai đứa chúng tôi. Và chính vì thế mà tôi đã có thể đến đây, xin một chân làm vườn. Casper giờ không biết tôi là ai nữa.

- Ông muốn được thoải mái đột nhập vào trong khuôn viên này để đi tìm con bọ dừa? - Justus đoán.

- Nhưng trong nhà lúc nào cũng có cái thằng cha Albert khủng khiếp đó lượn lờ mọi góc ngách - Montgomery nói và nhăn mặt. Bản thân Casper thì không lúc nào rời khỏi nhà. Khó mà lòng xục được trong cái nhà này, dù là có chìa khóa chẳng nữa.

- Vậy là ông quyết định thúc đẩy thêm cho sự việc - Bob nói. Ông biết là ông Carter không còn nhớ gì về vụ ăn trộm. Không còn nhớ là chính tay ông ấy đã cất giấu một con bọ dừa rất giá trị vào trong nhà mình. Tất cả những gì mà ông biết, chỉ là cái mặt dây chuyền đó nằm trong hốc ngấm đằng sau bảy lần canh cửa điên khùng. Và vậy là ông viết lá thư kia, với hy vọng là Carter sẽ dẫn ông đến cái hốc ngấm đó. Ông hứa hẹn với ông ta việc tìm lại hồi ức, và qua đó ông đã ném ra một con mồi hoàn hảo.

- Chính thế. Vậy mà không kết quả. Casper cứ tìm rồi tìm mãi, nhưng chẳng thấy gì. Nhưng rồi tôi nghe được một cú điện thoại giữa anh ta với cậu Justus.

- Nghe lỏm? - Peter hỏi. - Sao mà nghe được? - Từ nhà vườn ư?

Justus đoán ra câu trả lời:

- Không, Peter. Từ tầng hầm. Trong nhà vườn có một cuộn thang dây. Ngày hôm qua tôi đã nhìn thấy nó khi chúng ta gặp nhau lần đầu tiên, ông Montgomery. Tôi đoán rằng ông sử dụng cái thang dây đó để trèo xuống bãi cát khi nước thủy triều rút và qua đó, sử dụng lối vào bên bãi cát để đột nhập tầng hầm. Rồi từ đó ông nghe lỏm mọi thứ ông muốn và biết được những gì xảy ra trong nhà.

Montgomery ném về phía Justus một cái nhìn thán phục.

- Không tệ đâu, Justus! Đúng là không tệ chút nào! Mọi việc đã xảy ra chính xác như thế. Khúc cầu thang đằng sau cánh cửa tầng hầm là một vị trí nghe lỏm thượng hạng. Tôi biết được Casper đã mời các cậu điều tra, và đánh hơi thấy khả năng là có thể hốc ngấm lần này sẽ được tìm thấy.

- Vì thế mà ông cũng sốt sắng cung cấp cho tôi những thông tin mà ông biết về ông Carter - Justus đoán.

- Đúng thế, Justus. Tôi nghĩ rằng, cậu càng biết nhiều thì cậu càng tìm thấy hầm ngấm nhanh hơn.

Và sự thật cũng đúng như vậy. Cậu đúng là một người có tài quan sát. Thế nên tôi lấy ngạc nhiên thấy cách đây một tiếng đồng hồ, tại sao cậu lại không nhận thấy là tôi có mặt trong nhà vườn, khi các cậu vào lấy thang.

- Sao?

Montgomery cười.

- Kể từ khi nhận công việc làm vườn ở đây, tôi sống trong cái chòi gỗ đó. Không một ai biết, vì ngoài tôi ra chẳng ai bước chân vào đó.

- Cái tấm nệm trên nền nhà! - Justus nhớ ra.

- Một chỗ ngủ rất khiêm tốn, đúng thế. Tôi không muốn bỏ lỡ một cơ hội nào. Tôi nằm trên tấm nệm đó khi các cậu bước vào, nhưng vì tôi quá nên các cậu không nhìn thấy tôi. Peter còn nói: "*Giờ đây thì bảy gã khùng sẽ biết tay*". Chính vì thế mà bây giờ tôi có mặt trong căn nhà này. Nếu không thì tôi đã không hề hiểu được là các cậu đang sắp đến bước tìm ra cái hốc ngâm. Vậy là câu chuyện xoay quanh bảy gã khùng canh cửa, chứ không phải bảy cánh cửa. Và vì vậy mà không một ai tìm ra cái hốc ngâm. Tôi cũng đi lạc đường y hệt như các cậu. Nhưng chuyện tìm kiếm bây giờ qua rồi. Đưa con bọ dừa ra đây! - Montgomery chìa tay, yêu cầu

Chương 19: HỒI ỨC

Carter quan sát toàn bộ cuộc trao đổi bằng vẻ mặt thờ ơ, như thể ông ta chẳng thèm nghe. Nhưng rồi ánh mắt ông ta sầm tối xuống.

- Thôi thì ông cứ vui sướng với trò chơi tâm linh của ông đi! Đối với tôi nó chẳng có ý nghĩa gì.

- Đã có thời khác đấy - Montgomery nói bằng giọng hối tiếc.

Nhưng Casper chỉ nhếch mép lên trong vẻ khinh thị.

- Tôi chẳng nhớ chút nào.

Peter đột ngột phát hiện ra một chuyển động qua khóe mắt. Bộ Ba ??? và ông Carter lúc đó đang đứng thành một nhóm, bên cạnh hốc ngấm trong sàn nhà. Montgomery đứng đối diện với họ trên miếng thảm trải màu đỏ chưa bị cuộn lên; dùng súng lục không chế cả nhóm. Nhưng đằng sau Montgomery... vừa có cái gì... Peter ép mình không nhìn về hướng đó. Nếu không, Montgomery sẽ ngay lập tức nhận ra và xoay lại.

- Tôi còn một câu hỏi nữa - Thám Tử Phó nói nhanh, muốn đánh lạc hướng Montgomery một chút ra khỏi phía con bọ dừa. Có phải chính ông là người đã lục lọi trong những căn phòng tầng hầm, tìm con bọ dừa và gây nên toàn bộ trò lộn xộn dưới đó?

- Lộn xộn hả? - Montgomery lắc đầu - Không, tôi không vào những căn phòng tầng hầm. Tôi không có chìa khóa. Và tôi tin chắc là có mở những cái cửa đó ra cũng sẽ không được ích lợi gì, bởi Casper ngày trước đã nói với tôi rằng, con bọ dừa được giấu kín tuyệt đối. Mà một chỗ giấu tuyệt đối kín đáo theo tôi không phải là một căn phòng tầng hầm. Nhưng nói chuyện từng ấy là đủ rồi. Casper, đưa con bọ dừa sang đây cho tôi. Rồi sau đó thì vĩnh biệt. Tôi hy vọng anh sẽ còn tìm được những gì anh muốn.

Ông Casper ấn món đồ trang sức lóng lánh màu xanh lục vào bàn tay của gã làm vườn giả trá và gầm gừ khe khẽ:

- Tôi hy vọng ông chết ngạt vì cái món đồ này!

Đột ngột, vệt thảm dưới chân Montgomery chuyển động. Montgomery thở hộc lên, bước một bước về phía trước để giữ thăng bằng. Nhưng gã ta va phải một nếp gấp trên thảm và ngã xuống!

Peter là người duy nhất nhận ra chuyện gì vừa xảy ra. Chỉ trong nháy mắt cậu đã bước sát đến bên kẻ làm vườn giả tạo và đập cho súng văng ra khỏi tay gã. Khẩu súng lục trượt trên nền nhà, trượt qua bên dưới hàng tay vịn và rơi xuống dưới gian sảnh, kêu lên một tiếng ầm vang khi đập xuống nền nhà.

- Đè lên nó! - Thám Tử Phó hét lên.

Justus và Bob chỉ cần một phần giây để hiểu ra tình huống, cả hai bổ nhào xuống tên thủ phạm, giữ chặt gã lại, giật con bọ dừa ra khỏi tay gã. Montgomery dồn sức kháng cự, nhưng khó thoát khỏi tay Peter cứng như thép.

- Kẻ nào... đứa nào thế?

Montgomery mím môi kêu lên.

- Tôi đây - một giọng nói trầm khàn vang ra từ phía đầu kia của hàng hiên.

- Albert! - Justus ngạc nhiên.

- Đúng. Còn ai nữa? - Tay quản gia gào to.

- Làm sao mà ông lại có mặt ở đây? - ông Carter hỏi.

- Tôi ở đây suốt thời gian qua - Albert nóng nảy trả lời. Tôi đã linh cảm rằng hôm nay sẽ xảy ra chuyện. Sau khi ông đuổi tôi đi, tôi đã rõ là con bọ dừa sắp xuất hiện trở lại.

- Con bỏ dứa ? - Justus ngạc nhiên. Ông biết về con bỏ dứa?

- Dĩ nhiên là tôi biết, đồ nhãi ranh tinh quái nhà cậu. Suy cho cùng thì tôi đã chịu xin làm quản gia cho ông Carter chỉ để đi tìm món đồ trang sức đó. Y hệt như Montgomery.

- Cả ông... cả ông cũng thế - Peter lấp bắp.

Ngay lập tức cậu nổi hối hận vì đã đá khẩu súng lục ra khỏi tầm với.

- Đúng là không thể chịu đựng được! - Carter đột ngột bức bối kêu lên, hoàn toàn là ông chủ nhà quen thuộc. Trong cái ngôi nhà này có kẻ nào là không phản bội lại tôi không?

- Có phải ông cũng là người của cái... nhóm đạo đó? Peter hỏi.

- Nhóm đạo! - Albert nói bằng giọng khinh thị - Ngớ ngẩn! - Ông ta thọc tay vào túi ngách của áo khoác. Peter đã tin chắc là ông ta sẽ rút ra vũ khí, nhưng ông ta chỉ chìa ra một chiếc thẻ - Tôi là nhân viên điều tra của hãng bảo hiểm Henrikson.

- Ra là cái hãng đã bán bảo hiểm cho con bỏ dứa! - Justus reo lên. Một tuần nữa là ông hết hạn.

Nếu cho tới đó mà cái mặt dây chuyền này không lộ ra thì hãng của ông phải trả một nửa triệu dollar.

- Chính xác. Nhưng bây giờ nó lộ ra rồi.

- Vậy ra ông là người đã lục lọi dưới tầng hầm - Justus đoán.

- Chính thế. Ngay trong ngày đầu tiên tôi được nhận vào đây làm việc. Suy cho cùng, một tay quản gia sẽ rất dễ dàng xoay ra chìa khóa.

Justus lắc đầu.

- Nhưng làm sao mà ông đoán được là ông Carter có liên quan đến vụ ăn trộm?

Albert vênh vác cười.

- Bí mật thám tử.

- Và ông biết rằng chúng tôi cũng đi tìm trong hầm ngầm y hệt như ông vậy - Justus nói tiếp. Vì thế mà lúc nào ông cũng bám theo chúng tôi. Chắc hẳn ông cũng là người đã nghe lén chuyện chúng tôi hôm nay bên cầu thang tầng hầm rồi sau đó chạy trốn lên trên.

Albert không trả lời. Mà chỉ ném cho cậu một cái nhìn giết người.

- Không thể nào tin nổi là tôi đã nhận hai kẻ dối trá, hai tay lừa đảo vào làm nhân viên! - Ông Carter một lần nữa lên tiếng.

- Ở đây ai là kẻ lừa đảo thì cảnh sát sẽ nhanh chóng xác định ra - Albert gầm trở lại - Sắp tới, ông cũng không cần đến quản gia nữa đâu, ông Carter! Trong nhà tù không có gia nhân. Bây giờ tôi sẽ gọi cho cảnh sát. Rồi sau đó tôi sẽ đưa con bỏ dứa tới viện bảo tàng Armand Hammer và không bao giờ còn thềm đặt chân vào cái ngôi nhà khủng khiếp này nữa. Tối mò! Y như trong nấm mộ! Một gã chủ nhà điên khùng. Thêm vào đó còn là một đám trẻ con tập tọng làm thám tử! - Ông ta phun cái từ “trẻ con” ra như thể miệng phải bồng. - Chưa bao giờ tôi phải thực hiện một vụ trầm trọng như thế này!

Justus khinh thị lắc đầu.

- Còn thế giới này cũng chưa bao giờ nhìn thấy một tay quản gia trầm trọng như ông, Albert! Cho phép tôi được thực hiện chuyện gọi cảnh sát?

Thám Tử Trưởng không chờ câu trả lời, mà rút điện thoại cầm tay ra và chọn số của chú Cotta. Trong khi chờ, mặt cậu thoáng hiện một nụ cười. Cậu vừa nhận ra, cậu cần phải chào hỏi chú thanh tra như thế nào.

- Cotta đây.

Justus lấy hơi thật sâu và kêu to:

- Chú đến nhanh lên!

* * *

Hai ngày sau, Bộ Ba ??? lại ngồi bên nhau trong Bộ Tham Mưu của họ. Con xúc động hồi hộp đã phần nào lắng xuống. Thanh tra Cotta đã tạm thời bắt giam Montgomery và ông Carter. Con bỏ dứa

Skarabaus được đưa trở lại viện bảo tàng Armand Hammer. Và cô Mathilda, như hứa hẹn, đã bắt Justus phải nghe một bài giảng đạo đức, nhưng Thám Tử Trưởng cũng đã sống sót trong cả vụ đó. Giờ cậu đang chờ một cú điện thoại của chú Cotta, người báo trước là sẽ mời cậu đến để ghi biên bản về vụ con bọ dừa.

Chuông điện thoại reo, Justus bật loa lên rồi mới nhắc ống nghe.

- Justus Jonas của bộ ba thám tử.

- Justus, Casper Carter đây!

- Ông Carter! Ông có khỏe không?

Cái giọng nói như luôn thấp thoáng tai ương của ông Carter hôm nay đã khác.

- Rất khỏe! - người đàn ông vui vẻ nói. Mặc dù tôi đã phải tham dự không biết bao nhiêu cuộc hồi cung của cảnh sát nhưng đám các cảnh sát viên dễ thương chắc là không thể biết họ cần phải làm gì với tôi. Không một ai rõ liệu có thể kết tội một người mà anh ta hoàn toàn không có khả năng nhớ lại rằng mình đã từng có lần tham gia một phạm tội. Nhưng cái đó chắc quan tòa sẽ xác định khi xét xử. Tôi không tin là mình sẽ hoàn toàn thoát khỏi đòn trừng phạt. Nhưng tôi cũng chẳng thèm quan tâm. Chắc chắn là ông Montgomery sẽ bị phạt nặng hơn. Tôi chỉ hy vọng là không phải ngồi cùng một phòng giam với ông ta. Nghe này, Justus Jonas, cậu bạn Peter của cậu có ở đó không?

- Có tôi đây! - Thám Tử Phó kêu lên và giật ống nghe ra khỏi tay Justus.

- Peter, cuối cùng thì tôi đã tìm ra bí mật của những dòng chữ viết trên xe cậu, sau khi kể cả Montgomery lẫn cái tay Albert tởm lợm đó đều quả quyết rằng họ không liên quan đến chuyện này.

- Thật sao? Tôi đang hỏi hộp đây!

- Thủ phạm là Enid. Cô ấy... ừ mà, không biết tôi phải nói sao đây... ngay từ đầu cô ấy đã không muốn tôi liên hệ với các cậu. Từ thời còn nằm trong bệnh viện, cô ấy đã sợ là tôi sẽ tìm lại được hồi ức của mình. Vì cô ấy đã chứng kiến cuộc tới thăm của bọn người Soo-An khủng khiếp và e ngại rằng, tôi sẽ biến thành một con người hoàn toàn khác hẳn, một khi có lại được trí nhớ của mình. Đúng, chắc là cô ấy có lý. Cô ấy đã tìm cách xua đuổi các cậu. Nhưng sau cuộc nói chuyện ngắn gọn, khi thấy các cậu không tỏ ra nao núng, cô ấy đã dùng xe đuổi theo các cậu về Los Angeles và viết lời hăm dọa lên xe cậu. Sau đó lại thêm một lần nữa vào buổi tối, sau khi tôi đã bảo cô ấy về nhà. Giờ thì cô ấy rất hối hận về tất cả những việc đã làm. Đó là hành động trong cơn tuyệt vọng. Cô ấy nhờ tôi gửi lời xin lỗi cậu.

- Tôi quên rồi - Peter hứa hẹn.

Giờ đến lượt Justus lấy lại ống nghe.

- Ông Carter, tôi có được phép hỏi ông một chuyện không? Nghe giọng ông... vâng thì, tôi biết nói thế nào... nghe giọng ông vui vẻ khác hẳn mọi ngày! Chẳng lẽ cái tương lai sắp phải ra tòa lại khiến ông sung sướng thế sao?

Carter cười.

- Không, Justus, cái đó thì không. Nhưng đã có một chuyện khác xảy ra, một chuyện tuyệt vời. Cậu còn nhớ đến cuốn sách mà chúng ta tìm thấy trong hộc rỗng trong sàn nhà không?

- Cuốn nhật ký của Sven Engstrom sao? Có, tôi có nhớ.

- Tôi đã đọc nó. Nó không phải chỉ là một cuốn nhật ký đơn thuần. Trong đó Engstrom đã miêu tả cuộc sống và tình yêu của ông ta đối với ngành kiến trúc, đối với nghệ thuật - và đối với những câu đố. Ông ấy kể về cái kế hoạch xây dựng ngôi nhà này, và giấu cuốn nhật ký vào trong một hộc đựng ngàm. Ông ấy hy vọng rằng, trong tương lai sẽ có người tìm thấy nó và sẽ tiếp tục sử dụng nó làm một dạng biên niên sử cho ngôi nhà cũng như cho những người sống bên trong ngôi nhà. Tôi lật tiếp thêm vài trang nữa - và đột ngột có cảm giác như bị sét đánh phải đầu. Trong phần thứ hai của cuốn sách đó, tôi đột ngột tìm thấy chính những dòng chữ của mình.

- Chữ của ông? - Justus hỏi - Ý ông nói sao?

- Cuốn sách mới chỉ được kiến trúc sư Engstrom viết một nửa. Rồi sau đó... là những trang của tôi. Ngày đó, khi lần thứ nhất phát hiện ra học ngầm, tôi cũng đã phát hiện ra cuốn nhật ký này và quyết định làm theo nguyện ước của Engstrom, tiếp tục viết nó dưới dạng cuốn sử của ngôi nhà. Trong đó có ghi lại tất cả: cái chết của cha tôi, cuộc gặp gỡ đầu tiên của tôi với nhóm đạo Soo-An, tình bạn của tôi với Montgomery và kế hoạch ăn cắp con bọ dừa thiêng. Cho tới ngày mà tôi lại đưa cả cuốn sách cùng con bọ Skarabaus vào học chứa ngầm, vì sợ cảnh sát có thể tìm ra cuốn sách, có thể đọc nó và qua đó phát hiện ra dấu vết của tôi. Cậu hiểu điều đó đối với tôi có ý nghĩa thế nào không, Justus?

Thám Tử Trưởng nhìn hai cậu bạn mình, ngỡ ngàng không nhỏ.

- Tôi không chắc, thưa ông.

- Đó là hồi ức của tôi, được miêu tả bằng giấy trắng mực đen, mà là do chính bản thân tôi viết nên. Dù tôi bây giờ vẫn còn chưa thực nhớ lại chín tháng đó, nhưng cuối cùng đã có một người mà tôi có thể tin tưởng hoàn toàn vào lời kể của anh ta. Là chính bản thân tôi. Tôi có thể đọc lại những gì tôi đã viết trong chín tháng đó. Mà là một khối lượng không nhỏ: gần một trăm trang giấy từ quá khứ! Đó là kho báu lớn nhất mà tôi có thể tìm ra!

- Vậy thì tôi rất mừng cho ông, ông Carter.

- Tôi cũng rất mừng, Justus. Tôi mừng lắm. Tôi tin rằng cuối cùng thì tôi đã có thể bắt đầu một cuộc sống mới. Và cái đó là nhờ vào ơn các cậu đây. Cảm ơn nhiều, Justus Jonas!

Sau khi đặt ông nghe xuống, Thám Tử Trưởng thoải mái ngã người trên chiếc ghế bên bàn làm việc nhìn sang phía hai anh bạn.

- Vậy là tất cả đã có một kết thúc tốt đẹp - cậu thở dài.

- Cậu nói đúng đấy - Bob đồng tình. Ông Carter cuối cùng đã có thể bắt đầu một cuộc đời mới. Montgomery được đưa vào sau chấn song sắt.

- Còn con bọ dừa thiêng Skarabaus thì lại được đưa về đúng chỗ của nó - Justus nói tiếp.

- Enid Connally đã tỏ ra biết hối lỗi - Peter bực bội thêm vào.

- Albert sẽ không bao giờ còn làm người khác nổi điên lên trong vai quản gia.

- Cả cô Mathilda cũng đã trút được cơn bực bội ra ngoài - Justus bổ sung. Nhưng chuyện quan trọng hơn cả dĩ nhiên là...

- Là cuối cùng mình lại có thể đi lướt sóng - Peter ngắt lời cậu. Đúng đấy, Justus, mình cũng nghĩ y hệt như vậy.

Justus vừa cười vừa lắc đầu.

- Thật ra mình muốn nói đến một chuyện khác: chuyện quan trọng nhất là Bộ Ba ??? lại vừa giải xong một câu đố!

HẾT